

Đoàn Thạch

Biên

Những
Ngày
Tươi
Đẹp



TỦ SÁCH VĂN HỌC
TUỔI MỚI LỚN



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Những Ngày Tuổi Đẹp

Đoàn Thạch Biển

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

1.

Hằng năm, vào đầu tháng tám ở Sài Gòn trời đã đổ những cơn mưa lớp giúp khí hậu cuối mùa nắng bớt oi nồng. Năm nay gần hết tháng tám, trời vẫn nắng gay gắt, không có lấy một trận mưa nhỏ, khiến không khí ngột ngạt khó thở. Không chịu nổi thứ không khí pha trộn với hơi nóng đó, tôi quyết định rời Sài Gòn. Tôi muốn tìm đến một chốn yên tĩnh, mát mẻ, xa lánh những cuộc vui và bận bịu một thời gian để giam mình viết xong tập tiểu luận cao học, vì lười biếng tôi đã đệ trình Hội đồng Giám khảo trễ mất một năm. Sau bữa ăn tối gia đình tôi thường chẳng mấy khi ngồi quây quần với nhau để bàn định một chuyện gì. Có lẽ vì thiếu những món ăn nóng hổi, bốc hơi trước mắt, nên ai nấy đều tránh nói chuyện sợ hao tổn sức khỏe. Cho nên vừa uống nước trà xong, mỗi người đều đi mỗi nơi khác nhau.

Ba tôi vội vào phòng khách mở tivi để nghe tin tức quốc nội và quốc ngoại trong ngày. Mẹ tôi xuống bếp giúp người làm thu dọn bếp núc. Cô em gái tôi lên lầu ôm chiếc máy cassette vào lòng, đem ra sân thượng ngồi ngả lưng trên chiếc ghế bố nghe nhạc.

Bản nhạc luôn luôn được cô em tôi mở nghe đầu tiên là bản Somewhere My Love. Nó ghiền bản đó đến nỗi đã thâu secour vào ba băng khác nhau để có thể nghe hoài mà không sợ hư băng. Tôi cũng khoái bản nhạc đó lắm, khi mới nghe lần đầu trong phim Doctor Zhivago, nhưng từ khi bị cô em bắt nghe mỗi tối một lần, tôi đâm thù bản nhạc đó kinh khủng.

Có lần bản nhạc đó đã làm tôi điên đầu, phải chạy ra sân thượng nói với nó.

- Này nhỏ, có ai thêm yêu em đâu mà tối nào cũng phải thức mắc người yêu em ở chốn nào?

Con nhỏ ngẩng mặt nhìn tôi, trả lời tỉnh bơ.

- Em đã có tình yêu. Chàng ở trong chiếc máy cassette này và mỗi tối chàng đều đến với em bằng tiếng nhạc. Anh không thấy người yêu của em sao?

Tôi cứng miệng chẳng biết đáp ra sao, đành lủi thủi đi xuống thang lầu và rửa thềm. Bỗng khi người yêu của mày... cầu trời cho mày trượt chân ngã từ sân thượng xuống đất vỡ đầu cho hết mơ mộng!

Còn tôi, sau mỗi bữa ăn tối, để tránh ở dưới nhà nghe tin tức quốc nội và quốc ngoại nhức đầu và để tránh lên lầu nghe bản nhạc Somewhere My Love điên đầu, tôi đã lấy xe gắn máy chạy lòng vòng các đường Nguyễn Huệ, Lê Lợi để "rửa mắt" hay đến nhà bạn bè ngồi đấu láo đến chín giờ mới trở về nhà.

Vì sự "phân tán mông" đó nên tôi phải trình bày ý định rời Sài Gòn một thời gian, ngay trong bữa ăn tối để ba má và em tôi đều được biết. Miệng đang nhai một miếng thịt vịt luộc chấm với nước mắm gừng, ba tôi nói:

- Ba nghĩ con nên lên Đà Lạt ở trọ nhà chú Long. Trên ấy yên tĩnh, mát mẻ, con dễ làm việc.

Chú Long là em ruột của ba tôi. Chú khá giàu, có nhiều vườn cây ăn trái và một ngôi nhà lớn ở Trại Hàm Đà Lạt. Nhưng tôi không thích lên nhà chú tôi vào dịp này. Tôi sợ thành phố Đà Lạt. Thành phố của giá lạnh và sương mù đã khiến đầu óc tôi lúc nào cũng mơ mơ màng màng chẳng thể chú tâm suy nghĩ một điều gì cho đến nơi đến chốn. Năm qua, tôi đã ở Đà Lạt nửa năm và chẳng viết được chữ nào cho tập tiểu luận đã sẵn dàn bài chỉ cần khai triển thêm.

Sáu tháng ở nhà chú Long, chú đã đối xử với tôi rất tốt. Chỉ có bà thím luôn miệng gắt gỏng với lũ con và những người giúp việc, khiến tôi bức bối và đôi lúc có cảm tưởng như bà muốn trách cứ tôi đã đến ăn bám gia đình của bà.

Tôi không nói điều đó cho ba tôi biết, tính ông rất nóng, ông sẽ dờn bàn ăn đi gọi điện thoại phỉn trách người em trai của ông ngay. Chuyện chẳng đáng gì, nhưng có thể làm mất sự thân thiện trong họ hàng. Tôi phải phân trần với ba tôi.

- Con không thích lên Đà Lạt nữa. Thành phố đó không thích hợp với đàn ông, nhất là người không chịu được giá lạnh như con. Vả lại, trên đó đang mùa mận chín, con không muốn sẽ bị đau bụng phải nằm nhà thương như năm qua vì ăn mận quá nhiều.

Má tôi vừa nuốt xong miếng cơm, bà cười nói:

- Chẳng cứ gì mận. Với tính tham ăn uống của con, cái thứ gì cũng có thể làm cho con đau liệt giường.

Cô em gái tôi còn lúng búng miếng thịt vịt (chắc chắn là thịt đùi ngon nhất, tôi biết rõ tính con nhỏ đó quá mà), nó quay sang nói với má tôi.

- Mấy nhỏ nữ sinh bạn con cũng làm anh ấy đau liệt giường.

Miệng tôi cũng đầy thịt vịt (dĩ nhiên không phải là cổ cánh mà là miếng mề), tôi nói:

- Cả cô nữa, cô cũng làm tôi đau liệt giường vì những châu kem bắt khao sau mỗi lần giới thiệu với bạn cô.

Nó gấp một miếng gan vịt bỏ vào miệng rồi mới nói:

- Ai bảo anh tham lam đòi giới thiệu cho nhiều làm chi.

Khi đĩa thịt vịt đã hết, má tôi đưa ý kiến tôi nên đến sống với người em gái của bà ở một vùng biển. Dì phong mỗi lần vào Sài Gòn đều đến ở lại nhà tôi. Dì thường tả căn kế nơi dì ở và mời tôi có dịp ra thăm dì, luôn tiện dạy kèm cho đứa con trai độc nhất của dì, học chuẩn bị đi thi tú tài vào năm tới. Tôi nghĩ, nếu thân thuộc với một người đàn bà trong gia đình, mình sẽ sống dễ chịu hơn, nên tôi trả lời.

- Vâng con sẽ đến ở nhà dì Phong.

Má tôi nói:

- Con định bao giờ đi?

- Ngay ngày mai.

- Làm gì mà gấp gáp vậy?

- Chần chừ con sợ mình sẽ thay đổi ý kiến.

- Thì con cũng phải đánh điện cho dì ấy biết trước chứ.

- Con muốn dành cho dì Phong sự ngạc nhiên khi bất ngờ thấy con.

Cô em gái tôi che miệng cười.

- Em biết tại sao anh phải đi gấp rồi. Anh đi trốn phải không?

- Việc gì mà phải trốn.

- Anh đi trốn nợ. Nợ tiền và nợ tình đúng chưa?

- Trốn nợ? Đúng. Nhưng không phải nợ tiền và nợ tình. Anh đi trốn bản nhạc "của nợ" Somewhere My love.

Con nhỏ bặm môi đứng dậy dời khỏi bàn. Bắt chước giọng lão phù thủy Gà Mên trong truyện tranh Xi Trum, nó nói:

- Nị chọc quê ngô hả. Được rồi, nị sẽ xem ngô "páo chủ".

Uống cạn ly trà do người giúp việc mang đến, ba tôi nói:

- Con định ở đây bao lâu?

- Đầu tháng mười hai con mới phải trình tập tiểu luận, nếu viết sớm con sẽ về sớm.

Ba tôi nhìn đồng hồ đeo tay và đẩy ghế đứng dậy. Ông nói trước khi bước vào phòng khách nghe tin tức quốc nội, quốc ngoại.

- Con cố gắng viết cho xong rồi đi làm phụ khảo nếu không lại kẹt đủ thứ chuyện.

Bữa ăn chấm dứt. Cuộc bàn định nơi tôi sẽ đến ở trọ kể cũng như xong. Tôi lo đi sửa soạn quần áo, sách vở để mai đi sớm. Vừa bước chân lên lầu tôi đã nghe bản Somewhere My Love được em tôi mở volume hết cỡ. Chắc nó muốn dùng nhạc đó thay nhạc đám ma đưa tiễn tôi.

Nghĩ ngày mai phải đến ở một nơi xa lạ có đồng ruộng để hóng gió, có biển cả để bơi lội và tránh được khí hậu nóng bức ở Sài Gòn, tôi vui vẻ nói vọng ra sân thượng tối om nhưng biết chắc có cô em gái đang ngồi ôm máy cassette ở ghế bố.

- Bản nhạc hay quá. Mở to lên, anh nghe ké với nhỏ.

Tôi nghe có tiếng "tách" và bản nhạc đột nhiên ngừng ngang. Con nhỏ tắt máy. Thật khỉ, lúc tôi nhận ra bản nhạc đang hay, con nhỏ lại chẳng muốn cho nghe. Tôi đành cất giọng vịt đực hát.

- Là là lá... là lá la la la là...

2.

Khởi hành từ Sài Gòn lúc 7: 30. Tôi đến vùng dì Phong ở đúng 12 giờ. Chiếc xe đồ chạy vào bãi đậu của một quán ăn để hành khách xuống ăn cơm trưa. Giờ này có lẽ nhà dì Phong cũng đang ăn cơm nên tôi theo hành khách vào quán. Tôi gọi một đĩa cơm sườn và một ly đá chanh dùng cho qua bữa. Tất cả hành khách đều ăn uống vội vàng rồi lại lên xe ngồi, chuyển xe tiếp tục chạy đến Nha Trang vào buổi chạng vạng.

Nơi đây không có loại xe Honda "ôm" như ở các thành phố. Những chuyến xe lam đầy khách ngồi cả trên mui, thường chạy vút qua và tôi chẳng thể giơ tay vẫy đón. Nhớ lại những lời dì Phong chỉ bảo, tôi dời quán, tay cầm valy đựng quần áo và sách vở, đi ngược lên quốc lộ. Hai bên đường nhà cửa dựng lên sát nhau, tuy là một vùng quê nhưng thấy thật hiếm hoi có những tàng cây lớn trong sân mỗi nhà. Đồng ruộng có lẽ ở phía sau những dãy nhà kia, tôi đoán vậy vì dì Phong đã cho biết ở đây đa số dân chúng sống bằng nghề nông.

Từ xa, tôi đã nhận ra ngôi nhà của dì Phong dễ dàng nhờ những lời tả cận kề của dì mỗi khi đi Sài Gòn ghé thăm gia đình tôi. Ngôi nhà duy nhất ở vùng này không quét vôi mà trát bằng những viên đá nhỏ xanh nhạt. Trước nhà có hai chữ Thanh Vân màu đỏ. Ngôi nhà mới xây cất, cao hai tầng trông to lớn, bề vệ nổi bật giữa những mái nhà thấp mái ngói đen đã cũ.

Tôi không tưởng nổi sự ngạc nhiên của dì Phong khi nhận thấy tôi đặt valy trước cửa nhà. Dì và một cậu con trai đang loay hoay tính toán với những quyển sổ, ở một chiếc bàn có vân vàng bóng kê sát góc nhà. Tôi nói chào dì và bà đã buông cây bút Bic đang cầm ở tay, đứng trợn mắt ngó tôi, thở hổn hển một lúc mới nói được.

- Thằng khỉ, mày làm dì hết hồn!

Tôi cười.

- Chính dì làm cháu hết hồn thì có. Cháu cứ tưởng dì bị đứng tim.

Bấy giờ bà mới cười và hỏi thăm tôi vồn vã. Cùng một lúc bà đặt cả chục câu hỏi về tôi, gia đình tôi, thời tiết Sài Gòn, và tôi chẳng biết phải trả lời câu hỏi nào trước. Cậu con trai đứng đây, chống hai tay lên mặt bàn nói:

- Má để anh ấy thở đã chứ. Má hỏi lu bù vậy ai trả lời nổi.

Dì Phong kéo tay cậu nhỏ đứng trước mặt tôi.

- Quên mất, để dì giới thiệu: Đây là Minh, con trai lớn của dì. Còn đây là anh Thanh, con bác Trung.

Cậu em cúi chào tôi. Tóc cậu để khá dài. Cậu mặc chiếc áo thun màu đỏ có in hình trái tim với chữ Love và chiếc quần jean ống rộng. Trông cậu có vẻ là một dân chơi miền quê. Tôi nói:

- Còn chú và em Phượng đâu dì?

- Ông ấy và con nhỏ vừa ăn cơm xong là đi giao hàng ngay, chiều mới về. Mùa hè nghỉ học, hai đứa con của dì đều trở thành thư ký phụ giúp việc ghi chép sổ sách. Đang mùa hái đậu, công việc khá bận rộn. À, mãi nói chuyện quên mất, để dì nói người dọn cơm cho cháu.

- Cảm ơn dì, cháu đã ăn cơm ở quán.

- Sang thế, vậy Minh hãy dẫn anh con lên lầu nghỉ trưa.

Tôi cúi xuống xách valy đi theo cậu em. Dì Phong nói:

- Bỏ valy đấy, dì nói người làm đem lên cho.

Tôi cười.

- Nặng nhọc gì đâu, để cháu tập thể dục cho khỏe.

Cậu em dẫn tôi lên lầu hai của ngôi nhà. Minh mở cửa và đưa tôi vào một phòng lớn. Em kéo những tấm màn che cửa sổ màu xanh lá cây cho nắng ủa vào. Nhìn ra ngoài, tôi thấy những cánh đồng lúa vàng nhạt lấp lánh ánh nắng ở phía xa, sau dãy nhà bên đường.

Minh nói:

- Anh ở phòng này được không? Phòng vẫn bỏ không dành cho khách. Em sẽ nói người làm thu dọn lại.

Tôi nhìn quanh căn phòng. Bàn ghế, tủ quần áo, giường nệm, quạt trần, tất cả đều còn mới và bốn bức tường còn thơm mùi sơn. Tôi nói:

- Tốt quá rồi, phòng của anh ở Sài Gòn còn nhỏ và bê bối hơn phòng này nhiều.

Cậu em cười.

- Em nghe má em ca tụng anh ghê lắm. Hy vọng anh sẽ truyền cho em ít "nghề".

Tôi hỏi:

- "Nghề" xoay tiền má chẳng?

- "Nghề" đó em không cần phải học thêm, em dư sức xoay tiền má khi cần. Em muốn học "nghề" ăn chơi của dân Sài Gòn để cho bọn ở đây "lác mắt".

- Chuyện đó dễ quá mà. Bài học đầu tiên, em hãy bỏ chiếc áo thun màu đỏ đi.

- Sao vậy, áo này mới mới mà anh.

- Em thấy đó, trời đang nắng chói chang. Chiếc áo thun màu đỏ rực trông "xốn" con mắt quá. Vả lại, do em ngăm đen, màu đỏ làm do em đen thêm. Em hãy để dành chiếc áo đó vào mùa mưa. Người ăn mặc đẹp là người biết cách chọn màu áo và kiểu áo hợp với thời tiết, màu da và khung cảnh mình sống.

Cậu em gật gật đầu.

- Anh nói có lý. Vậy bây giờ em phải mặc áo màu gì?

- Màu trắng.

- Cám ơn anh. Bây giờ anh nghỉ trưa, chiều em sẽ dẫn anh đi thăm phố quận.

Minh đi ra, đến gần cầu thang em ngoảnh lại chỉ tay về phía cuối hành lang.

- Em quên nói với anh, nhà tắm ở phía đó.

Tôi nghe tiếng dép của Minh đang đi nhanh xuống cầu thang, nhỏ dần rồi mất hút. Tôi bật cười cho tỉnh dễ nể phục của cậu em. Về cách ăn mặc tôi có biết quái gì đâu. Những lần đi chơi với tôi, cô em gái vẫn luôn miệng chê tôi ăn mặc lồi thối, chẳng giống con giáp nào. Nhưng thực hành mới khó, lý thuyết ai mà chẳng nói được.

Tôi mở valy lấy khăn tắm. Cần phải tắm rửa, gội sạch lớp bụi đường nhớp nhúa bám đầy trên

người để có giấc ngủ trưa thỏa mái, chiều còn đi chơi.
Tiếng gõ cửa làm tôi thức dậy. Suốt buổi sáng ngồi trên xe đò không chớp mắt được. Người mệt đừ nên vừa ngả lưng xuống giường tôi đã ngủ một giấc đã đời.

Tiếng gõ cửa dè dặt vang lên. Tôi hỏi:

- Ai đó?

- Em đây.

Nhận ra tiếng Minh, tôi nói:

- Cứ vào.

Cậu em đẩy cửa vào. Em đã thay chiếc áo thun đỏ bằng chiếc áo vải sợi màu trắng có hàng cúc trước ngực được cài cẩn thận. Tôi mỉm cười nói:

- Chiếc áo hợp với em lắm, nhưng hãy mở một hạt cúc trên cùng trông cho "chic" hơn.

- "Xích" là gì vậy anh?

- Là ăn mặc đúng điệu.

Minh mở một hạt cúc và nói:

- Anh đi rửa mặt rồi em đưa anh đi dạo phố.

Rửa mặt và thay quần áo xong, tôi theo Minh xuống nhà. Dì Phong đang ngồi ở bàn đếm tiền thấy tôi đi, dì cười hỏi:

- Ngủ được không?

- Dạ, cháu ngủ một giấc chẳng còn biết trời trăng gì nữa.

- Dì sợ cháu lạ nhà ngủ không được. Má cháu nói cháu rất khó ngủ.

Tôi cười.

- Có lẽ tại đây yên tĩnh nên cháu ngủ dễ dàng.

Minh nói:

- Con đưa anh ấy đi xem phố huyện.

- Có gì mà xem. Cả huyện còn nhỏ hơn một con đường Sài Gòn.

Tôi nói:

- Dạ, miền quê chắc có nhiều cảnh lạ, cháu cũng muốn được gặp các cô thôn nữ xem sao.

Dì cười.

- Ôi trời, họ đâu có đẹp bằng các cô ở Sài Gòn. Hai anh em đi chơi nhớ về sớm ăn cơm.

Minh dẫn chiếc Honda màu đen từ trong nhà ra. Chiếc xe có ghi đồng cao uốn cong và những đồ phụ tùng bằng đồng bóng loáng. Ở bình xăng dán đầy những bông hoa màu sắc rực rỡ. Tôi nghĩ cậu em bày đặt ăn chơi kiểu cò cho bằng dân ở tỉnh, để quên đi mặc cảm dân quê của cậu. Con phố chính chẳng có gì đáng nhìn. Nhà cửa, quán nước, bàn billard trông có vẻ như một vùng ngoại thành Sài Gòn. Minh chạy xe chậm hai vòng cho tôi quan sát rồi em quay lại hỏi tôi.

- Anh thấy có gì đặc biệt không?

Tôi nói:

- Em chở anh đi xem mấy cánh đồng chắc là thú vị hơn.

Minh rẽ ga cho xe chạy nhanh. Ra khỏi phố huyện chừng hai trăm thước, tôi đã thấy những cánh đồng nằm sát hai bên quốc lộ. Khi quay lại thấy huyện lỵ đã nằm sau dãy đồi trồng chuối và khoai mì, tôi nói Minh ngừng xe. Cậu em tắt máy dựng xe bên đường. Tôi đi xuống ngồi ở một bờ ruộng cỏ mọc xanh mướt.

Cánh đồng trải dài đến tận dãy núi màu xanh lam ở phía xa. Đồng lúa trong ánh nắng buổi chiều vàng rực khiến tôi nhớ đến mấy bức tranh sơn dầu vẽ phong cảnh miền quê của Cézanne. So sánh những tranh đó với đồng lúa này, tôi phục tài dùng màu vàng của nhà danh họa người Pháp. Thiên nhiên có những màu sắc đẹp lạ lùng và một người vẽ dở như tôi chẳng bao giờ pha trộn được màu sắc đó. Màu vàng vốn là màu tôi thù ghét, nhưng nhìn cánh đồng lúa chín vàng trước mặt, tôi đã yêu vẻ đẹp óng ả, rạng rỡ, tiềm ẩn sức sống mãnh liệt của màu vàng.

- Anh làm gì mà có vẻ mê cánh đồng này quá vậy?

Tiếng Minh làm tôi giật mình. Cậu em đã đi xuống bờ ruộng và đứng ở bên tôi lúc nào. Tôi ngắt một gié lúa, bứt hạt bỏ vào miệng nhai. Những hạt lúa non mềm ngọt. Tôi nói:

- Anh mới nhìn thấy đồng lúa chín lần đầu. Vẻ đẹp nào mới nhìn thấy lần đầu cũng khiến mình say mê.

Minh cười.

- Anh mê cánh đồng này còn hơn nông dân. Nếu làm ruộng chắc anh sẽ trúng lớn.

Cậu em tôi cũng biết khôi hài đấy chứ. Chưa hiểu nhiều về em, nhưng tôi đã mến em ở tính vui vẻ đó. Bất cứ người nào (hay con vật nào) biết tạo nụ cười cho người khác tôi đều quý mến. Đây là lý do tôi ưa thích con khỉ hơn các con vật có bề ngoài xinh đẹp. Tôi mến con khỉ, tôi thương con khỉ hơn vì nó đã làm hề không công cho mọi người xem.

Tôi cười trả lời cậu em.

- Biết đâu đấy có thể anh sẽ cưới một cô thôn nữ và lập nghiệp luôn ở đây. À, ruộng nhà em nằm ở đâu?

- Ruộng nhà em nằm rải rác nhiều nơi, nhưng cho người ta thuê hết rồi. Bây giờ chỉ còn rẫy giao cho bác Năm coi.

- Rẫy là gì vậy?

- Đây là những mảnh đất rộng và người ta trồng nhiều thứ hoa màu như Đậu xanh, đậu phụng, khoai, dưa. Trong rẫy còn có vườn trồng táo, ổi, mít, dưa, xoài.

- Rầy nhà em ở gần đây không?

- Cách chừng năm cây số.

- Vậy chờ anh đi xem.

- Xem hết mọi thứ trong chiều nay chắc đến ngày mai anh phải nằm nhà, vì ở đây chẳng có gì đáng để xem cả.

Tôi bèn xỏ danh ngôn.

- Việc gì làm được ngày hôm nay chớ để đến ngày mai. Biết đâu ngày mai anh đau bụng và chẳng thể đi đâu.

- Anh đau bao tử à?

- Tim, gan, ruột, bao tử, lá lách, phổi phèo, đầu óc... cái gì trong người anh cũng dễ đau. Vì vậy anh rất quý những giây phút khỏe mạnh.

Minh cười.

- Đau cái gì cũng được, nhưng hễ đau tim thì mệt lắm.

Tôi vừa ngồi lên xe. Minh đã rờ ga cho xe "vọt" đi khiến tôi xúyt ngã và phải bám chặt vào hông cậu em. Hai bên đường xen lẫn giữa những cánh đồng lúa chín vàng còn có những cánh đồng lúa xanh ngắt. Tôi không nhìn thấy bóng một ngôi nhà ở đây. Gió thổi tóc tôi bay ngang tai kêu vo vo như tiếng thông reo ở Đà Lạt.

Xe chạy thêm một lúc một lâu, tôi đã thấy những mái nhà tranh màu xám tro. Hai bên đường không còn những cánh đồng lúa, thay vào đó những cây cao cành lá xum xuê. Tôi đoán chúng là những cây xoài vì đã có dịp thấy hình dáng những cây đó trong những mảnh vườn rộng lớn ở Long Xuyên.

Đang chạy xe thật nhanh trên quốc lộ, Minh quẹo xe vào một con đường đầy ổ gà và cho xe chạy chậm để tránh những chiếc xe lam đầy người chạy ngược lên. Dọc theo một bên đường có con sông nước phẳng lặng, bên kia sông có đồi cát chạy dài màu nâu đỏ, Minh cho xe chạy đến một bãi cỏ rồi ngừng lại. Em chỉ cho tôi thấy trường trung học của em nằm ở một bên đường, gần ngôi đình cổ sắp đổ nát.

Ngôi trường xây cất theo hình chữ U và đang xây thêm lầu ở dãy lớp ngang. Trong sân trường những cây muồng trĩu đầy hoa vàng và những cây phượng đầy quả dài và đẹp màu xanh nhợt. Những quả phượng sắp chín, như thế ngày tựu trường chắc cũng sắp đến. Minh nói:

- Em học ở đây từ lớp sáu, lúc đó chưa có lớp dãy ngang kia. Em Phượng cũng học ở đây, năm nay nó lên lớp chín. Trường trông "quê" không anh?

Tôi đáp.

- Không! Trông nó thân mật lắm, vì nó đúng là một ngôi trường. Có sân chơi, cây cối, hàng rào, xa chợ búa. Khác hẳn những trường ở Sài Gòn xây cất sát đường, ồn ào, nhiều lầu, cứ như khách sạn hay thương xá.

Minh lắc đầu.

- Chắc anh mê ngôi trường này như mê cánh đồng rồi. Vậy ngoài nghề nông anh nên xin dạy thêm ở đây.

Tôi cười vỗ vai Minh.

- Thôi đi. Anh thích xem mấy cái rẫy hơn.

Minh cho xe chạy dần vào phố. Phố ở đây lớn hơn phố nơi nhà Minh ở. Nhà cửa xây sát nhau và toàn là nhà ngói. Có những ngôi nhà có lẽ xây đã gần trăm năm theo kiểu kiến trúc xưa, thấp, nhiều cột, loang lổ lớp vôi trét chứ không phải xi măng. Có những nhà buôn mới xây, to lớn, kiểu cộ và vượt lên trên những mái nhà cao là những dàn ăng ten trắng bạc của máy tivi. Trên vỉa hè, thừa thớt người qua lại, tôi chợt trở mắt nhìn một cô bé ăn mặc rất "chic" đang đi tới. Em mặc áo sơ mi màu hồng phấn bỏ ra ngoài quần màu đen ống hẹp. Trông tướng em thật sang. Khi em đi ngang, tôi thấy nước da trắng của em ửng hồng hình như đã tắm nắng quá nhiều.

Những buổi chiều ở Sài Gòn ngồi ở quán cà phê, tôi đưa mắt nhìn rất kỹ các cô bé đi lại bên ngoài cửa kính, nhưng thú thật chưa lần nào tôi gặp một cô bé "hợp nhãn" như cô bé này. Đảo xe lại, chạy nhanh qua cô bé một lần nữa, Minh nói:

- Anh thấy con nhỏ đó thế nào?

- Tuyệt lắm. Em biết cô ta không?

- Biết chứ. Dân học ở Tây về đó. Mới đến đây ở chừng nửa tháng. Kiêu lắm. Không thềm nói chuyện với ai đâu. Có ngày em và tụi bạn sẽ cho ăn đòn.

Tôi buồn cười cho tính của em giống hệt tính của tôi ngày xưa. Ăn không được thì đập đồ. Nhưng khổ nỗi những gì mình ghét và muốn đập đồ thường khiến mình phải nhớ đến, nghĩ đến nhiều hơn. Tình "thù" vẫn khiến người ta khó quên hơn tình "thương". Chắc Minh đã bị cô bé cho "ê mặt" trong một lần nói chuyện làm quen nào đó, nên cậu em tôi mới hậm hực như vậy. Còn hậm hực chắc Minh còn "mất ngủ" nhiều vì cô bé. Minh nói:

- Anh muốn xem mặt con nhỏ lần nữa không?

Tôi nói:

- Thôi. Anh thích đi xem mấy cái rẫy hơn.

Minh cần nhần.

- Mấy cái rẫy có gì đẹp đâu mà anh ham xem dữ vậy.

Biết Minh còn muốn cho cô bé chú ý đến mình nên tôi vỗ vai em bảo.

- Ừ, cũng nên xem cô bé một lần nữa, không phí của trời. Biết đâu ngày mai anh sẽ bị đau bụng...

Chẳng đợi tôi nói hết câu, Minh chống chân xuống đường làm trụ, quẹo xe thật gắt. Chiếc xe chạy nhanh vượt qua cô bé một đoạn đường rồi Minh cho xe chạy vòng lại chậm chậm. Khi chạy ngang cô bé, Minh bóp còi xe "tin tin tin" và tôi đã bật cười thấy cô bé đưa hai tay lên bịt tai, nhưng mắt vẫn thản nhiên nhìn về phía trước. Minh nói:

- Anh thấy con nhỏ kiêu chưa. Rồi có ngày em phải cho nó ăn đòn.

Tôi nói:

- Tại cái còi xe của em kêu như xe chữa lửa nên cô bé không dám nhìn. Lần sau, em nên điều chỉnh cho cái còi kêu êm ái hơn.

Minh nhẹ tay bóp thử còi xe. Hai tiếng "tín tín" vang lên như tiếng heo kêu khi ngái ngủ. Tôi cười nói:

- Lúc này cái còi kêu êm ái như vậy, chủ nhân của nó chắc ăn rồi.

Minh phì cười.

- Anh chọc quê em hả?

Chạy hết con đường phố trái đá. Minh sang số một cho xe chạy vào con đường nhỏ lầy cát. Hai bên đường những cây keo lủng lẳng trái chín, mở phôi "cơm" trắng. Xe leo lên một dốc cao, máy nổ ầm ỉ, rồi lao xuống dốc thật nhanh.

Biển hiện ra trước mắt tôi. Xanh thẫm. Tươi Mát. Như xưa. A! Biển, người tình đầu của ta. Tôi không ngăn được tiếng kêu thầm mừng rỡ như gặp lại người yêu từ lâu xa cách.

Những ngày mới lớn, tôi đã dành mỗi tình đầu cho biển cả ở miền Trung. Ngày đó, tôi vẫn thường trốn học, rướn người, cong lưng đạp chiếc xe đạp cọc cạch trên đoạn đường ngược gió dài bảy cây số để được gặp biển. Gặp biển không phải để bơi lội, vẫy vùng thỏa thích trong nước xanh mát hay đùa nghịch với những lớp sóng bạc đầu. Gặp biển tôi chỉ đứng nhìn màu sắc thay đổi của nước và lắng nghe tiếng sóng rầm rì như lời kể lể trò chuyện thân tình.

Hình như Rimbaud đã nói "Người ta không thể đứng đắn được khi mới mười bảy tuổi". Quả thật, năm mười bảy tuổi tôi đã chẳng đứng đắn chút nào. Thay vì dành tình yêu cho một cô bé cùng lớp đã chú ý đến mình, tôi đã đem tình yêu ấy dâng cho biển cả. Mười bảy tuổi đã qua đi đã mười năm. Tôi tưởng tôi đã trở nên người đứng đắn. Đã quên biển. Nhưng không ngờ trong lần gặp lại biển bất ngờ này, tôi vẫn còn bàng hoàng xúc động. Trái tim có lẽ chẳng bao giờ đứng đắn khi nó đã lỡ yêu một cái gì thiếu nghiêm trang.

Tôi chẳng biết nói với biển điều gì, dù trong lòng có quá nhiều điều muốn nói: Ngày xưa mặc cho bạn bè chế diễu là điên khùng, tôi vẫn thản nhiên đứng lăm lăm bắt chuyện với biển hằng giờ. Kể cho biển nghe những gì mà tôi chẳng thể tâm sự với ai. Bây giờ tôi đã lớn. Đã biết xấu hổ. Muốn giữ kín những tâm sự và chẳng dám thốt nên lời trước người nào, ngay cả với biển hay với bóng mình. Chẳng dám thốt nên lời để chia sẻ những tâm sự riêng, đây có phải là lý do khiến người lớn cảm thấy khó sống hơn trẻ thơ.

Tôi đang say mê nhìn biển. Minh đã ngừng xe và nói:

- Anh giúp em đẩy xe qua mấy đụn cát kia là tới rầy.

- Đi thăm rầy phải khó nhọc vậy sao?

- Không đâu. Tại em chạy đường tắt cho mau. Chạy theo quốc lộ cũng được, nhưng hơi xa và không đi ngang phố.

Hai anh em hì hục, bậm môi đẩy chiếc xe vượt qua những đụn cát. Đến một hàng rào gồm toàn cây xương rồng và những cây dương cao, tôi nghe có tiếng chó sủa vang. Một con chó vận ta lớn từ hàng rào chui ra, chạy xô về phía chúng tôi. Minh tặc lưỡi kêu: Kì kì. Kì kì. Con chó thôi sủa, nhảy chồm lên người Minh ngoắc đuôi mừng rỡ. Minh quay qua nói với tôi.

- Con ki ki nhà em nuôi để giữ rẫy. Đến mùa trái cây chín, ban đêm người ta đi hái trộm nhiều lắm.

Đi đến một cái cổng làm bằng kẽm gai có khóa, Minh gọi lớn.

- Bác Năm ơi, bác Năm.

Đợi một lúc, có một người đàn ông mặc quần áo đen, tóc lốm đốm bạc ra mở cổng. Minh đẩy xe vào và giới thiệu.

- Đây là bác Năm, người coi rẫy. Đây là anh Thanh của con ở Sài Gòn mới ra chơi. Ba con có ở đây không bác?

- Ba cậu và cô Phụng đang đợi người ta chất đậu lên xe ngoài kia.

Minh quay sang tôi nói:

- Vậy là khỏe rồi. Anh sẽ gặp ba em và con nhỏ lí lắc bây giờ, khỏi phải đợi đến tối. Anh ngồi lên xe, em chở đi cho mau.

- Anh muốn đi bộ nhìn rẫy vui hơn.

- Cũng được. Em chỉ sợ anh mỏi chân.

Bác Năm đi trước rồi biến mất sau những lùm cây. Minh dắt xe đi trên một con đường nhỏ và tôi đi bên cạnh em. Tôi không biết rõ rẫy của nhà Minh rộng đến đâu, chỉ thấy cây ăn trái mọc um tùm xanh mướt. Cao hơn hết là những cây dừa trĩu trái và Minh chỉ cho tôi biết những cây xoài, ổi, măng cầu, chùm ruột, táo gai, sa bô chê.

Tôi thích nhất là những cây táo gai, cành lá rậm rạp vươn ra như một cái lọng. Những trái táo lớn bằng đầu ngón tay cái, vỏ bóng loáng, chín vàng, trông no mắt và tôi không ngần ngại tính tham ăn, đưa tay hái những trái táo ở các cành thấp nhất. Táo dòn tan vỡ trong miệng ngọt lịm và tỏa hương thơm dịu dàng. Tôi hỏi Minh.

- Hột táo ăn được không em?

Minh cười.

- Được, nếu anh muốn có một cây táo trong bụng.

- Thật đáng tiếc. Luôn luôn người ta phải bỏ đi một phần nào của cái gì mình ưa thích.

Tôi nói vậy khi phải nhả những hạt táo rơi xuống mặt đất cát.

- Đất này bỏ không, hả em?

- Người ta mới nhổ đậu xanh và sắp sửa trồng dưa để lấy hột bán vào dịp tết.

Hai bên con đường cát nhỏ, cách nhau một khoảng xa, tôi nhìn thấy có hai căn nhà lợp tranh, vách ván, nằm đối diện nhau. Căn nhà nào cũng được phủ che bởi những tàn cây ăn trái rợp bóng mát. Tôi hỏi:

- Nhà của ai vậy?

Minh chỉ một căn nhà đang có những sợi khói nhỏ vươn lên.

- Đây là nhà bác Năm. Còn căn bên này là nhà chú Tám, nhưng chú ấy đã nghỉ việc đi làm nghề sửa xe Honda rồi. Căn nhà bây giờ bỏ không.

- Bác Năm sống một mình?

- Không. Bác Năm sống với vợ và cô con gái. Chị Ngọc làm y tá ở nhà thương huyện, thỉnh thoảng mới về nhà.

- Anh sẽ nói với chú và dì cho anh ở căn nhà bỏ không kia.

Minh cười.

- Anh cần một y tá túc trực để chữa bệnh đau bụng?

Tôi cười đáp:

- Có thể lắm, vì ở đây có nhiều trái chín.

Từ xa, tôi đã nhận ra chú Phong là người đàn ông đang đứng đếm những bao đậu xanh do công nhân chất lên một chiếc xe Toyota loại pickup. Chú đã đến ở nhà tôi một lần cùng với dì Phong và tôi không quên được mái tóc của chú chải ngược về sau, bôi đầy dầu chải tóc bóng láng.

Một cô nhỏ tóc cột thành hai bím ở đâu trong lùm cây chạy ra. Em đứng chống nạnh quát.

- Sao anh không ở nhà giúp má. Anh dẫn bạn đi hái táo hả?

Minh trợn mắt quát.

- Đừng hỗn mày. Đây là anh Thanh con bác Trung ở Sài Gòn mới ra hồi trưa.

Và Minh quay qua nói với tôi.

- Em đã nói con nhỏ này lí lắc lắm mà. Phượng đó, con gái cưng của ba má em.

Cô nhỏ nhìn Minh "xì" một tiếng, rồi vòng tay nói với tôi:

- Em xin lỗi vì anh thay đổi nhiều quá, nên em không nhận ra.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Em đã gặp lần nào đâu mà biết anh thay đổi?

- Em biết anh từ hồi anh mười tuổi kia.

Minh quát:

- Đừng xạo mày. Hồi đó, mày chưa có mặt ở cõi đời này.

Cô nhỏ quay qua cãi với Minh.

- Em xạo hồi nào. Má có cho em xem một tấm ảnh má chụp với anh Thanh hồi ấy mười tuổi, ở

đầu Hội An. Anh không tin về hỏi lại má xem.

Tôi bật cười.

- Em nói đúng. Hồi đó và bây giờ dĩ nhiên tôi thay đổi nhiều.

Cô nhỏ háy mắt nguyệt Minh.

- Anh thấy em nói đúng chưa? hồi đó đầu anh Thanh húi cua trông "cù lần" thấy mờ. Còn bây giờ...

Tôi cười hỏi:

- Còn bây giờ thì sao?

- Bây giờ tóc anh dài lòng thòng trông "cần lù" thấy mờ.

Vừa nói xong, cô nhỏ bỏ chạy về phía chú Phong. Minh một tay giữ xe, một tay ôm bụng cười rũ rượi:

- Em đã nói con nhỏ lí lắc lắm mà. Có ngày em sẽ cho nó ăn đòn.

Khi đến gần chỗ chú Phong đứng, tôi thấy cô nhỏ đang núp sau lưng chú cười khúc khích. Tôi nói chào chú và chú Phong đưa tay cho tôi bắt.

- Nếu con Phượng không nói trước, chắc chú không nhận ra cháu. Lần gặp cháu ở Sài Gòn cách đây ba năm rồi còn gì. Cháu thay đổi nhiều quá. Trông cao và mập hơn xưa.

Cũng như dì Phong, chú Phong hỏi tôi nhiều câu hỏi về gia đình và về chính tôi. Sau cùng chú nói:

- Lâu ngày mới có dịp ra đây, cháu nên ở lại chơi với các em một tháng.

Tôi nói cho chú biết lý do tôi ra đây, như vậy tôi phải ở lại khá lâu. Rồi tôi ngỏ ý với chú tôi muốn ở một mình trong căn nhà bỏ trống ngoài rẫy. Chú nói:

- Ở đây buồn chết và thiếu tiện nghi làm sao cháu sống nổi?

Tôi nói:

- Cháu cần sự yên tĩnh để làm việc. Về tiện nghi cháu chẳng cần gì nhiều ngoài một cái bàn, một chiếc ghế, một cái giường. Cơm nước cháu có thể tự nấu lấy.

Lúc này, cô nhỏ mới rời lưng chú Phong, đứng ra góp ý kiến.

- Cơm nước để em nấu giúp cho.

Minh nói:

- Anh Thanh không thích ăn cơm nhão, cơm khô, cơm sống do mày nấu. Đã có người khác lo cho anh ấy rồi.

Cô nhỏ hỏi:

- Anh nấu hả?

- Không, chị Ngọc.

Chú Phong cười.

- Thằng này chỉ nói bá láp. Thôi trời sắp tối rồi, chúng ta đi về. Chuyện của cháu, chú sẽ bàn lại với dì. Bây giờ cháu lên xe cùng về với chú và em Phụng.

Tôi nói:

- Dạ thôi. Cháu về bằng Honda cùng với em Minh cho vui.

Minh cười nói:

- Anh Thanh đã ngán con nhỏ lí lắc kia rồi!

3.

Dì Phong nhất định bắt buộc tôi ở lại nhà dì để chăm sóc việc ăn uống được kỹ càng. Tôi phải đưa ra nhiều lý do như sự yên tĩnh, thoáng khí và sống một mình tôi mới dễ làm việc. Tôi cần viết xong tập tiểu luận trong vòng ba tháng để kịp trình Hội Đồng Giám Khảo vào tháng mười hai. Nghe vậy, dì Phong mới chấp nhận đòi hỏi của tôi.

Ba ngày sau, tôi trở lại rẫy. Căn nhà tranh đã được quét dọn gọn gàng. Trong nhà có một giường nylon, một chiếc bàn và một chiếc ghế đúng như lời tôi yêu cầu, vì không muốn tiếp khách ở đây. Tôi còn có một bếp dầu để đun nước uống, một phích chứa nước sôi để pha cà phê khi cần. Sau nhà có một ảnh nước lớn cho tôi tắm rửa. Còn cơm ăn, không muốn tôi mất thì giờ nấu nướng, dì Phong đã nhờ bác Năm nấu và đem sang mỗi bữa.

Trên bàn tôi để tất cả những quyển sách cần thiết. Một máy cassette chạy pin và những băng nhạc ưa thích đem từ Sài Gòn ra. Khi biết trong vườn có một cây trúc đào nở hoa bốn mùa, tôi đã nhờ bác Năm cưa ngang một ống tre khô và như thế trên bàn còn có thêm một "bình hoa" trúc đào luôn luôn có những bông hoa đỏ hồng tươi thắm.

Tập tiểu luận của tôi viết về chí Tôn ca (bhagavad Gità). Đó là một tập thơ (nhưng chẳng thơ mộng tí nào) dài 700 câu, là một phần rất nhỏ của thiên anh hùng ca vĩ đại Mahābhārata dài 10.000 câu, được sáng tác ở Ấn Độ vào khoảng thế kỷ thứ năm trước Thiên chúa giáng sinh. Theo các học giả, chí Tôn ca là một Cuốn Thánh thư nào vĩ đại, đầy đủ và văn tắt bằng nó. Công việc của tôi là cố gắng nói lên đầy đủ sự vĩ đại của tập thơ văn tắt đó, trong tập tiểu luận nhỏ bé của mình.

Tôi quyết định mỗi ngày phải viết mười trang giấy pelure và trong vòng hơn một tháng hay tháng rưỡi tôi phải hoàn tất tập tiểu luận. Tôi tự viết một thời khóa biểu, dán trên ván như sau:

07g: tắm biển

07g: 30: ăn sáng, nghe nhạc

08g: viết

12g: ăn trưa, nghe nhạc

12g30 ngủ

15g viết

18g30 tắm biển

19g ăn tối, nghe nhạc

20g viết

23g ngủ

Bị chú ngày chủ nhật tự do.

Tôi đã sống đúng thời khóa biểu trên được mười một ngày. Tập tiểu luận của tôi đã được 100 trang, không kể bốn trang bìa. Chỉ có 100 trang vì ngày chủ nhật tôi dành thì giờ về thăm gia đình dì Phong.

Giữa tháng chín, trời đã đổ những cơn mưa nửa đêm làm không khí mát lạnh vào những buổi sáng, khiến người ta dễ ngủ vùi. Nhưng theo thói quen tôi đã thức giấc vào lúc mặt trời nhô lên khỏi mặt biển và tiếng chim hót ríu rít vang lên trong những lùm cây táo ngoài vườn.

Thường ngày, tôi cởi trần và mặc quần tắm chạy thẳng ra biển bơi lội. Sáng nay, trời gầy gầy lạnh tôi phải mặc quần dài, áo thun và choàng khăn tắm quanh vai khi rời khỏi nhà.

Bầu trời, mặt biển đã được cơn mưa đêm qua tắm gội, trông trong sáng hơn mọi ngày. Tôi cất tiếng chào biển, người vợ hiền của ta ở chốn này. Gần hai tuần sống ở đây, tôi và biển đã làm lễ cưới. Biển không còn là người tình đầu, thậm chí những lời yêu thương lắm cảm với tôi như xưa. Bây giờ biển là vợ tôi và mỗi ngày "nàng" có bốn phận tắm rửa kỹ càng cho tôi hai lần. Trời còn gầy lạnh, chạy bộ khoảng một cây số cho nóng người. Trước khi nhảy xuống biển, tôi tưởng nước lạnh lắm, không ngờ nước biển ấm hơn không khí trên mặt nước. Tôi trầm mình lặn những hơi dài trong khi bơi ra xa.

Chưa bao giờ tôi gặp một người tắm chung với tôi ở quãng biển này. Ngay cả trên bờ, tôi cũng ít khi gặp người lạ đi ngang vì rẫy của nhà Minh ở khá xa khu đông dân cư. Một mình giữa thiên nhiên bao la, tôi kêu rú lên từng hồi một cách man dại rồi bật cười hặc hặc. Chắc bà vợ biển của tôi phải bực mình lắm vì đã lấy nhầm một ông chồng khủng.

Khi bơi vào gần bờ, tôi nhìn thấy một cô gái đang đứng ở chỗ tôi để quần áo và đang hướng ống nhòm về phía tôi. Tôi nghĩ là bé Phượng, nhưng nhìn kỹ quần áo cô gái mặc, tôi biết không phải là cô em họ của tôi, Phượng đâu có diện áo pull, quần jean "kềng" như vậy, có lẽ đó là cô Ngọc, con gái bác Năm người giữ rẫy như Minh đã nói, nhưng tôi chưa có dịp gặp mặt lần nào. Tôi phớt tỉnh ăng lê đi lên bờ. Theo thói quen, tôi nghiêng đầu nhảy vài cái cho nước biển trong tai chảy ra và tôi thấy cô gái vẫn hướng ống nhòm về phía tôi. Bị quan sát kỹ quá, tôi đâm nhột, chẳng còn phớt tỉnh ăng lê nữa.

Tôi đi nhanh về phía cô gái, định ôm quần áo về nhà tắm lại bằng nước ngọt.

Khi tôi đến gần cô gái thả ống nhòm đeo tòn teng trước ngực và chúa ơi, nàng đâu phải là người xa lạ. Nàng chín là cô bé "kiêu lắm" mà tôi và Minh đã gặp ở ngoài phố hôm nào. Cô bé nhìn tôi từ đầu đến chân rồi buông tiếng thở dài.

- Ông làm tôi thất vọng!

Theo đúng truyền thống con trai Bắc kỳ "ăn miếng trả miếng" chứ không có nhường nhịn.

- Chắc em tưởng tôi là "kép độc" của một gánh cải lương mà em ưa thích, vừa mới từ Sài Gòn ra huyện hát phải không?

- Không. Tôi tưởng ông là một quái vật. Nghe tiếng kêu rú vang mặt biển, tôi đã đưa ống nhòm ra quan sát hy vọng được thấy một quái vật thời tiền sử còn sống sót ở biển này, không ngờ chỉ là ông. Một người rất tầm thường vì có đủ đầu, mình và tay chân.

Nghe cô bé trả lời, tôi biết nàng chẳng phải thuộc loại "con nai vàng ngơ ngác" mà là "con nai vàng có sừng". Đúng là dân học ở Tây về, miệng lưỡi "ăn người" lắm. Tôi cúi xuống ôm quần áo vào ngực định "lĩnh" cho xong chuyện, nhưng cô bé còn nói với theo.

- Ông không cảm ơn tôi à?

Dòng máu nóng trong tôi đột nhiên nổi lên cuồn cuộn như thác đổ. Tôi đâu phải là hạng đàn ông để cho mấy cô "nhí" hạ mình bằng "võ miệng" dễ dàng. Tôi gắt:

- Cảm ơn cô. Cái búa!

Cô bé bật cười rồi khum tay che miệng:

- Ông ăn nói "bất lịch sịch" quá. Tôi đã mất thì giờ đứng coi chừng quần áo cho ông khỏi bị mất cắp, vậy mà ông không thêm một lời cảm ơn tử tế.

Tôi nhún vai trả lời:

- Tôi có "thuê" cô coi hộ quần áo hồi nào đâu. Ở khúc biển này có ma nào đến mà sợ mất cắp.

- Vậy mà vừa rồi có mọi người sắp lấy cắp quần áo của ông, nếu không có tôi ngăn cản.

Tôi ngó quanh hỏi:

- Ai đâu?

Cô bé chỉ vào mặt cô và đáp.

- Chính tôi.

Tôi bật cười hặc hặc. Mỗi khi tôi bật cười hặc hặc thì lạ lùng thay dòng máu trong tôi lại phẳng lặng như "nước hồ thu". Tôi trở nên ăn nói rất dịu dàng, nhưng có duyên hay không thì còn phải xét lại.

- Cảm ơn em đã coi giùm quần áo. Sao em không xuống biển tắm? Nước ấm lắm.

Cô bé nói:

- Tôi chỉ thích nhìn biển.

- "Nhìn biển" chúa ơi, tôi đã hiểu cô bé này mắc chứng bệnh thiếu "đứng đắn" như tôi ngày xưa. Tôi hỏi:

- Em mười bảy tuổi phải không?

- Ai nói cho ông biết vậy?

- Rimbaud.

- Rimbaud?

- Phải. Ông ấy đã nói "Người ta không thể đứng đắn khi mới mười bảy tuổi".

- Ông nghĩ tôi là người thiếu "đứng đắn".

- Phải. Khi em đã đi bộ mỗi chân ra biển, nhưng không tắm mà chỉ đứng nhìn.

- Như vậy, tôi thiếu "đứng đắn" hơi sớm vì một tuần nữa mới ăn sinh nhật mười bảy tuổi.

Mặt trời mọc lơ lửng trên mặt biển xanh thẫm như một quả bóng bóng bay màu đỏ rực, đang chuyển dần sang màu vàng óng. Không đeo đồng hồ, nhưng tôi cũng biết đã đến giờ ăn sáng theo thời khóa biểu. Tôi nói với cô bé:

- Nếu em rảnh, mời em đến nhà tôi uống cà phê. Nhà tôi ở trong rẫy kia.

Tôi chỉ tay cho cô bé thấy những tàng cây xanh vươn cao ở phía sau những đụn cát. Cô bé nói:

- Vâng. Tôi sẽ uống, nếu cà phê ông pha không quá tệ.

Tôi quàng khăn tắm quanh vai bước đi trước và cô bé đi theo bên cạnh. Buổi sáng mát rượi. Trên những đụn cát vẫn còn ẩm ướt, dấu vết của trận mưa đêm qua chưa biến mất. Tôi dẫn cô bé đi trên một đường mòn nhỏ bé để tránh những cây cỏ chông chông hình cầu tua tủa những gai dài đâm vào ống chân đau buốt.

- Này cô bé...

- Tôi lớn rồi, xin ông đừng gọi tôi là "cô bé".

- Vậy, này "cô lớn"...

- Ồ, tiếng đó nghe kỳ quá.

- Vậy thì "cô vừa vừa"...

- Thôi, ông cứ gọi tôi là "cô bé" đi cho được việc.

- Này cô bé, có phải em đã học ở bên tây về?

- Không phải bên Tây đâu, tôi học ở Bỉ.

- Nhưng chắc em cũng rành Pascal.

- Phải. Một nhà tư tưởng lớn người Pháp.

- Chắc em cũng biết ông ấy đã nói câu: "cái tôi là cái đáng ghét".

- Phải. Tôi đã làm một bài luận về câu nói đó.

- Như vậy em bỏ xưng "tôi" được không?

- Tại sao?

- Ở tuổi em, xưng "tôi" là cái đáng ghét.

- Đây là cái giá phải trả cho ly cà phê của ông?

- Không đắt lắm đâu cô bé, khi em được uống cà phê do chính tay tôi pha.

- Được rồi "em" đồng ý với điều kiện ông phải tiếp tục xưng "tôi".

- Tại sao tôi không được phép dùng tiếng "anh" cho ngọt ngào.

- Vì ông xứng đáng với tiếng "tôi" đáng ghét.

Nắng buổi sáng còn yếu, phải khó nhọc mới chiếu xuyên qua được những chùm cây thấp xuống mảnh đất trước nhà những đốm vàng nho nhỏ. Tôi mở tung tất cả các cánh cửa của căn nhà tranh để xua đuổi bóng tối còn ẩn ở góc nhà. Tôi kéo ghế mời cô bé ngồi, rồi đi bắc ấm nước lên bếp dầu. Ra sau nhà tắm rửa xong, tôi mặc quần áo chỉnh tề pha chế cà phê.

- Em uống cà phê đen hay cà phê sữa?

- Em không uống được sữa, ông cho em ly cà phê đen.

Tôi pha cho cô bé một phin cà phê vào chiếc tách trắng uống trà và pha cho tôi một ly cối sữa nước sôi. Tôi cầm phin cà phê lên cho nhỏ vài giọt xuống ly sữa rồi đặt chiếc phin xuống lại chiếc tách.

- Ông không uống được cà phê?

- Buổi sáng tôi uống một ly "pạc xỉu" để được no đến trưa.

Trên bàn có hai trái bắp luộc đã nguội. Chắc bác Năm đã đem qua lúc tôi ra biển tắm. Mỗi sáng, bác thường đem qua cho tôi bắp luộc hay khoai mì, khoai lang luộc để ăn lót dạ. Tôi rất khoái mấy món ăn miền quê đó, ăn chúng tôi thấy ngon miệng hơn ăn bánh mì bơ đường như ở Sài Gòn. Tôi bóc vỏ một trái bắp mời cô bé. Em cầm lấy, té từng hạt rồi bỏ vào miệng nhai. Ăn kiểu đó chắc đến mai mới xong. Tôi thích ăn kiểu "thổi kèn harmonica" hơn và chỉ một phút sau (chắc không lâu đến một phút đâu) trái bắp trong tay tôi đã trơ cùi.

- Ông ngồi đi chứ, sao đứng hoài vậy?

Trong nhà chỉ có một chiếc ghế, tôi phải kéo chiếc giường nylon đến gần bàn và ngồi xuống. Chiếc giường thấp, mỗi lần muốn cầm ly sữa trên bàn tôi lại nhổm người dậy. Biết có ngày cô bé sẽ đến nhà này, chắc tôi đã xin dì Phong hai chiếc ghế.

Cô bé xúc một ít đường bỏ vào tách cà phê khuấy đều. Em hỏi:

- Ông sống ở đây một mình?

- Không. Tôi sống với cái bóng của tôi nữa. Em muốn nghe nhạc không?

Cô bé gật đầu.

- Nếu ông có băng nhạc hòa tấu nào đó.

Tôi đứng dậy tìm trong đồng băng nhạc một cuốn băng tôi đã thâu những bản nhạc đệm trong các cuốn phim mà tôi ưa thích. Cuốn băng từ ngày ở đây tôi chưa nghe lại lần nào. Tôi bỏ cuốn băng vào máy cassette và hỏi:

- Em có yêu cầu bản nào không?

- Ông hãy cho em nghe bản nào ông thích nhất.

Tôi ấn nút rewind cho cuốn băng chạy ngược lại. Bản nhạc tôi thích nhất đã được thâu ở đầu cuốn băng. Tôi ngồi xuống giường, đánh diêm châm thuốc hút, chờ đợi tiếng nhạc vang lên. Hy vọng cô bé cũng thích bản nhạc đệm trong cuốn phim *Quelque'un dernier la porte* do Charles Bronson đóng. Bản nhạc có lẫn tiếng sóng và tiếng chim hải âu kêu, được đệm trong đoạn phim một người đàn ông mất trí đi trên bờ biển cố nhớ lại xem mình có phải là thủ phạm của một vụ án mạng.

Đoạn nhạc dạo vang lên khiến tôi giật mình. Tôi đã bỏ lỡ bản nhạc rồi chăng? Không, trong đồng băng nhạc của tôi làm gì có bản nhạc quái quỷ đó. Bản nhạc *Somewhere My Love*. Bây giờ tôi mới hiểu sự "páo thù" của cô em gái tôi. Con nhỏ đã tráo đổi cuốn băng của nó để tôi đem ra ngoài này nghe cho bỏ ghét. Tôi đứng dậy định tắt bản nhạc phải gió đó đi, cô bé đã gạt gù nói:

- Không ngờ ông hợp "gout" với em. Em rất thích nghe bản *Somewhere My Love*, nhất là những ngày sống ở Bỉ, khi phải giam mình trong phòng nhìn tuyết rơi trắng xóa phủ kín mọi vật bên ngoài.

Được cô bé nhận là hợp gout, tôi không dám đính chính, đành ngồi im trên giường, bậm môi cố gắng chịu đựng cho bản nhạc của nợ qua đi. Lấy một quyển sách dày cộm trên bàn, cô bé lật xem vài trang rồi để lại chỗ cũ. Em nói:

- Ông làm rầy mà cũng chịu khó đọc sách mở mang kiến thức ghê. Loại sách Philo này em không dám đọc vì sợ nhức đầu.

Tôi đành phải "thanh minh thanh nga" cho cô bé biết, tôi từ đâu đến và đến đây để làm gì. Em cười nói:

- Không ngờ ông học cao dữ vậy. Em xin lỗi đã lầm tưởng ông là một nông dân.

Tôi cười.

- Em không tưởng lầm đâu. Tôi định lấy vợ quê và sống bằng nghề nông. Còn em, em vui lòng cho tôi biết sơ qua về "tiểu sử" được chứ?

- Je suis comme je suis. Ông thấy em như thế nào thì em như thế ấy. Chẳng có gì đáng nói thêm.

- Thì em cũng có thể nói cho tôi biết em từ đâu đến chứ?

- Từ sương mù.

- Chắc em là "thi sĩ".

- Em không nói đùa đâu. Em từ thành phố sương mù Đà Lạt xuống đây.

- Vậy mà tôi cứ tưởng em từ ngoại quốc về đây nghỉ hè.

- Em về nước hơn hai năm rồi. Em đến đây không phải để nghỉ hè mà để...

Cô bé ngừng nói: Em nhắm mắt lại rồi thở dài.

- Thôi ông ạ. Hiểu nhau nhiều chúng ta sẽ khó thân với nhau.

Thấy em có chuyện buồn muốn giấu nên tôi hỏi lảng sang chuyện khác.

- Mỗi sáng em đều đi "nhìn" biển sớm như hôm nay?

Cô bé bung tách cà phê lên uống một ngụm nhỏ rồi áp chiếc tách vào má.

- Em thường đi quanh quần ở khúc biển phía gần phố vào hai buổi sáng và chiều. Ít khi em đi lên trên này. Còn ông sáng nào cũng đi tắm biển chứ?

- Tôi tắm cả buổi chiều nữa. Nếu em thường đi lên khúc biển này, chắc tôi gặp em từ lâu.

Cô bé đặt tách cà phê xuống chiếc đĩa trên bàn, chợt nhớ ra chuyện gì em ngẩng đầu lên hỏi tôi.

- Ông sống ở đây như người ở ẩn, làm sao biết được em ở ngoại quốc về?

- Cậu em họ của tôi nói có biết em.

- Em ông là ai vậy kìa?

- Chính cậu là người đã bóp còi xe Honda kêu vang như còi xe chữa lửa khi gặp em ngoài phố.

Cô bé cười gục gục đầu.

- Em nhớ ra rồi. Mà sao ông biết chuyện ấy, em ông kể lại à?

- Lần ấy, tôi ngồi ở phía sau xe Honda.

- Chúa ơi, vậy mà em cứ tưởng hai "nhóc" nào trêu em.

Tôi cười hỏi:

- Hình như đã có lần em "chọc quê" cậu em tôi?

- Vâng. Có một tối em vào uống cà phê ở một quán gần nhà thờ. Em ông đã đến xin được trả tiền. Ông biết em làm sao không?

- Em đã trả luôn ly cà phê cho cậu em tôi?

- Làm gì có chuyện đó. Em đã nói bà chủ quán gói cho em mười cái bánh ngọt, để em ông trả tiền luôn.

Tôi bật cười:

- Hèn chi cậu em tôi có vẻ "cay cú" em lắm.

Cô bé bung tách cà phê lên uống một ngụm nữa rồi nói:

- Máy giờ rồi ông?
- Tôi đứng dậy tìm chiếc đồng hồ đeo tay để lẩn trong đồng sách bừa bộn trên bàn.
- Tám giờ bốn lăm.

Cô bé vội kéo ghế đứng dậy.

- Trễ giờ rồi. Em xin phép ông, em về.
- Ngồi chơi đã. Em có chuyện gì mà cần về gấp vậy?

Cô bé chỉ tấm bìa ghi thời khóa biểu tôi dán trên vách.

- Em đã làm mất bốn mươi lăm phút viết lách của ông rồi.
- Ôi, có gì quan trọng đâu. Chiều tôi viết cũng được. Em cứ ngồi nói chuyện cho vui.

Cô bé lắc đầu:

- Không nên làm sai những gì mình đã hoạch định, ông ạ, chỉ cần làm sai một lần rồi sẽ sai mãi.
- Tôi xé tấm bìa ghi thời khóa biểu, vo tròn lại ném qua cửa sổ.
- Thời khóa biểu đó xưa rồi. Tôi đã áp dụng một thời khóa biểu mới sáng nay nghĩ.

Cô bé cười nói:

- Thôi để dịp khác chúng ta sẽ gặp nhau. Em có lời khen cà phê ông pha rất ngon.
- Vậy em hãy ngồi lại đây, tôi pha cho em một ly nữa. Ly thứ hai, tôi luôn luôn pha ngon hơn ly đầu nhiều.

Cô bé lắc đầu.

- Cảm ơn ông, em đã no.

Tôi định đưa cô bé về một đoạn đường, nhưng em không chịu. Tôi đành đứng tựa cửa nhìn theo, cho đến khi em đi khuất sau hàng cây xương rồng có những nụ hoa đỏ tươi.

Trở vào nhà, tôi tắt máy cassette, đá chiếc giường nylon về chỗ cũ. Ngồi xuống ghế, tôi rửa thơm. Bỏ khỉ, cái thời khóa biểu hại chủ. Tôi lấy tấm bìa khác ghi ngay một thời khóa biểu mới.

07g tắm biển

07g30 ăn sáng, nghe nhạc

08g chơi

12g ăn trưa, nghe nhạc

12g30 ngủ hay thức nói chuyện cũng được

15g chơi

18g30 tắm biển

19g ăn tối

20g viết chút ít hay chơi

23g chắc chắn phải ngủ để lấy sức mai chơi tiếp

Bị chú được quyền thay đổi cho phù hợp với tình thế.

Tôi gạch thêm hai gạch màu đỏ dưới dòng chữ bị chú cho chắc ăn. Ba má tôi nếu được đọc tấm thời khóa biểu này, chắc sẽ hài lòng ghê gớm về sự "chăm chơi" của tôi.

Nhìn đồng hồ đã hơn chín giờ. Tôi lấy xấp bản thảo tập tiểu luận ra viết tiếp. Trang giấy trắng trải ra trước mặt sáng nay, sao bỗng rộng mênh mông hơn cả sa mạc Sahara. Như người lữ hành đói khát lạc đường trong sa mạc, không còn phân biệt được phương hướng: Đông, Tây, Nam, Bắc. Mắt hoa lên như nhìn đâu cũng thấy "ốc đảo" có giếng nước ngọt và hàng dừa trĩu trái. Tôi cũng chẳng còn phân biệt được Karma với Arjuna, Jnâna-mârga với Karma-mârga, Asat với Sat... Mắt hoa lên, nhìn đâu cũng thấy "cô bé" có đôi mắt đen láy và nụ cười tươi mát.

Brahmâ ơi! Học hành kiểu này chắc có ngày con sẽ gặp Ngài ở chợ trời. Tự dưng cơn hứng trong người tôi nổi lên dào dạt, tôi cầm bút say mê viết. Sau một hồi hì hục làm việc, tôi quăng bút nhìn lại công trình sáng tác của mình. Lạ lùng chưa, trên mặt giấy chẳng có chữ nghĩa, sáng nay tôi cho chúng đi chỗ khác chơi.

Tôi khoái bức tranh "bất đắc dĩ" do mình "viết" ra lẩm lẩm. Tôi dán bức tranh lên vách, chiêm một điệu thuốc ngồi ngả lưng ở ghế dựa ngắm nghía một cách say mê. Nhưng, chúa ơi! Sao càng nhìn lâu tôi càng thấy hình người trong tranh chẳng giống cô bé tí nào mà lại giống tôi y hệt. Giống tôi thì dán lên vách làm cái quái gì. Tôi giựt bức tranh ra khỏi vách và xé vụn ném ra ngoài cửa sổ. Ngoài cửa sổ là thùng rác vĩ đại của tôi.

Trí nhớ tôi vốn rất kỳ dị. Nhiều khi một vài chữ Anh, Pháp hay Phan ngữ rất thông thường vậy mà tôi vẫn quên "béng" đi mất. Muốn viết những chữ đó ra trên giấy, tôi phải khó nhọc tra lại từ điển. Những người thân xa cách lâu ngày khi gặp lại vẫn thường trách tôi "vô tình" vì sau một hồi chuyện trò "cà kê dê ngỗng" tôi đã xin lỗi hỏi họ tên gì? Ngay địa chỉ nhà tôi, tôi cũng thường viết sai số nhà hoài hoài. Mỗi khi gởi thư cho ai, tôi phải móc ví lấy thẻ sinh viên xem lại địa chỉ cho chắc.

Cái gì tôi cũng chỉ nhớ loáng thoáng. Nhất là những khuôn mặt người khác, tôi chỉ nhớ được một, hai điểm khác biệt nào đó mà thôi, nhưng chắc chắn tôi không thể nào quên hẳn họ được dù chỉ nhìn thoáng qua một lần.

Nhưng có điều lạ là khi tôi cố quên một cái gì thì cái đó lại hiện ra rõ ràng trong óc. Đã nhiều lần tôi cố quên hẳn khuôn mặt mấy ông chủ nợ, nhưng buồn thay chính những lần cố quên đó, khuôn mặt của mấy ông lại lù lù hiện ra rõ ràng đến nỗi tôi có thể nói chính xác lông mũi của ông này dài hơn lông mũi của ông kia mấy milimét.

Sợ có thể quên đi khuôn mặt của cô bé hay nhầm lẫn em với cô gái ở một tiệm cầm đồ bình dân Sài Gòn, luôn miệng chê đồng hồ của tôi cũ, mỗi khi tôi đem đến cầm vì kẹt tiền đi ciné. Tôi nghĩ phải tìm một vật gì đặt trước mặt để dễ dàng liên tưởng đến em.

Tôi mở valy lấy ra tập nhạc "ca khúc cho người tình bé nhỏ" của một anh bạn gửi tặng. Bìa tập

nhạc đã in lại một bức tranh sơn dầu của đình Tiến Luyện vẽ một cô bé khóa thân. Cô bé đứng giữa trời trong một đêm sương có trăng mờ nhạt, tay em cầm một nụ hồng đỏ rực, ép sát vào ngực như để truyền hơi ấm từ đóa hoa cho người.

Cô bé trong tranh nhìn nghiêng trông hao hao giống cô bé của tôi ở ngoài đời từ đầu đến cổ. Còn từ vai trở xuống, tôi thật sự chẳng biết cô bé của tôi có giống cô bé trong tranh không?

Tôi ghim bức tranh cô bé khóa thân trên vách. Sợ mình ham nhìn cô bé trong tranh, đầu óc lung lạc quên cả học hành, tôi mở cuốn Philosophies of India xé tấm ảnh chụp tượng Đấng sáng tạo Brahmâ có bốn đầu. Tôi ghi tấm ảnh lên trên bức tranh cô bé để nhờ Ngài nhắc nhở và "phủ hộ" tôi viết cho xong tập tiểu luận trong tháng này.

Nhưng bức tranh vẫn chưa đủ giúp tôi liên tưởng dễ dàng đến cô bé. Tôi phải mở cassette nghe thêm bản nhạc trời đánh Somewhere My Love. Nhờ bản nhạc hợp gout với cô bé (nhưng chẳng hợp gout với tôi tí nào), tôi đã hình dung ra cô bé rất rõ ràng, mỗi khi muốn nhớ đến em.

4.

Buổi sáng hôm sau tôi đã có mặt tại bờ biển. Sương mù còn phủ mờ những bụi cỏ chông chông và mặt trời còn ngủ say dưới nước biển xanh đen. Trời lạnh căm. Tôi quấn khăn tắm quanh cổ, miệng phì phà điều thuốc cho ấm phổi. Tôi nôn nóng đi lại trên bờ biển ẩm ướt trong khi chờ đợi cô bé.

Sáng qua, em không có hẹn sẽ gặp lại tôi vào buổi sáng nay, nhưng tôi tin rằng em sẽ đến vì đêm qua tôi đã nằm mơ thấy em. Những gì tôi nằm mơ thường rất đúng sự thật. Như có lần nằm mơ thấy con khỉ, tôi đã giúp má tôi "đánh đề" số 63 và trúng được 70.000 đồng.

Mặt trời đã ngóc đầu lên khỏi mặt nước biển như người ngủ nướng ngóc đầu ra khỏi chăn, nhìn xem trời đã thật sáng chưa để còn ngủ tiếp. Không khí ẩm áp dần, nhưng tôi lười biếng không còn muốn nhảy xuống biển. Khi một người đàn ông đã có nhân tình rồi, chẳng ai còn thích gần gũi với bà vợ của mình, dù cho đó là bà vợ biển có tấm lòng bao la như lòng mẹ.

Đã hai mươi bảy tuổi, tôi vẫn còn một mình đứng nhìn biển, đúng là tôi chưa trở nên người đứng đắn. Có lẽ sáng nay cô bé không thích đi nhìn biển. Đứng đợi đến khi bụng đói cồn cào, tôi đành lui thủ về nhà.

Thường ngày, tôi vẫn ăn hết hai trái bắp một cách mau lẹ, nhưng trong bữa ăn sáng nay tôi chẳng nuốt trôi nửa trái. Tôi cũng chẳng thèm mở nhạc nghe theo thói quen mỗi khi ăn. Cô bé đã nói đúng "Không nên làm sai cái gì mình đã hoạch định. Chỉ cần làm sai một lần rồi sẽ sai mãi".

Hôm qua, tôi đã sống sai với thời khóa biểu cũ và hôm nay tôi cũng ăn sáng sai với giờ giấc ghi trong thời khóa biểu mới. Có thật rồi tôi sẽ sai mãi?
Tôi uể oải lấy tập bản thảo ra viết tiếp. Nhìn ra ngoài cửa sổ tìm hứng, tôi chợt thấy bóng một cô gái thấp thoáng sau những tàng cây sa bu chệ xòe thấp sát mặt đất. Cô bé đến chẳng? Tôi vội bước ra cửa và nhận ra bé Phụng đang xách một giỏ gì đó đến. Tôi thở dài trở vào ngồi xuống ghế giả vờ cầm bút viết. Một lúc sau, bé Phụng xách giỏ đi vào nhà.

- Má em nói đem cho anh một giỏ xoài. Xoài cuối mùa không ngọt nhưng rất hiếm.

Có xoài ăn tôi mừng rỡ, quên cả nỗi nhớ nhung cô bé. Tôi cúi xuống lựa một trái xoài to nhất trong giỏ, chẳng thèm lau chùi lớp vỏ bên ngoài, tôi đưa trái xoài lên miệng "cạp" luôn một miếng lớn. Bé Phượng nói:

- Để em lấy dao gọt vỏ đã.

- Thôi khỏi: Anh thích cạp cả vỏ ngon hơn.

Trái xoài chua chua ngọt ngọt thơm phức. Chỉ một phút sau tôi đã quăng hột xoài ra ngoài cửa sổ và bắt đầu cạp trái thứ hai. Bé Phượng nhìn tôi cười.

- Ở Sài Gòn không có xoài hả anh?

- Thiếu gì.

- Sao trông anh ăn có vẻ "say mê" quá vậy?

- Ở Sài Gòn anh làm quái gì có tiền mà mua xoài. Bao nhiêu tiền má cho, anh giao cho mấy ông chủ bàn billard "giữ" hết rồi.

- Chứ không phải anh giao cho mấy cô "giữ" à?

- Mấy cô hả? Giữ cái búa!

Bé Phượng bật cười.

- "Kẹo" như anh. Chắc chẳng cô nào thèm ưa.

- Cần quái gì mấy cô. Sống một mình không khỏe hơn sao.

Nuốt xong một miếng xoài, tôi mới biết mình nói "ba xạo". Cần gì mấy cô. Đúng rồi, nhưng phải trừ cô bé tôi mới quen, vì cả buổi sáng nay tôi thấy cần em lắm lắm. Tôi hỏi bé Phượng.

- Ai chở em đến đây?

- Anh Minh.

- Minh đâu?

- Anh ấy còn hái táo ngoài vườn.

Tuần này, nếu tôi đánh đề tuổi "con ngựa" của cậu em tôi, chắc tôi sẽ trúng lớn vì vừa nhắc đến Minh, em đã bụm hai tay đầy táo đi vào để trên bàn.

- Anh ăn thử táo này xem, dòn và ngọt lắm. Em phải để con Phượng đi trước rồi mới hái. Em sợ nó biết cây táo đặc biệt của em, nó sẽ dẫn bạn bè đến ăn hết ngay.

Bé Phượng lấy một quả táo bỏ vô miệng nhai rồi nhăn mặt:

- Trời ơi, chua hơn chanh.

Minh nói:

- Chưa hả? Tại bàn tay chuyên vắt chanh vào nước mắm của mày sờ vào đó. Đi qua bác Năm kiểm muối ớt coi.

- Em đâu có phải là người làm của anh đâu mà anh sai.

- Nói không nghe hả? chốc nữa chở mày về, tao "lạng" xe cho mày đứng tim luôn.

Bé Phượng có lẽ sợ lời đe dọa đó. Em đi ra ngoài và nó vụng vào.

- Hôm nào em sẽ đâm lủng lốp xe cho anh dẫn bộ chết luôn.

Minh cười nói với tôi.

- Con nhỏ chỉ được mạnh cái miệng chứ còn nhát hơn thỏ. Chở nó em chỉ cần "lạng xe" một vòng là nó run rẩy bầy và khóc thét lên.

Minh đi lại quan sát trong căn nhà rồi ngồi xuống chiếc giường nylon.

- Em đã khám phá ra một điều lạ. Có "hình bóng" một cô gái trong nhà này.

Tôi chỉ bức tranh trên vách hỏi:

- Có phải em nói "hình bóng" cô bé này?

Minh lắc đầu.

- Không phải đâu. Một người bằng xương bằng thịt và còn để lại mùi hương trong nhà.

Tôi nghĩ không lẽ Minh đã biết chuyện cô bé đến đây uống cà phê, hay cậu em tôi chỉ nói "bắt nạt"? Tôi làm bộ hỏi:

- Ai đâu?

- Ai thì anh biết rồi còn hỏi làm gì?

Tôi e dè nhìn mặt Minh. Cậu em tôi đã tức vì chuyện cô bé đã đến đây chẳng? Tuy vậy tôi vẫn cãi bướng.

- Em đừng xạo. Chính mắt em có thấy không?

- Cần gì phải thấy. Em chỉ đoán cũng đúng ngay chốc. Bộ từ ngày anh ở đây, chị Ngọc chưa sang chơi lần nào sao?

Hú hồn! Tôi bật cười cho sự lo sợ không đâu của mình.

- Được như em nói thì thật hân hạnh cho anh. Ở đây nửa tháng anh chẳng hề thấy mặt cô Ngọc dài ngắn như thế nào.

Minh cười ruồi.

- Em đoán không sai đâu. Thế nào chị Ngọc cũng phải sang đây. Có thể chỉ trong ngày hôm nay.

Tôi cười.

- Thôi cậu. Đẹp nghề thầy bói đi.

Rồi không hiểu vì "ma đưa lối, quỷ dẫn đường" hay vì được đấng Brahmâ "phù hộ" mà tôi buột miệng hỏi:

- Lâu nay, em có gặp lại cô bé chúng ta đã thấy ngoài phố không?

Minh đột nhiên bật cười thích thú.

- Anh có hỏi em mới nhớ. Tối qua, em đã gặp nó ở quán nước và cho nó một trận.

Tôi trợn mắt hỏi:

- Một trận?

- Phải.

- Bằng tay?

- Không. Bằng một đĩa bánh.

- Cô bé bị bể đầu?

- Sao anh có vẻ lo lắng cho con nhỏ đó quá vậy?

Tôi nuốt nước miếng nói:

- Anh chỉ tò mò muốn biết rõ chuyện vậy mà.

Minh xin tôi một điều thuốc, châm hút rồi nói:

- Để em kể rõ chuyện cho anh nghe, em và tụi bạn ngồi uống bia ở quán nước gần nhà thờ, chỗ có con đường queo ra biển mà me đã chở anh đi qua đó. Tụi em ngồi được một lúc khá lâu thấy con nhỏ đi vào một mình ngồi ở chiếc bàn khuất sau chậu cây bụi đỏ. Lúc đó em đã hơi ngà ngà và một thằng bạn đã thách em đến nói chuyện với con nhỏ. Em bưng cả đĩa bánh sang bàn nó mời. Con nhỏ nói: "cám ơn, hôm nay tôi không thèm ăn bánh". Em nói, không thèm cũng phải ăn và em đã tạt cả đĩa bánh vào mặt nó.

Tôi hốt hoảng hỏi:

- Cả đĩa bánh? Vậy chắc cô bé đã bị bể đầu?

- Em không rõ nữa vì sau đó em đã vội "dù". Anh thấy em "chì" không. Nói là làm. Nói cho con nhỏ một trận là nó lãnh đủ một trận.

Tôi định kể rõ cho Minh biết chuyện cô bé đã đến đây và yêu cầu em bỏ thái độ trêu chọc du côn đó đi, nhưng bé Phượng đã cầm đĩa muối ớt đi vào. Chẳng thể để cho Phượng biết chuyện riêng tư này, tôi đành ngồi im, mong có dịp khác sẽ nói chuyện với Minh.

Những trái táo vàng bóng, mặc dù đã được chấm muối ớt, khi bỏ vào miệng nhai tôi vẫn thấy chúng đắng chát. Có phải vì tối hôm qua bị Minh làm hỗn nên cô bé đã giận chẳng thèm đến gặp tôi ngoài bờ biển sáng nay? Đến chiều chắc tôi phải đi phố tìm gặp em để "thanh minh, thanh nga" cho em biết, tôi không dính líu gì đến "vụ" đó cả.

Ăn táo xong, Minh đứng dậy nói:

- Thôi tụi em về để anh học. Chủ nhật tuần này em sẽ đem xe đến đón anh về nhà chơi.

Sợ chủ nhật cô bé có thể đến thăm, tôi tìm có thoái thác.

- Em khỏi đến đón anh mất công. Nêu rảnh, anh sẽ về thăm dì. Nếu có hứng anh sẽ ở lại đây làm việc luôn chủ nhật.

Bé Phượng nói:

- Học nhiều vậy, anh không sợ loạn óc sao?

Tôi cười.

- Học vậy mà ăn nhằm gì. Cả năm anh chơi rồi, bây giờ cần phải làm việc bù cho xong.

Hai anh em chào tôi về. Còn một mình trong căn nhà vắng lặng thay vì lấy giấy bút ra viết, tôi lại nghĩ đến cô bé và bỗng dưng buồn. Tôi chẳng phải là người có can đảm ngồi ì ra một đồng chịu đựng nỗi buồn qua đi. Tôi luôn luôn bị đuối sức trong những lần chịu đựng đó, dù cho nỗi buồn rất nhẹ nhàng.

Ở Sài Gòn, mỗi khi cơn buồn nhập vào người, tôi phải đi “giải buồn” ngay ở rạp ciné, bàn billard, sân tập Judo hay phóng xe chạy như bay ở xa lộ. Chẳng bao giờ tôi giải buồn được bằng âm nhạc hay đi dạo. Bây giờ để giải buồn, tôi chỉ có cách là tiếp tục ăn những trái xoài chín vàng. Ăn là cách giải buồn tuyệt vời nhất, tôi đã khám phá ra trong buổi chiều nay.

Những trái xoài đã làm tôi đầy bụng bỏ bữa cơm trưa. Sau một giấc ngủ ngắn, những trái xoài đã làm tôi đau bụng đi không nổi và tôi đành bỏ ý định đi dạo phố tìm gặp cô bé.

Tôi nằm im trên giường chịu đựng những cơn đau quặn người, nhưng mấy trái xoài trời đánh đâu có chịu cho tôi nằm yên. Chúng bắt tôi bò ra khỏi giường đi ra sau nhà rồi bò lên giường. Rồi lại đi ra sau nhà... chúa ơi, con có tội tình gì mà Ngài nở để mấy trái xoài quỷ sứ hành con mệt dừ.

Tôi đã nằm thiếp đi cho đến khi nghe tiếng bác Năm gọi dậy.

- Sao cậu không thấp đèn? Đau hả?

Nhìn mâm cơm bác Năm còn bưng trên tay, tôi nói:

- Thôi bác bưng về đi. Tôi đau bụng ăn không được.

Bác Năm để mâm xuống bàn, bác móc túi lấy hộp quẹt thấp đèn dầu ở gần chồng sách. Ngọn đèn không sáng lắm, nhưng cũng làm tôi hoa mắt, vì đã nằm khá lâu trong bóng tối. Bác Năm đến bên giường hỏi tôi.

- Cậu có dầu cù là không?

Tôi lắc đầu. Ông nói:

- Để tôi về lấy hộp dầu. Cậu ăn cháo được không, để tôi nấu luôn.

- Cảm ơn bác, tối nay tôi nhịn ăn cho mau lành. Nếu bên nhà bác có thuốc Garnidan cho tôi ít

viên.

- Được rồi, để tôi về xem.

Bác Năm bụng mâm cơm về nhà và khi ra ngoài ông không quên đẩy hai cánh cửa khép lại. Tôi trèo chần lên đến cổ, mặt quay vào vách để ánh sáng ngọn đèn khỏi làm tôi chói mắt và nằm co người như con tôm cho dịu cơn đau. Tôi lo sợ, nếu lần đau bụng này cũng dai dẳng và trầm trọng như lần tôi bị ở Đà Lạt, chắc tôi phải nằm nhà thương.

"Nhà thương" hai tiếng đó chẳng dễ thương tí nào. Tôi thù ghét nó nhất trên trần đời dù cho chính nó đã (và chắc chắn sẽ còn dài dài) cứu sống tôi nhiều lần. Tôi không chịu nổi màu trắng bệnh hoạn ở giường bệnh, trên vách tường và trên những bộ đồng phục của các y tá.

Mùi thuốc tây luôn luôn làm tôi buồn nôn dù cho đó là mùi thơm của viên thuốc chữa bệnh nôn. Tôi đã học Judo đến đai nâu, nhưng không hiểu sao mỗi lần thấy kim tiêm do y tá sắp lui vào người, tôi liền "phản ứng tự vệ" nhảy ra xa một trăm thước. Lạy trời, lạy chúa, lạy Phật, lạy Brahmka xin các Ngài hãy "nối vòng tay lớn" ngăn chặn đừng cho y tá đến "chích" con. Tiếng đập cửa cộc cộc, làm tôi giật mình ngoảnh lại. Trời ơi, chữa bệnh như cứu hỏa, bộ hôm nay bác Năm "mát" hay sao mà còn bày đặt lịch sự quá vậy. Tôi bực mình gất.

- Vào đi.

Cánh cửa hé mở. Một người tóc xõa mặc quần áo trắng đi vào. Tôi vội nhắm mắt lại than thầm. Trời! Ở đây cũng có ma nữa sao?

- Ông bớt đau chưa?

Nghe giọng cô gái nói trong trẻo, tôi vội mở mắt nhìn. Tôi luôn luôn vội mở mắt nhìn bất cứ cô gái nào. Theo tôi chẳng có đóa hoa nào xấu trên cõi đời này, ngay cả ma nếu là ma con gái cũng vẫn đẹp như hoa bằng vải vậy.

- Cô là ai?

- Ba tôi nói đem thuốc Garnidan sang cho ông, nhưng tôi muốn khám xem ông thật sự đau bệnh gì?

Đúng là "nghề" của nàng. Cô y tá nào cũng ước ao được cưới người yêu lý tưởng là một ông bác sĩ và trong khi chờ đợi lên xe hoa (chứ không phải xe cứu thương), các nàng đã tự biến mình thành "bà bác sĩ" luôn luôn đòi khám bệnh nhân.

- Cô là cô Ngọc?

- Ờ, sao ông biết tên tôi?

Chắc nàng nghĩ nàng là "viên ngọc" quý và hiếm có nhất trần gian này chăng? Tuy đau bụng nhưng tôi vẫn thích nói "xỏ ngọt".

- Tên của cô đã vang lừng khắp nhà thương, nhà hộ sinh, nhà xác ai mà chẳng biết.

Có lẽ nàng còn ngây thơ "cụ bà" không biết lời khen "đểu" của tôi, nên vẫn cười được như thường.

- Ông quá khen. Tôi không được nổi danh như ông nói đâu. Ông đau bụng à?

Chúa ơi! Sao trên đời lại có cô y tá "thông minh" quá vậy. Không lẽ tôi xin thuốc Garnidan để chữa bệnh đau chân! Tôi định nói, tôi bị bệnh "Tào Tháo đuổi" nhưng chẳng cần phải dài dòng văn tự, tôi đã bị bắt buộc phải chứng minh bệnh của mình bằng cách lồm cồm bò dậy khỏi giường và đi nhanh ra nhà sau. Rồi đi nhanh vào nhà và lồm cồm bò lên giường nằm thở hổn hển.

- Ông có thể bị bệnh dịch tả vì đã "ăn rau sống quả xanh uống nước không đun sôi" vậy để tôi chích thuốc cho ông.

Chích! Tiếng chích đó nổ vang như tiếng súng đại bác 122 ly, khiến tôi giật mình tung chăn ngồi nhồm đậy.

- Tôi khỏe mạnh rồi. Cô chỉ cần cho tôi vài viên Garnidan là đủ.

Cô gái cười.

- Ông đừng sợ. Tôi chích "ven" không đau đâu.

Tôi thét lên.

- Không có "ven", mông, tay, chân, gì cả. Tôi đã nói là khỏe rồi.

- Sao ông "nhát gan" quá vậy.

Tôi thở dài.

- Tại tôi bị đau gan kinh miên.

Nàng dịu dàng nói:

- Ông hãy can đảm chịu chích cho mau lành bệnh. Đừng để phải nằm nhà thương nơi đất khách quê người.

Có lẽ, Judo đến đệ nhất đẳng huyền đai, chắc tôi vẫn bị những lời nói ngon ngọt của các cô gái quật ngã dễ dàng. Nghe Ngọc nói, tôi đã mủi lòng chịu nằm yên gior tay cho nàng chích "ven".

Trước khi mũi kim thứ nhất chích vào người, tôi đã nhét cả khăn lau mặt vào miệng để khỏi la hét. đến mũi kim thứ hai, tôi chịu hết nổi. Ngọc vừa rút mũi kim ra khỏi cánh tay, tôi hét lên văng cả chiếc khăn ra khỏi miệng và vì quá sợ, tôi đã ôm chặt nàng. Và vì "phản ứng tự vệ" của con nhà võ, tôi đã cúi hôn nàng để nàng khỏi mở miệng dụ dỗ chích thêm mũi kim thứ ba.

Khi tôi buông Ngọc ra, tôi đã truyền bệnh sợ hãi sang nàng.

Nàng run rẩy nói:

- Sao anh "bạo" quá vậy?

Tôi thở dài.

- Tại tôi bị đau gan kinh miên.

Nàng gượng cười.

- May mà anh bị đau gan, nếu không ai mà chịu nổi sự "can đảm" của anh.

Mũi thuốc vitamine C Ngọc chích vào người đã giúp tôi khỏe khoắn có thể đi lại được, nhưng vì lười biếng tôi nằm lì trên giường nhờ Ngọc pha cho tôi một ly cà phê đen với nước sôi có sẵn trong phích. Trong khi chờ đợi cà phê nhỏ giọt, Ngọc đổ nước nóng vào khăn, vắt khô, lau mặt cho tôi, rồi nàng kéo ghế ngồi bên giường tâm sự.

Ngọc trách tôi "tự kiêu". (Lạy chúa, điều này thật oan cho con. Vì không ai yêu thương con nên con chỉ "tự ái" chứ không có "tự kiêu"). Tôi sống ở đây gần nửa tháng mà chẳng thêm sang thăm nhà nàng. Hai bên nào có xa xôi gì. Phải chăng tôi "khinh" gia đình nàng nghèo. (Lạy chúa, lại một điều oan cho con. Là người "dài lưng tốn vải ăn no lại nằm", chưa kiếm ra đồng bạc nào, vậy con đâu dám "khinh" ai).

Ngọc đã thấy tôi, ngay hôm tôi đến thăm rầy lần đầu với em Minh và chính nàng đã giúp bác Năm thu dọn lại căn nhà này cho tôi đến ở. Nàng nói phải chăng tôi đã biết nàng xấu xí, quê mùa, nên không thêm giao thiệp (Lạy chúa, lại một điều oan. Con đâu biết mặt mũi nàng dài như ngắn thế nào).

Nhiều lần, Ngọc đã muốn thay ba nàng mang cơm sang cho tôi, nhưng nàng đã bỏ ý định đó vì không muốn nhìn bản mặt "dễ ghét" của tôi (Lạy chúa, lại một điều oan cho con. Bản mặt con mà "dễ ghét"ư? Nếu "dễ ghét" sao con Kiki không cắn con?). Mỗi đến hôm nay nghe ba nàng nói tôi đau bụng nặng, nàng cũng không muốn sang, nhưng sau, nàng bị bắt buộc phải sang vì lương tâm nghề nghiệp "cẩn rút" (Lạy chúa, thật may cho con, lương tâm của nàng chưa bị rụng rỗng).

Ngọc nói, nàng phải ở lại nhà thương làm việc ba ngày liên tiếp rồi được nghỉ một ngày. Những ngày nghỉ nàng thường về giúp đỡ ba má vì hai ông bà già chỉ có mình nàng là người con duy nhất. Nàng nói, nghề y tá là nghề bạc bẽo nhất trần gian. Nàng đã bằng bó cho thiên hạ không biết bao nhiêu vết thương tay chân, mặt mũi, bụng lưng... Vậy mà chẳng ai giúp nàng bằng bó "vết thương lòng" (Lạy chúa, chắc nàng muốn còn làm bác sĩ bằng bó "bộ lòng" của nàng chẳng?

Tôi rất sợ phải nghe người khác kể lại những vết thương lòng của họ. Bởi tôi biết chắc chắn chuyện đó chẳng hay ho và vui vẻ tí nào, nên tốt hơn tôi phải ngăn Ngọc, trước khi nàng có hứng kể chuyện lòng (thòng) của nàng. Tôi nói:

- Lớn lên ai mà chẳng bị vết thương lòng. Vết thương tay chân mình còn không tránh được, làm sao giữ cho lòng mình khỏi bị trầy trụa khi mà mình không thấy nó rõ ràng. Thôi cứ để thời gian chữa lành vết thương lòng Ngọc ạ. Nếu thời gian là y sĩ dõ ạc thì sẽ có Trời chữa cho chúng ta.

Ngọc lắc đầu.

- Chẳng bao giờ Trời chữa lành vết thương đó được.

- Ngọc nghĩ Trời là một ông "lang băm " sao?

- Không phải vậy. Vì chính Trời là người đã gây vết thương lòng cho chúng ta.

Ngẫm nghĩ lời Ngọc nói, tôi thấy nàng có lý. Không phải chỉ có vết thương lòng mà ngay vết thương chân tay cũng chính do Trời gây ra. Tại sao tôi có mụn ghẻ ở tay? Dễ hiểu quá mà, đâu phải lỗi tại tôi ở bẩn mà vì "số Trời" đã định tôi phải có mụn ghẻ, cũng như tôi phải lấy một người nào đó làm vợ vậy mà. Nhưng bàn mãi chuyện Trời, chỉ thêm nhức đầu. Tôi nói đại:

- Nếu Trời không chữa lành vết thương lòng của Ngọc, để đó tôi chữa cho. Dễ ợt mà.

Ngọc cười.

- Anh chữa lành hay làm cho vết thương đau đớn thêm?

Cà phê đã nhỏ đầy ly. Ngọc đứng dậy bỏ chiếc phin xuống bàn, rồi bung ly cà phê đến cho tôi. Nàng nói:

- Anh uống vậy tốt hơn. Bỏ đường vào thêm đau bụng.

Tôi nhắm mắt nốc luôn một hơi ly cà phê đen cho đã ghiền và cho bớt đắng. Khi Ngọc đưa tay lấy chiếc ly không, tôi cầm lấy tay nàng và nàng giật mạnh ra.

- Tôi anh nằm nghỉ cho khỏe.

Tôi nói:

- Tôi định bắt mạch thăm bệnh chữa vết thương lòng cho Ngọc, mà Ngọc không chịu, vậy mai sau bệnh nặng đừng trách tôi.

Nàng cười.

- Cám ơn "ông bác sĩ". Thôi khuya rồi, Ngọc về.

Thu dọn đồ nghề bỏ vào hộp. Ngọc nói:

- Mai Ngọc sẽ vào nhà thương xin bình nước biển về "vô" cho anh. Người anh thiếu nhiều nước.

Tôi đã thấy cây kim "vô" nước biển rồi. Nó to bằng ngón tay út là ít. Nên tôi vội từ chối.

- Thôi khỏi: Để tôi uống mười lít nước đun sôi, người sẽ đủ nước ngay. Ngày mai Ngọc nhớ nói bác Năm nấu cho tôi một tô cháo thịt thật bự, ăn xong tôi sẽ khỏe như Thạch Sanh.

- Anh đừng sợ. Ngọc "mát" tay lắm. Chích không đau đâu.

Nhìn theo bóng Ngọc thấp thoáng bên ngoài cửa sổ tối đen, tôi than thầm "Người đầu gặp gỡ làm chi. Ngày mai biết chích thêm gì nữa đây?".

5.

Nhờ sự săn sóc tận tình của Ngọc, ba ngày sau tôi đã khỏe mạnh. Sáng chủ nhật, ăn điểm tâm xong tôi quyết định không nằm nhà chờ cô bé nữa. Tôi cần phải đến thăm dì Phong, ăn "vớt vát" hai bữa cơm có gà vịt để bồi bổ thêm cho sức khỏe. Khi qua nhà bác Năm dặn khỏi nấu cơm cho tôi ngày hôm nay, tôi không nhìn thấy Ngọc, có lẽ nàng đi trực ở nhà thương.

Muốn đón xe lam đến nhà dì Phong, tôi có thể đi băng rầy ra ngoài quốc lộ đứng đợi xe. Nhưng thường những chuyến xe đó đông nghẹt khách và may mắn lắm tôi mới tìm được một chỗ ngồi trên mui. Để chắc ăn, tôi đi bộ dọc theo bờ biển. Vào phố có bến xe lam và tôi sẽ tìm được dễ dàng một chỗ ngồi thoải mái trong khoang xe. Sáng nay, nước biển dâng cao. Những ngọn sóng bạc đầu từ xa ủa đập vào bờ, bọt bắn tung như làm mưa bụi. Tiếng sóng gầm ầm ỉ nghe vui tai.

Có thể hôm nay là ngày biến động. Những con chim màu nâu nhạt bay lượn uể oải trên không, đột nhiên lao nhanh xuống mặt biển xanh thẳm kiếm mồi rồi lại bay lên, đúng vào lúc những cơn sóng ủa đến tưởng đã phủ chụp lấy chúng.

Trời trong sáng, không một đám mây, dấu hiệu của một ngày nắng ráo, nhưng thời tiết ở miền biển khó mà đoán trước vì thường thay đổi bất ngờ. Những đám mây từ phương xa có thể kéo đến quần tụ trong chốc lát và rồi cơn mưa sẽ đổ xuống ào ạt.

Phải khum tay che gió quét một lúc ba que diêm, tôi mới châm được điếu thuốc. Tuy bước đi chậm rãi trên bãi cát lún, tôi cũng đã làm kinh động những con chim bay vụt lên từ những bụi cây bồng bồng, lá dày nổi gân trắng và hoa màu tím nhạt không hương. Chẳng cần dùng ống nhòm, tôi cũng nhận ra bóng người từ xa đi đến chính là cô bé. Tôi mừng rỡ quảng điếu thuốc chạy thật nhanh đến gặp em.

Hôm nay, cô bé mặc áo pull màu trắng bỏ trong quần jean màu xanh. Vai em mang một túi vải màu cờ Pháp và em thắt một chiếc khăn quàng cổ màu đỏ rực. Hai giải khăn bị gió thổi tung lên, quấn vào mái tóc đen dài trông thật đẹp mắt.

Gặp cô bé, tôi định cất tiếng chào trước, nhưng nói chẳng ra hơi, vì đã chạy trên cát lún mệt đừ. Cô bé cài chiếc kính màu vàng nhạt lên mái tóc và hỏi:

- Ông chạy đua à?

Tôi gục gục đầu.

- Phải... Phải... Tôi vừa chạy đua với cái bóng của tôi.

- Để làm gì vậy?

- Xem ai gặp em trước.

- Vậy ông thua cuộc rồi.

Tôi chỉ cái bóng in trên cát sau lưng mình.

- Sức mấy mà thua. Nó còn ở sau lưng tôi.

Cô bé chạy vòng ra phía sau lưng tôi và khi tôi quay lại, cái bóng của tôi đã in lên người em. Cô bé nói:

- Ông thấy chưa. Cái bóng của ông đã thắng cuộc, vì chính nó bắt được em.

Tôi cười lắc đầu chịu thua tánh khôn lanh ma giáo của cô nhỏ.

- Em đi đâu mà mấy ngày nay tôi không gặp em ở ngoài bãi biển? Ngày nào tôi cũng đợi em đến uống cà phê.

- Em cũng muốn đến thăm ông, nhưng nghĩ để ông yên tĩnh học nên thôi. Em nhớ thời khóa biểu của ông ghi nghỉ ngày chủ nhật nên hôm nay đến thăm ông. Còn ông định đi đâu sáng nay?

Nói xạo luôn luôn có lợi và chẳng làm ai chết chóc bao giờ, nên tôi mạnh dạn nói:

- Nhớ em quá, tôi định xuống phố tìm gặp em.

Cô bé cười.

- Ông xạo ghê. Ông biết nhà em ở đâu mà đi tìm?

- Tôi đi tìm cầu may vậy mà. Chúa đã dạy "Hãy tìm sẽ thấy". Nếu cứ nằm lì ở nhà làm sao tôi gặp em được.

- Cứ nằm lì ở nhà, ông lại gặp em dễ dàng hơn.

Tôi trợn mắt hỏi:

- Sao kỳ cục vậy?

- Je suis "où" je ne suis pas. Em có mặt ở nơi mà em vắng mặt.

- Đấy có phải là câu "Thần chú" tôi cần đọc để gặp em?

- Không. đây là câu thơ của Jacques Prévert, ông cần nhớ để hiểu em.

- Bây giờ em về nhà tôi hay đi uống cà phê?

- Thôi khỏi: Sáng nay, em định đến rủ ông đi picnic. Chúng ta sẽ đi tới một nơi xa lạ rong chơi suốt ngày. Em cố mang theo đồ ăn trưa trong túi này.

Cô bé giơ cao cái túi vải căng đầy cho tôi thấy.

Tôi nhanh nhẩu nói:

- Vậy để tôi đi mượn chiếc xe Honda của cậu em, chúng ta sẽ đi chơi suốt Vĩnh Hảo.

Cô bé nhăn mặt.

- Đẹp cái xe Honda của cậu em ông đi.

Tôi nghĩ mình thật đại dốt, khi không nhắc đến cậu em là quái gì để cô bé giận lây sang tôi. Không biết phải "thanh minh, thanh nga" thế nào cho hợp lý, tôi bèn xuống giọng năn nỉ.

- Em đừng giận tôi nghe.

Cô bé trợn mắt nhìn tôi như con cọp sắp vồ mồi và vì "phản ứng tự vệ" tôi đã vội nhảy lùi ra sau một bước.

- Giận ông? Tại sao em phải giận ông?

- Vì chuyện cậu em tôi đã đối xử hỗn với em.

- Ô, ông đừng quan trọng hóa chuyện đó quá. Đó chỉ là chuyện nhỏ nhặt. Nếu ông hiểu rõ em, ông sẽ biết tại sao em không có thì giờ để ý đến chuyện nhỏ nhặt.

Chúa ơi, tôi đã hiểu lầm cô bé rồi. Tôi đâu có ngờ em có tâm hồn cao thượng dữ vậy? chắc còn lâu tôi mới hiểu rõ em vì tâm hồn tôi là một mảnh đất đen cần cỗi còn thấp bé hơn mặt biển, làm sao có thể gặp được tâm hồn em là một đám mây trắng phiêu bồng trên cao?

Đi bộ băng qua những rẫy dưa, đậu phụng, khoai mì của thiên hạ, chúng tôi đến một nơi đầy

những đồi cát trắng xóa. Chẳng có cây cỏ nào mọc ở vùng cát này. Mặt cát phẳng mịn chỉ có dấu chân của gió đã để lại những dấu vết như gợn sóng. Nắng chói chang trên những đỉnh cát cao ở phía xa, thỉnh thoảng có những cơn gió thổi, cát ở đó bay mù trông như một lớp sương trắng mờ đục.

Đứng trước cảnh bao la đến rợn người, tôi bật tiếng kêu rú lên khiến cô bé giật mình bịt chặt hai tai, khi tôi ngừng tiếng rú, mặt em còn tái xanh. Tôi đặt tay lên vai em trấn an và nói xin lỗi. Cô bé gượng cười.

- Ông làm em sợ hết hồn. Ông hay "lên cơn" ầu vậy sao?

Tôi cười.

- Có lẽ thú tính trong tôi còn nhiều, tôi cần phải cố gắng hơn nữa mới trở nên con người.

- Ông tuổi con cọp?

- Tôi tuổi Taureau. Nào chúng ta leo lên "động cát" chơi.

Tôi nắm tay cô bé chạy trên mặt cát lún đến mắt cá chân. Cát vào giày làm chúng tôi khó chịu phải ngừng lại. Tôi tháo đôi giày da "sần" ra khỏi chân, cột chung với Bata của cô bé rồi đeo cả hai đôi giày quanh cổ. Tôi nắm tay cô bé tiếp tục chạy lên đồi cát.

Cát em trượt dưới bàn chân trần của tôi. Nhột nhột, thích thú. Tôi có cảm tưởng mình đang chạy trên một thảm nhung. Trong khi chạy chẳng thấy mệt nhưng lên đến đỉnh đồi cả hai đều đứng ôm ngực thở không ra hơi. Trước mắt chúng tôi những đồi cát quây lại thành vòng tròn và tạo thành một "thung lũng cát" ở giữa. Cát dưới đó có màu tím nhạt.

Đứng trên đồi cao tôi có thể nhìn thấy biển màu xanh ở phía trước những đồi cát, sau lưng tôi, tiếp giáp với núi là rừng cây màu xanh thẫm. Cô bé nhìn tôi nói:

- Ông nói "động cát" ở chỗ nào đâu, sao em không thấy?

- Em đang đứng trên nó thôi.

Cô bé không tin, hỏi:

- Ông nói "động cát" nằm ở trong đồi cát này? Em có thấy đường nào dẫn vào "động cát" đâu? Vậy làm sao người ta có thể đi vào đó được?

Tôi giải thích.

- Em hiểu lầm rồi. Lần đầu nghe tiếng "động cát" tôi cũng tưởng đó là hang động do cát tạo nên giống như Grotte bằng đá. Nhưng sau đó tôi mới biết người miền này gọi là "động cát" vì cát ở đây di động. Năm nay chúng nằm ở chỗ này, nhưng sang năm chúng bị gió thổi, di chuyển đến nằm ở một chỗ khác. Còn "đồi cát" thì đứng yên vì cát ở đó biến thành đất, có cây cỏ mọc giữ cho cát không bị gió thổi đi.

Cô bé gật gù.

- Vậy muốn đi vào "động cát" mình phải chờ đợi đến khi nào chết mới được người ta chôn vào đó.

Tôi cười.

- Nếu em nôn nóng em có thể tự bới cát đi vào "động cát" ngay bây giờ cũng được.

Cô bé lắc đầu.

- Em không cần phải nôn nóng vì đã có vé trong tay.

- Vé gì?

- Vé đi vào cõi chết.

- Đẹp chuyện chết chóc hắc ám đó đi. Tôi tiếc đã không đem máy ảnh để chụp cảnh em đang đứng trên "động cát" lúc này, trông đẹp vô cùng.

Cô bé cười.

- Ông không nên tiếc làm gì. Những tấm ảnh rồi sẽ nhạt nhòa, chỉ có kỷ niệm trong đầu là tươi đẹp mãi.

Một cơn trốt đột nhiên ở đâu ào đến, xoay tròn quanh chúng tôi. Cát bay lên mù mịt. Cô bé loay hoay cúi đầu né cho cát khỏi tạt vào mặt và vô tình em lùi dần đến triền động cát. Tôi cố hét lên coi chừng nhưng gió đã tạt cát vào miệng mũi khiến tôi chẳng nói ra hơi. Cô bé bị gió thổi mất thăng bằng, ngã lăn trên triền cát dốc. Tôi vội phóng người theo chụp giữ em lại.

Nhờ đà phóng đi nhanh, khi rơi xuống triền cát, tay tôi đã chụp trúng vai cô bé. Tôi vội dang rộng tay chân, bám sâu xuống cát để làm giảm độ rơi, nhưng triền cát quá dốc và trơn trượt dưới sức gió đẩy khiến chúng tôi rời nhau và lăn xuống nhanh. Lăn xuống rất nhanh.

Đầu óc tôi quay cuồng chẳng còn hay biết gì. Tôi nhắm mắt để cát khỏi lọt vào và nghe rõ tiếng lùng bùng của những hạt cát trong tai. Bị hất văng đi một đoạn xa, rơi xuống, tôi nằm im ê ẩm cả người. Mắt vừa hé mở, những hạt cát ở mí mắt, chân mày rơi xuống, tôi phải nhắm mắt ngay lại. Chà xát hai tay lên lên phủi những hạt cát dính quanh mắt.

Trước mắt tôi là một màu tím nhạt mênh mông. Như vậy tôi đã rơi xuống đáy thung lũng cát. Cách tôi khoảng năm thước, cô bé nằm sấp người, chân tay xoải rộng. Tôi vội chống tay bò đến gần em.

- Nhỏ, em có bị thương không?

Cô bé lắc đầu. Tôi đỡ em ngồi dậy, móc túi quần lấy khăn tay giữ sạch cát rồi phủi nhẹ nhàng những hạt cát im nhạt bám trên khuôn mặt em. Mắt vẫn nhắm chặt, em hỏi:

- Ông cảm thấy thế nào?

- Tôi hoàn toàn không bị thương.

- Em muốn hỏi ông khi rơi xuống, ông cảm thấy thế nào?

- Tôi hơi chóng mặt.

- Còn em khi rơi xuống, em cảm thấy rất êm dịu, ước gì em cứ rơi xuống mãi. Nếu chết cũng như là rơi xuống, em không còn sợ hãi cái chết nữa.

Tôi thắc mắc không hiểu vì sao cô bé này hay nói đến chuyện chết chóc quá vậy. Phải chăng em

đã bị một điều gì đen tối ám ảnh?

Nhưng nghĩ đến chuyện chết chóc chẳng hay ho gì, tôi nói lảng sang chuyện khác.

- Cái túi vải của em đâu rồi?

Cô bé mở mắt nhìn tôi. Đôi mắt em mọng ướt. Em đã khóc hay những hạt cát đã làm em chảy nước mắt? Em nói:

- Cũng như ông, cái túi vải đã rời xa em khi em rơi xuống. Người ta luôn luôn rơi xuống một mình giống như chết vậy, phải không ông?

Tôi kéo em đứng dậy và ôm chặt em trong đôi tay.

- Đừng nói đến chuyện chết chóc và rơi xuống nữa. Tôi luôn luôn ở bên em khi đi lên.

Tôi đưa mắt nhìn quanh mặt cát tím, tìm xem cái túi vải nằm ở đâu, nhưng không thấy. Nhìn lên triền động cát, tôi thấy cái túi vải đã bị phủ lấp một phần, nằm trên vệt rơi xuống của chúng tôi và hai đôi giày cũng nằm trên cát dốc.

Lên đến đỉnh động cát, một tay xách túi vải và một tay xách hai đôi giày, tôi hỏi cô bé.

- Chiếc kính đeo mắt của em đâu?

- Rơi mất rồi.

Tôi lại đưa mắt tìm quanh và thấy chiếc kính nằm ở phần triền cát gần đỉnh, nhờ gọng kính phản chiếu ánh sáng mặt trời nhấp nháy. Tôi cẩn thận đi xuống lượm chiếc kính lên. Mặt kính đã vỡ. Chắc khi rơi xuống, cô bé đã lăn người lên trên nó. Đưa chiếc kính cho em, tôi nói:

- Thật đáng tiếc, nó bị vỡ rồi.

Cô bé cười.

- Đừng tiếc ông a. Phải có một cái gì đó vỡ trong bất cứ cuộc chơi nào, cuộc chơi đó mới có ý nghĩa. Em không thích sự việc luôn luôn hoàn hảo, tròn trịa. Những gì hoàn hảo tròn trịa đều giống con số không. Ông thấy đó, tượng Vénus đẹp vì gãy hai tay.

Đeo chiếc kính vỡ lên mắt giả làm kính cận, cô bé nheo mắt nhìn tôi hỏi:

- Ông trông em có vẻ "trí thức" không?

Tôi cười đáp.

- Chẳng cần phải nhìn thấy em đeo kính, chỉ nghe em nói tôi cũng biết em "trí thức" ghê gớm lắm.

Mặt trời đã lên cao. Nắng chói chang chiếu xuống những động cát trắng trông nhức mắt. Không có một bóng mát để ẩn thân, chúng tôi phải đi bộ về nghỉ trưa ở một vườn dừa của dì Phong, cách động cát khoảng hai cây số.

Đến được vườn dừa, mặt trời đã ở ngay trên đỉnh đầu. Chọn một cây dừa có nhiều tầng lá, tôi nằm dài ngả lưng dưới bóng mát và cô bé ngồi dựa vào gốc cây. Tôi nói:

- Kiến bò bụng rồi. Em có gì ăn lấy ra đi.

Cô bé kéo fermeture túi vải, lôi ra một tờ nhật báo trải trên mặt cát. Em lấy ra tiếp hai ổ bánh mì, một hộp confiture, một gói chocolat, một con dao và hai trái cam.

- Có vậy thôi à?

Cô bé cười.

- Chừng đó, ông đã ăn hết chưa mà đòi thêm?

Chúa ơi, cô bé đã hiểu lầm khả năng ăn uống của tôi rồi. Nếu mấy hôm trước em được chứng kiến cảnh tôi ăn "giải buồn" một lúc hết chục trái xoài chắc em đã không hỏi tôi câu hỏi thừa thãi đó.

Hãy chứng minh khả năng ăn uống của mình bằng hành động chứ đừng bằng lời nói: Một câu cũng có vẻ "danh ngôn" lắm chứ bộ đùa sao. Tôi nghĩ và nhào đến lấy dao rạch bụng một ổ bánh mì, trét đầy confiture vào rồi bẻ nửa gói chocolat cầm tay để kịp ăn đúng vào lúc một miếng bánh mì trong miệng được nuốt trôi. Trong khi tôi nhai ngấu nghiến, cô bé còn kiêu cạo cắt ổ bánh mì còn lại thành từng khoanh bánh mỏng. Em chậm rãi trét đều confiture trên mặt khoanh bánh rồi bẻ một miếng chocolat nhỏ cầm tay.

Cô bé vừa ăn xong một nửa khoanh bánh, tôi đã ăn xong một ổ bánh mì. Chẳng đợi em ngỏ lời nhờ ăn giúp phần bánh còn lại, tôi đã nhanh tay lấy bánh ăn luôn. Một người galant như tôi, đâu có bao giờ đợi đến khi đàn bà con gái nhờ giúp mới giúp. Phải đoán ý của họ mà hành động trước chứ!

Ăn hết khoanh bánh mì mỏng dính cô bé trở tài bổ cam nhanh và khéo. Tôi cũng đâu có chịu thua em, tôi trở tài ăn cam nhanh và khéo đến nỗi không để rơi ra khỏi miệng mình một hạt cam, chứ đừng nói đến một giọt nước cam.

Lấy khăn lau miệng xong, tôi hỏi cô bé.

- Em ăn cam ngọt không?

- Một mình ông ăn hết hai trái cam, em có ăn được miếng nào đâu mà biết ngọt hay chua.

Tôi nhún vai.

- Ồ, em cần gì phải ăn cho mất công. Khi mua chắc em đã biết rõ trái cam nào ngọt nên mới chọn lấy phải không?

Mặc dù, một mình ăn hết hai trái cam nhưng tôi vẫn chưa đã khát. Tôi cởi áo ném xuống cát và trèo ngay lên một cây dừa trĩu quả. Cây dừa không cao lắm, chỉ cần nhoi người vài lần tôi đã bám được một bẹ dừa và đu lên ngồi chễm chệ ở ngọn cây.

Cô bé đứng ở dưới reo vang.

- Ông trèo dừa hay quá.

Tôi làm loa tay nói vọng xuống.

- "Leo cây" là nghề của tôi mà. Em hãy đứng cách xa bụi cây kia, tôi sẽ ném dừa xuống đó.

Chọn một buồng dừa trái có cơm vừa đủ ăn, tôi hái từng trái ném xuống một bụi cỏ rậm rạp cho khỏi bể. Hết buồng dừa, tôi định hái thêm một buồng khác thì nghe có tiếng cô bé la lên.

- Thôi đủ rồi. Ông định tắm bằng nước dừa sao?

Tôi leo xuống khỏi cây dừa. Không có dao lớn để chặt, tôi cầm cả trái dừa đập vào gốc cây. Vỏ trái dừa vừa nứt ra nước chảy tung toé, tôi đưa trái dừa lên tu một hơi hết sạch. Tôi đập trái thứ hai dừa cô bé. Em sợ nước dừa chảy ướt người, làm bẩn chiếc áo pull trắng nên lấy hộp confiture nói với tôi đổ vào. Tôi lắc đầu, giơ trái dừa lên cao.

- Uống vậy không ngon. Nào em ngửa mặt lên, tôi để nước dừa chảy thành vòi cho em uống.

Nhìn cô bé chúm chím miệng uống từng ngụm nhỏ như con mèo muống nước, tôi buồn cười quá nên run tay làm vòi nước dừa chảy thẳng vào mũi em. Cô bé ôm mặt ho sặc sụa một hồi rồi ôm ngực thở dốc.

- Ông cố ý hại em.

Tôi cười.

- Đâu phải lỗi tại tôi. Lỗi tại em há miệng quá nhỏ.

Nước dừa làm tôi no căng bụng. Tôi đi tìm một chỗ thoáng mát nằm ngả lưng trong khi cô bé đi loanh quanh trong vườn. Tiếng lá dừa khua động ào ào đều đặn và những cơn gió mát đã làm mí mắt tôi nặng trĩu. Đang thiu thiu ngủ tôi giật mình nghe tiếng cô bé la.

- Ông ơi, có con gì ghê quá!

Tôi nhồm dậy thấy mặt mũi cô bé tái mét. Tôi hỏi:

- Em gặp rắn hả?

Cô bé lắc đầu.

- Không phải đâu. Con gì trông lạ hoắc.

- Hay con quái vật thời tiền sử?

- Quái vật em đâu có sợ. Con này trông giống...

- Con cạp à?

- Không, nó giống con thần lằn, nên em mới làm em hoảng hồn.

Tôi bật cười.

- Em thật kỳ. Quái vật không sợ lại đi sợ con thần lằn. Con vật em gặp tôi đã biết rồi. Đó là con "dông". Nó là bà con họ hàng với thần lằn, cắc kè, rắn mối, kỳ đà. Thịt nó ăn rất ngon. Em thấy nó ở đâu chỉ cho tôi bắt nhậu chơi.

Cô bé nhăn mặt.

- Ông chọc quê em hả?

- Tôi nói thật chứ đùa sao. Nào, đi mau lên không nó chạy mất.

Tôi cúi lượm con dao trên tờ báo rồi mạnh dạn nắm tay cô bé kéo đi. Nếu cô bé đã gặp con rắn

thì thuê tiền tôi cũng không dám mạnh dạn đi bắt nó, nhưng con "dông" thì tôi phải đi bắt gấp. Tôi đã đi theo bác Năm đi bắt dông ở vườn dừa này về nhậu nhiều lần nên cũng khá thành thạo. Khi cô bé chỉ cho tôi biết nơi em đã thấy con dông, tôi nói em đứng yên một chỗ để tôi đi quanh tìm miệng hang con dông ẩn mình.

Dò theo một vệt dài trên cát, dấu vết do đuôi con dông để lại khi bò đi, tôi đã tìm ra một miệng hang gần gốc dừa. Thường con dông đào hang rất sâu, phải dùng cuốc mới bắt được chúng. Hên cho tôi đây là hang dông "mát" nên không sâu lắm. Tôi dùng dao hì hục đào một hồi và bắt tại trận hai anh chị dông đang tâm tình với nhau. Số anh dông này thật xui, đi thăm người yêu không coi ngày nên đã gặp tôi và làm chị dông mái xui luôn.

Tôi nói cô bé đi lượm lá dừa, củ khô trong vườn đem về nhóm lửa. Mười phút sau, tôi đã nướng xong hai con dông, cạo sạch lớp da cháy đen bên ngoài con dông, lớp thịt bên trong chín vàng béo ngậy. Tôi chặt đầu một con dông và mổ bụng nó quăng đi bộ lòng rồi đưa cho cô bé. Em le lưỡi lắc đầu nguầy nguậy.

- Eo ơi! ai mà dám ăn.

Tôi nói:

- Thịt dông ngon tuyệt vời. Em ăn đi rồi sẽ biết Thiên đàng không ở đâu xa, nó nằm ngay trong thịt con dông. Bộ em chối từ lên Thiên đàng hả?

- Thôi em không dám đụng đến "Thiên đàng thịt dông" của ông đâu.

Thế mới biết đâu phải ai cũng hiểu rõ Thiên đàng nằm ở chỗ nào? Nhiều khi Thiên đàng nằm ngay trước mắt mà người ta cứ mất công tìm kiếm nó mãi tận nơi xa xôi mù mịt. Tôi không phải là người thích năn nỉ kẻ khác vào Thiên đàng, nên một mình tôi đã đớp luôn hai con dông một cách ngon lành. Buổi chiều trong khi chúng tôi đứng đón xe lam ở quốc lộ để về nhà, cơn mưa lớn đã bắt đầu đổ xuống, không một dấu hiệu sấm chớp báo trước. Tôi vội dẫn cô bé chạy băng đường vào trú mưa trong một vườn táo.

Đứng dưới tàng một cây táo cành lá rậm rạp xòe ra như một cái lọng lớn, chúng tôi đã tránh được cơn mưa phủ chụp lên người. Nhưng chỉ một lúc sau, những giọt mưa từ lá cây đã nhỏ xuống ướt vai. Cơn mưa chắc còn lâu mới dứt. Không thể đi bộ về phố huyện quá xa, tôi nói cô bé hãy đi băng qua vườn táo về nhà tôi tạm trú.

Chúng tôi nắm tay nhau chạy thật nhanh từ cây táo này, đến núp mưa dưới tàng một cây táo khác, nhưng vẫn bị mưa ướt như chuột lột. Tôi nắm tay cô bé định chạy tiếp, em giật mạnh tay tôi và nói:

- Thôi chúng ta cứ đi từ từ, chạy làm gì cho mệt, đằng nào cũng ướt rồi.

- Tôi sợ nước mưa thấm vào người em sẽ bị bệnh.

- Em đã là một người bệnh từ lâu rồi nên không sợ nữa. Còn ông là một người khỏe mạnh, vậy ông phải coi chừng bị bệnh.

Tôi cười.

- Như thế bị bệnh rất sung sướng. Tôi cầu mong bị bệnh giống em.

Cô bé nhăn mặt.

- Ông đừng nói vậy. Bị bệnh không sung sướng đâu.
- Bị bệnh rất sung sướng vì tôi sẽ được gần em. "đồng bệnh tương lân" mà.

Cô bé cười.

- Ông làm rồi. Khi ông bị bệnh, em sẽ tránh xa ông ngay vì em không thích bị truyền nhiễm.

Chạy ra khỏi vườn táo, chúng tôi đến một rẫy đậu phụng đã được nhổ. Mặt đất trống không và tôi thấy rõ cơn mưa trắng xóa trước mặt. Tôi choàng tay qua vai cô bé, dìu em bước đi chậm rãi trên mặt đất ướt trơn trượt.

Cơn mưa càng lúc càng nặng hạt. Tôi không thể ngoái mắt nhìn trời vì những ngọn roi mưa quất xuống mặt đau rất. Người ướt đầm nhưng tôi không cảm thấy lạnh. Những cơn mưa miền biển thường đem lại sự tươi mát hơn là giá buốt. Tôi có cảm tưởng như đang tắm dưới một vòi sen to lớn, sau những giờ phút rong chơi giữa trời nóng bức nên thoải mái vô cùng. Tôi nắm vai cô bé hỏi:

- Em lạnh không?
- Rất lạnh. Nếu không có ông đi bên cạnh.
- Ngay lúc này em thích ước muốn điều gì?
- Mưa mãi mãi và chúng ta sẽ trôi đi.
- Trôi đi đâu? Trôi ra biển cho cá mập nuốt à?
- Không. Trôi đến cõi chết.
- Cõi chết cái búa! Tôi không khoái trôi đến nơi đó một tí nào?
- Vậy ông khoái trôi đến đâu?
- Trôi đến một restaurant để ăn một đùi gà chiên bơ và uống một ly rượu vang.
- Restaurant cái búa!

Tôi bật cười nghe em nói "cái búa". Cô bé này dùng chữ cũng "đắc địa" lắm lắm.

Mưa vẫn rơi tầm tã. Mọi vật nhòa đi và như sắp biến mất khiến tôi buột miệng hỏi cô bé.

- Này nhỏ, em tên gì?
- Sao đến bây giờ ông mới hỏi tên em? có quan trọng lắm không?
- Rất quan trọng vì đã đến lúc tôi sợ em biến mất. Một người vô danh khi biến mất, tôi sẽ không biết tìm người đó ở đâu.
- Biết một cái tên cũng vô ích, khi người đó sẽ thật sự biến mất khỏi cõi đời này.
- Nhưng một cái tên sẽ giúp người ta nhớ đến người đó dễ dàng.
- Em không muốn được nhớ đến. Khi đã biến mất em không muốn để lại một dấu vết nào.

Nhưng nếu ông nghĩ một cái tên là quan trọng, ông cứ gọi em bằng cái tên nào đó ông thích.

- "Mưa".

Cô bé ngoảnh mặt nhìn tôi.

- Tên đó không dở lắm đâu vì rất hợp với thời tiết.

Qua khỏi rẫy đậu phụng, chúng tôi đã đi vào vườn cây ăn trái của nhà dì Phong. Nhìn mãi, tôi mới thấy căn nhà tranh thấp thoáng sau màn mưa và những tầng cây xanh lá. Tôi dìu cô bé đi về phía căn nhà. Em nói:

- Thôi để em đi bộ dọc theo bờ biển về nhà ngay bây giờ?

- Em không sợ lạnh sao?

- Có lạnh em mới biết những lúc bên ông là ấm áp.

- Tôi sợ em sẽ ngã trên bãi biển, vì ngoài đó lúc này gió thổi rất mạnh và em đã mệt rồi. Hãy để tôi đưa em về nhà.

- Cám ơn ông. Em rất thích được ngã một mình.

Cô bé bỏ đi một đoạn rồi quay lại nói:

- Chút nữa em quên mất, tối mai bảy giờ mời ông đến ăn sinh nhật của em.

- "Mưa" nhà em ở đâu?

- Ở trên mây.

- Nhỏ, nhà em ở đâu?

- Ở trên mặt đất.

Tôi hét lên.

- Nhỏ, tôi hỏi thật.

- Ông, em không nói đùa. Ông đã nói chúa dạy "Hãy tìm sẽ thấy". Vậy ông hãy chịu khó tìm. Em sẽ đứng đợi ông trên balcon một ngôi nhà màu trắng gần biển.

Mưa vẫn đổ xuống như một tấm màn trắng phủ chụp không gian. Nếu cô bé không quàng chiếc khăn đỏ quanh đầu, chắc tôi sẽ không còn nhìn thấy em khi em đã đi được một đoạn xa. Lạy chúa, con xin Ngài đừng cho cô bé ngã một mình trên bãi biển. Chắc Ngài cũng biết cô bé còn quá nhỏ để phải ngã một mình.

Một ngôi nhà màu trắng gần biển. Đây là một chi tiết tôi cần nhớ trong buổi chàng vắng đi tìm nhà cô bé. Em hẹn tôi bảy giờ, nhưng sáu giờ tôi đã có mặt ở khu dân cư gần bờ biển. Tôi đã quên nhiều câu tục ngữ hay ho mà tôi học thuộc lòng ở các trường trung tiểu học. Nhưng một câu tục ngữ tôi không thể quên được, đó là câu “Ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau”. Người ta nói trong các bữa tiệc nên đến trễ một chút để góp vui, chứ không phải để ăn. Tôi vốn là người khiêm nhường, không thích mình là nhân vật quan trọng. Tôi chỉ muốn mình là kẻ tầm thường, có mặt trong bữa ngay từ phút đầu để chọn một chỗ ngồi tốt và không hụt gắp món ăn đầu tiên do chủ nhân khoản đãi.

Đi loanh quanh một hồi dọc theo bờ biển, tôi chẳng thấy ngôi nhà nào màu trắng. Tất cả đều nhà tranh vách phên có màu nâu bạc, cũ kỹ. Đó là nhà của Những ngư phủ. Tôi bắt đầu nghi ngờ chi tiết “gần biển” mà cô bé đã nói:

Dời bờ biển đi ngược lên một con đường dẫn về trung tâm phố. Hai bên đường có những cây dừa cao vút và ngôi nhà sang trọng. Đây là khu người giàu cư ngụ. Minh đã dẫn tôi đến khu này một lần. Em cho tôi biết những ngôi nhà ở đây là chủ những ghe chài, chủ những ruộng đất rộng lớn hay những thương gia giàu có gốc gác nơi đây, nhưng lập nghiệp ở phương xa. Tất cả những ngôi nhà sang trọng này đều quét vôi trắng, họ không quét vôi vàng hay xanh, có lẽ vì sợ nắng và gió biển làm phai màu rất nhanh. Như vậy chi tiết “màu trắng” cô bé đã nói chẳng giúp ích gì cho tôi.

Không biết tên cô bé, tôi chẳng thể mạnh dạn bước vào nhà nào để hỏi thăm. Tôi đành đi bộ vòng vòng ngược mắt nhìn các balcon, hy vọng có cô bé đứng đợi ở một balcon nào đó như lời em đã nói: Một vòng... Một vòng. Lại một vòng. Chân đã mỏi, bụng đã đói, nhưng mắt tôi vẫn chẳng thấy bóng dáng cô bé đâu. Không lẽ cô bé này đã hứa “lèo” và cho tôi “leo cây”.

Tôi nôn nóng và nhìn đồng hồ. Kim chỉ giờ đã ngoài số 7 và kim chỉ phút đã nằm ở số 15. Như thế, bữa tiệc đã bắt đầu. Như thế, tôi bị bắt buộc phải làm người quan trọng đến trễ. Lạy chúa, xin Ngài hãy cho thực khách của cô bé đều bị “đau răng” để họ không thể ăn quá mau và món ăn đầu tiên được dọn ra chỉ là một món tầm thường mà thôi. Hãy dành những món ăn quan trọng cho một người quan trọng như con.

Mắt tôi chợt sáng lên khi thấy chiếc khăn quàng màu đỏ tung bay trên một balcon. Đó là chiếc khăn quàng của cô bé. Nó đã được cột vào một cánh cửa sổ từ lâu, nhưng tôi không chú ý vì chỉ mải đi tìm cô bé. Vậy đây chắc chắn là ngôi nhà của em, tôi nghĩ vậy và đi đến gõ cửa. Một người đàn ông mặc complet màu nâu lịch sự ra mở cửa. Tưởng ông là ba cô bé nên tôi vội cúi chào rất lễ phép để lấy điểm. Người đàn ông hỏi:

- Cậu hỏi ai?

Hai tay đưa gói quà để làm bằng cớ, tôi nói:

- Thưa ông, tôi đến mừng sinh nhật cô bé.

- Cậu là bạn của cô hai?

Bố khỉ! Vậy tôi đã lớn rồi. Người đàn ông này không phải là ba cô bé, vì có ông bố nào gọi con là “cô hai” một cách trịnh trọng bao giờ đâu. Như vậy tôi đã mất công rất lễ phép để lấy điểm “số không”. Chẳng biết cô bé có phải là “cô hai” không, tôi cũng gật đầu nói đại.

- Vâng, tôi là bạn rất thân của cô bé.

- Vậy mời cậu vào nhà.

Tôi đi theo người đàn ông vào phòng khách có bàn ghế bằng gỗ cấm lai đánh vẹt ni bóng láng.

Ông mời tôi ngồi đợi để ông đi gọi cô bé. Tôi lo lắng lắm bấm khẩn vái: Lay chúa cho con vào đúng nhà của cô bé, nếu không xin Ngài hãy ban cho con phép “tàng hình”. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi thấy cô bé đi ra. Em mang tạp dề làm bếp màu trắng và hai tay dính đầy bột.

- Em cứ tưởng ông không tìm thấy nhà.

Tôi nhún vai.

- Em có ở trên mây tôi cũng tìm ra. Nhưng em hứa “lèo” quá, em nói đúng đợi ở ban công làm tôi ngược nhìn dài cổ.

Cô bé cười.

- Em xin lỗi ông vì bận làm bánh. Em đã nhờ chiếc khăn quàng thay em đứng đợi ông.

Tôi trao hộp quà mừng sinh nhật cô bé. Em cầm lấy, nói cảm ơn và mời tôi lên phòng tiệc ở trên lầu. Căn phòng được cô bé trình bày cho ngày sinh nhật rất giản dị, nhưng đủ chứng tỏ em là người có khiếu thẩm mỹ. Trên bốn bức tường màu trắng có chiếc đồng hồ hình tổ chim bằng gỗ đen bóng, lòng thông hai sợi xích lên giây. Có một Poster lớn màu hồng nhạt in bóng đen một đôi tình nhân choàng vai nhau, đứng trên bờ biển nhìn mặt nước mênh mông và bầu trời cao rộng đầy mây.

Ở góc nhà có chiếc máy hát đĩa stéréo và một kệ đĩa nhạc. Chiếc bàn lớn và bốn ghế mây được kê gần cửa sổ ngó ra balcon. Trên bàn có gạt tàn thuốc bằng thủy tinh trong suốt và bình hoa màu rượu chát cắm đầy hoa marguerite. Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Mừng sinh nhật em sao không cắm hoa hồng?

- Em chỉ Thích hoa marguerite. Em không thích hoa hồng vì đã có quá nhiều người thích nó, trong số đó cũng có ông phải không?

- Phải. Tôi rất thích hoa hồng vì nó có nhiều gai nhọn.

- Ông thích những gai nhọn?

- Hoa hồng nếu không có gai trông ngu đần kinh khủng, vì nó giống như người đàn bà đẹp rực rỡ mà không thông minh.

- Những cái gai là óc thông minh?

- Phải. Óc thông minh của một người thường làm người khác đau đớn.

Cô bé cười.

- May quá. Người em chẳng có “cái gai” nào. Ông ngồi đợi em một lát nhé. Em phải xuống bếp làm cho xong cái bánh. Ông cứ tự nhiên mở nhạc nghe.

Cô bé đi xuống lầu. Tôi tò mò đến kệ đĩa nhạc xem cô bé thích những ca sĩ nào. Tất cả những đĩa nhạc 45 vòng đều là nhạc Pháp. Tôi thấy tên những ca sĩ: Francoise Hardy, Mireille Mathieu, F. Gall, Sheila, Marie Laforet... và một nam ca sĩ duy nhất Charles Aznavour. Nhạc Anh, Mỹ đều là đĩa 33 vòng có: Rolling Stones, Beatles, Donny Osmond, Carpenters, Lobo... và một số đĩa nhạc khiêu vũ, dĩ nhiên phải có bản nhạc trời đánh Somewhere My Love.

Tôi lấy một đĩa nhạc của Bee Gees bỏ vào máy và cho kim chạy ngay vào bản nhạc ưa thích. I Started A Joke. Tôi đã khởi chơi một trò đùa, có thật vậy không, khi tôi quen cô bé này?

Tôi kéo ghế ngồi và quẹt diêm châm một điếu thuốc. Những lúc gần cô bé chẳng khi nào tôi thắc mắc về lý lịch của em. Nhìn em cười, nghe em nói, tôi đã vui lây niềm vui của em và quên hết mọi chuyện. Niềm vui đó chỉ lóe lên trong khoảnh khắc, nhưng rực rỡ, chói lòa như ngọn pháo bông, khiến tôi chẳng còn chú ý đến bóng tối có trước và sau niềm vui.

Bây giờ ngồi một mình trong căn phòng của em, nhưng thiếu vắng bóng em, tôi cảm thấy cô bé đã biến mất như cơn gió thoảng chỉ còn để một cảm giác gầy gầy lạnh trên khuôn mặt tôi. Không thể để cô bé biến mất một cách dễ dàng như vậy. Tối nay, tôi nhất quyết hỏi rõ lai lịch của em, để có thể níu giữ em dù chỉ bằng những sợi tơ mong manh. Tôi chẳng dại đùa với tình yêu khi biết rằng lòng mình đang thật sự yêu thương cô bé này.

Có một thiếu nữ đi vào phòng. Tôi vội đứng dậy chào. Không biết người này là chị hay dì của cô bé nên tôi lúng túng nói:

- Chào cô.
- Tôi rất hân hạnh được biết cậu là bạn của con tôi.

Bố khỉ! Vậy là tôi lại lầm lớn rồi. Người thiếu nữ này ...Không, người đàn bà này chính là mẹ của cô bé. Tôi đã để mất dịp may tỏ ra lễ phép để lấy điểm. Tôi e thẹn nói:

- Xin lỗi bà, tôi không biết bà là mẹ của cô bé.
- Không sao, cậu cứ ngồi chơi tự nhiên.

Người đàn bà kéo ghế ngồi đối diện với tôi. Trông bà trẻ đến nỗi tôi không thể tin được nếu nói bà đã trên tuổi tôi. Có lẽ nhờ trang điểm, nhờ mái tóc cắt ngắn, nhờ chiếc áo sơ mi màu hồng phấn nên trông bà như một thiếu nữ trong căn phòng có ánh điện màu vàng dịu. Người đàn bà nói:

- Nó chẳng cho tôi biết cậu đến, nên tôi cứ lo bữa tiệc sinh nhật của nó sẽ buồn thảm vì chỉ có nó và tôi.

Sự tự nhiên của người đàn bà giúp tôi hết bối rối, tôi mạnh dạn hỏi:

- Cô bé không có bạn bè hay chị em đến dự tiệc sao bà?
- Không. Nó chỉ có một mình ở chốn này. Bà ngoại nó mới được em tôi đem xe đưa vào Sài Gòn ngày hôm qua để chữa bệnh. Ở nhà, ngoài hai mẹ con, chỉ còn một người giúp việc. Ông quản lý cậu vừa gặp lúc này cũng vừa mới chào tôi ra về.
- Vậy bà ở đây chắc buồn lắm?

- Có nó là tôi vui rồi. Tôi chỉ lo cho nó. Tuổi trẻ mà nó đùa với cái bóng của mình mới buồn thảm. Tôi đã giới thiệu nó với con của các bà bạn gần đây, nhưng nó không chịu làm quen với ai. Cậu cũng ở gần đây chứ?

Tôi kể sơ lai lịch của tôi và nói rõ cho bà biết tôi đã quen cô bé trong dịp nào. Sau cùng tôi hỏi:

- Xin lỗi bà, bà có thể cho tôi biết tên cô bé được không?

Người đàn bà tròn mắt ngạc nhiên.

- Cậu quen nó đã lâu mà chưa biết tên nó?

- Dạ. Chưa, vì cô bé không chịu nói.

- Nếu nó đã muốn giấu, tôi cũng không nói: Tôi sợ nó giận hờn vì không thích ai đụng chạm đến chuyện riêng của nó. Cậu thông cảm nhé.

- Thưa bà, có phải cô bé du học ở Bỉ? về nghỉ hè.

- Gia đình tôi về Việt Nam hơn hai năm rồi.

- Bà cũng sống ở Bỉ?

Mặt người đàn bà đột nhiên có vẻ buồn, bà cúi nhìn chiếc khăn trải bàn và dùng tay vẽ theo những ô vuông in trên tấm khăn.

- Chẳng giấu gì cậu. Khi tôi du học ở Bỉ, tôi đã lập gia đình với một kỹ sư ở bên đó và chúng tôi chỉ sinh được một người con là nó. Cách đây ba năm, nhà tôi đã mất trong một tai nạn xe hơi. Ở Bỉ buồn quá nên mẹ con tôi trở về Việt Nam.

- Tôi xin lỗi đã quá tò mò. Tôi không ngờ đã có chuyện thương tâm xảy ra cho gia đình bà.

- Tôi nghĩ cậu là một người hiểu biết nên tôi muốn nói rõ một vài chuyện để mong cậu hiểu nó hơn. Nó đã phải chịu đựng đau buồn nhiều hơn tôi vì nó đã có mặt trong chiếc xe do nhà tôi lái, khi bị xe khác đụng vào. Cũng may, chúa cũng thương tôi nên trong lần ấy vì đi đường xa mệt nhọc, nó đã nằm ngủ ở ghế sau và chỉ bị nội thương. Còn nhà tôi chết ngay tại chỗ vì bị volant đập vào ngực. Tuy may mắn thoát chết, nhưng cái chết có lẽ đến bây giờ vẫn chưa rời khỏi đầu óc nó vì hình ảnh hãi hùng của nhà tôi trên vũng máu và chứng bệnh ngặt nghèo nó còn mang trong người, mặc dù các bác sĩ Âu tây đã hết sức chữa trị.

Chiếc đĩa hát quay hết vòng. Chiếc máy tự động tắt. Căn phòng đột nhiên im ắng như đôi mắt người đàn bà mở lớn. Có lẽ bà chẳng còn thấy gì trước mắt. Khi kỷ niệm hiện rõ, người ta đã nhìn nó bằng trái tim e ấp. Tôi cũng ngồi im không dám quẹt diêm châm một điếu thuốc dù rất thèm. Tôi e ngại sẽ làm những kỷ niệm của người đàn bà tan biến vì ánh sáng của một que diêm.

Người đàn bà khẽ chớp mắt... Kỷ niệm cũng qua đi như một chớp mắt. Những hình ảnh trong hiện tại lại hiện ra trong đôi mắt đen thẳm của bà.

- Tôi tin khi con tôi chọn cậu làm bạn, nó đã nghĩ rằng cậu là người hiểu nó. Nó còn quá nhỏ để phải chịu đựng nỗi buồn một mình. Vì một lý do riêng, tôi đã bất lực không thể chia sẻ nỗi đau buồn của nó. Tôi thầm mong cậu sẽ giúp nó thay tôi. Cậu hứa với tôi chứ?

Không đợi tôi trả lời, người đàn bà kéo ghế đứng dậy.

- Đó là một gánh nặng, tôi muốn cậu có thì giờ suy nghĩ trước khi trả lời. Bây giờ tôi phải đi giúp nó dọn tiệc. Cậu hãy nhớ hôm nay là ngày sinh nhật của nó. Cậu đừng làm nó khóc vì những chuyện tôi đã kể cho cậu nghe. Tôi rất sợ những lời hứa khi chưa biết chắc mình có thể hoàn thành được không. Chia sẻ một nỗi buồn là một gánh nặng? Không, nó là một gánh nhẹ, nhẹ đến nỗi người ta không biết cất giở nó lên khi nào cho đúng lúc.

- Sao ông ngồi buồn quá vậy. Mở nhạc nghe đi chứ. Em có bản nhạc ông ưa thích mà.

Cô bé đến kệ lục tìm một đĩa nhạc rồi bỏ vào máy. Tôi nhìn em và bắt gặp lại niềm vui, nhưng niềm vui lần này không còn rực rỡ như ngọn pháo bông mà như ánh sao băng, vì tôi đã hiểu trong niềm vui kia có ẩn chứa một nỗi buồn quá lớn.

Chiếc váy đầm ngắn màu xanh lá cây làm cô bé tươi mát như một tàng cây sau cơn mưa. Nghe những nốt nhạc đầu vang lên, tôi nhận ra bản nhạc bị bắt buộc phải ưa thích. Somewhere My love. Người yêu tôi nơi đâu? Tại sao tôi còn bị bắt buộc phải hỏi như vậy khi cô bé đang đứng rõ ràng trước mắt tôi?

- Ông nhảy với em bản nhạc này nghe?

Tôi lắc đầu.

- Valse, tôi chịu thua.

Cô bé cười, bước lui vài bước, đợi tiếng trống nhịp đánh xuống em bắt đầu bước nhảy. Valse, điệu vũ quý phái này tôi đã mất công luyện tập nhiều lần, nhưng vẫn nhảy “gỗ” như thường. Có lẽ chẳng bao giờ tôi tập được dáng vẻ quý phái với tư thế “cốt đột” của mình. Cô bé quay người theo điệu nhạc mềm mại như một dải lụa. Em khiêu vũ như một vũ công trình diễn trong vở nhạc kịch. Bước nhảy của em không bước theo điệu nhạc mà đang diễn tả điệu nhạc.

Ngọn đèn trên tường chiếu rõ bóng cô bé xuống nền gạch hoa. Chiếc bóng nhảy múa với em, đùa giỡn với em như một người bạn thân. Có ai gần gũi và hiểu mình hơn chiếc bóng của mình? Nhưng có mấy ai không cảm thấy ngậm ngùi khi suốt đời cứ phải nô đùa với bóng?

Bản nhạc dứt vào lúc cô bé quay người một vòng... Chiếc váy của em xòe rộng, em khẽ gật đầu cúi chào. Tôi chưa kịp vỗ tay tán thưởng đã nghe có tiếng vỗ tay và tiếng kêu:

- Si belle.

Cô bé ngược nhìn và chạy vội đến ôm chầm lấy người mẹ. Đã có mặt trong phòng từ lúc nào. Phía sau bà có người giúp việc hai tay bưng những gói quà to lớn, gói trong giấy hoa và thắt nơ đỏ. Người đàn bà lấy từng gói quà trao cho cô bé.

- Đây là quà của Bà ngoại, của Bà nội, của Bác cho con. Còn đây là quà của má.

Cô bé nói cảm ơn rồi ôm những gói quà đến đặt trên nắp máy hát, bên gói quà của tôi. Em trở Lại dẫn tôi đến giới thiệu với người mẹ.

- Thưa má. Đây là ông ...bạn con.

Người đàn bà mỉm cười.

- Ông bạn con tên gì?

Cô bé nhìn tôi hỏi:

- Này ông, ông tên gì?

Tôi cười đáp:

- Cái tên quan trọng lắm không. Nếu quan trọng em có thể gọi tôi bằng bất cứ tên gì em thích.

- Taureau.

- Tên đó không dở lắm đâu, vì rất hợp với tuổi tôi.

Cô bé quay nói với mẹ.

- Ông ấy “tra đủ” con đó má. Vì con đã không cho ông ấy biết tên con.

Người đàn bà cười.

- Cái tên chắc không quan trọng bằng bữa tiệc. Thôi chúng ta bắt đầu.

Tiếng nút chai champagne bật nổ. Ngắn, gọn như tiếng một phát súng. Bọt trào lên trắng xóa như sóng biển khi đập vào ghềnh. Người đàn bà rót rượu vào ba chiếc ly thủy tinh trong suốt chân cao rồi bỏ chai rượu vào seau nước đá. Bà nâng ly của bà cùng vào ly cô bé.

- Mừng con đã có một người bạn vào năm mười bảy tuổi. Một người bạn là một niềm vui lớn lao.

- Cảm ơn má.

Nhìn hai mẹ con nhấp rượu, tôi đã đỏ bừng mặt vì lời nói của người đàn bà. Tôi có xứng đáng là niềm vui lớn lao của người khác?

Cô bé đặt chiếc ly xuống bàn, em nhìn tôi chờ đợi một lời chúc! chúa ơi, tôi biết chúc cái quái gì đây? Vào dịp Tết vì cần tiền lì xì nên đã phải cố gắng học thuộc lòng vài câu chúc như: Vạn sự như ý. Bách niên giai lão. Phát tài phát lộc. đầu năm sinh con trai cuối năm sinh con gái. Nhưng những câu chúc đó nói ra lúc này thì thật chẳng giống ai.

Quýnh quá, tôi nâng ly rượu lên cùng đại vào ly cô bé rồi “giương mắt ếch” nhìn em chờ đợi “xuất khẩu thành câu chúc”. Cô bé nhìn tôi mỉm cười.

- Cảm ơn lời chúc của ông. Em đã hiểu những gì mà ông muốn nói.

Chúa ơi, mắt tôi mà cũng nói được sao? Vậy tôi đúng là thằng “lắm miệng” vì trên mặt tôi đã có ba cái miệng. Kể ra kết bạn với một người thông minh cũng thú. Mình chẳng mất công nói một lời nào, mà người ta vẫn hiểu được mình đã nói rất nhiều. Nhờ những hộp rượu champagne, tôi đã lấy lại sự tự nhiên và mạnh dạn “trò chuyện” với con gà quay phết bơ vàng ngậy, nằm trong đĩa sứ lớn mà người giúp việc mới bung lên đặt ở bàn. Người mẹ và cô bé dường như đều đau răng nên nhai rất khó khăn và chậm chạp. Tôi phải cực khổ lắm mới giúp họ thanh toán hết con gà để khỏi mang tội “phí của Trời”

Theo phép lịch sự của phương Tây, trong khi nhai không được nói chuyện. Để khỏi nói chuyện mất thì giờ, tôi đã nhai luôn miệng. Hết món thứ nhất đến món thứ hai là tôm hùm nướng. Món thứ ba là bồ câu tiềm thuốc bắc. Tôi đã phải lắc đầu than thầm khi nhìn thấy món thứ tư là súp măng tây nấu với cua biển... Chúa đã thật bất công khi tạo ra tôi chỉ có một dạ dày mà thôi!

Người giúp việc dọn bàn rồi bung lên chiếc bánh sinh nhật. Tôi không ngăn được tiếng kêu.

- Ồ! chiếc bánh đẹp quá.

Người mẹ có vẻ hãnh diện, bà nói:

- Chính tay con nhỏ làm đó.

Cô bé cười.

- Không phải chính em sáng tác đâu. Em đã copy kiểu bánh của nhỏ bạn ở Đà Lạt.

Chiếc bánh giống y chang một ngôi nhà xinh xắn. Cô bé đã lấy dây tây chẻ đôi ra, sắp làm ngói trên mái nhà có cả ống khói. Em tô kem chocolat ở hai bên hông nhà và đằng sau. Phía trước, em tô kem màu hồng rồi phết nhẹ lên những trái dâu và mấy kẻ tường một lớp kem màu xanh giả làm rêu. Lối đi vào nhà được xếp bằng một lớp nho khô có trét kem vàng ở trên, nên nổi bật giữa bãi cỏ xanh và những bồn hoa nhiều màu sắc. Trên một bụi cây trong vườn, cô bé có làm ba tổ chim bằng ba cục kẹo nhỏ xíu. Tất cả những thứ đó được đặt trên một cái bánh khác hình vuông lớn hơn có phủ kem màu hột gà và chạy hàng chữ Happy Birthday bằng kem màu đỏ.

Mười bảy ngọn nến nhỏ, đủ màu gắn chung quanh chiếc bánh. Tôi quẹt diêm cho cô bé châm một ngọn nến rồi em thổi những ngọn nến khác. Cô bé nói với người mẹ.

- Con mời má nhảy commencer với con một bản.

Người đàn bà lắc đầu.

- Con hãy để cho người bạn có vinh dự đó.

Cô bé quay sang tôi hỏi:

- Ông thích nhảy điệu gì?

Tôi nói đùa.

- Nhảy mọi.

Cô bé nhúm mày suy nghĩ.

- Điệu gì lạ vậy ông?

Tôi cười.

- Thì nhảy giống như mọi da đỏ nhảy lửa vậy.

Cô bé lắc đầu.

- Em chịu thua điệu nhảy đó. Thôi ông nhảy Tango nghe.

- Xong rồi. Nhưng em đừng cười nhé. Tôi nhảy còn “gỗ” lắm.

Cô bé bỏ một đĩa nhạc vào máy. Bản La cumpasita trứ danh vang lên. Tôi đưa tay mời em và chúng tôi bước đi theo tiếng nhạc. Cô bé nhảy rất mềm mại. Hình như đôi chân em bay bổng khi tôi dìu em đi.

Khiêu vũ cũng như uống rượu, càng nhảy người ta càng thấy men nhạc thấm từ từ vào người và có cảm giác lâng lâng. Khi bản La cumpasita chấm dứt, tôi giữ chặt tay cô bé chẳng muốn rời để đợi bản nhạc khác vang lên. Thật may, đó là bản Love Story.

Điệu slow mới chính là điệu tôi mong ước. Tôi chẳng phải là người sùng bái nghệ thuật khiêu vũ. Khi tham dự "boum" tôi chỉ mong được nhảy với các nàng điệu Slow để "gỡ gạc" đôi chút, mặc cho bạn bè chê là "phản nghệ thuật". Phản thể quái nào được khi mà tôi chủ trương "nghệ

thuật vị nhân sinh".

Tôi ghét nhảy slow theo kiểu xã giao ông bà già, tay cứ phải giang ra mỗi đừ, để giữ một khoảng cách bảo vệ thuần phong mỹ tục. Tôi cầm hai tay cô bé đặt lên cổ mình rồi ôm sát em vào người bắt đầu nhảy. Chẳng phải bước đi làm gì cho mỗi chân, tôi đứng yên tại chỗ và nhẹ nhón gót theo điệu nhạc. Cô bé gục đầu vào mặt tôi và chúa ơi sao đầu em nặng quá chừng. Tôi có cảm tưởng trái đất đã đè lên ngực mình và tôi không thở nổi.

Tôi mong bản nhạc dài vô tận, nhưng Francis Lai đã sáng tác bản nhạc Love Story ngắn ngủn. Ôi nếu ông ta chịu khó nặn óc, kéo dài bản đó ra nhiều tiếng nữa, chắc tôi sẽ không tiếc lời ngợi ca ông là nhạc sĩ vĩ đại nhất trần gian. Tôi định giữ cô bé nhảy thêm một bản nhạc nữa, nhưng em nói:

- Nến sắp tắt rồi. Để em thổi chúng lấy hên.

Chúng tôi đi đến bàn ăn. Cô bé chụm môi thổi một hơi dài cho những ngọn nến tắt đồng loạt. Người mẹ đưa cho em một con dao sáng loáng, em cầm lấy và ấn lưỡi dao lên chiếc bánh hình ngôi nhà. Tôi vội đưa tay bịt mắt kêu lên.

- Ôi!

- Sao vậy ông?

- Tôi không có can đảm nhìn người ta tàn phá một cái gì quá đẹp.

- Chắc ông cũng không có can đảm ăn một cái gì quá đẹp phải không?

Tôi buông tay thở dài.

- Ăn, không hiểu sao tại sao tôi lại có thừa can đảm.

Người mẹ và cô bé bật cười. Em ấn mạnh lưỡi dao xẻ ngôi nhà rồi chia làm bốn phần. Em dùng dao và muỗng xúc từng phần bánh bỏ vào ba chiếc đĩa nhỏ trên bàn. Bên cạnh ba chiếc đĩa đã có sẵn ba tách cà phê đen. Phần bánh của tôi to nhất vì có thêm cái ống khói. Bánh được em tẩm rượu Rhum thơm ngát nên tôi ăn hết một phần mà vẫn thấy không ớn.

Cô bé xúc cho tôi một phần bánh nữa, trong khi người mẹ chỉ ăn hai miếng bánh nhỏ rồi khuấy cà phê uống. Có lẽ bà sợ ăn đồ ngọt nhiều sẽ bị mập. Uống xong nửa tách cà phê, bà nhìn tôi nói:

- Tôi xin lỗi đi nghỉ trước. Cậu cứ tự nhiên tiếp tục chung vui với em. Nếu quá khuya sợ không về được, cậu cứ ở lại. Nhà có sẵn một phòng dành riêng cho khách. Tôi xem như cậu đã hứa giúp tôi.

Người đàn bà kéo ghế đứng dậy. Tôi định nói với bà vài lời nhưng nghĩ chưa phải lúc. Hãy đợi một dịp khác. Một dịp khác? cô bé đến ôm người mẹ và bà cúi hôn trán em.

- Bonne nuit.

- Bonne nuit, Maman.

Tôi đứng dậy nói:

- Chào bà.

Người đàn bà vừa bước ra khỏi phòng, cô bé quay sang hỏi tôi.

- Má em nói ông hứa giúp chuyện gì vậy?

Không muốn cho cô bé biết chuyện riêng mẹ em đã nói với tôi, câu chuyện mà ngay bà cũng muốn giấu, nên tôi nói:

- Má em nhờ tôi thay bà tiếp tục chung vui với em trong đêm nay.

- Vậy hãy giúp em mở những gói quà sinh nhật xem chúng có những gì?

Tôi giúp cô bé bung những gói quà để trên bàn rồi ngồi uống một ngụm cà phê thơm ngon. Cô bé lần mở chiếc nơ đỏ và lớp giấy hoa bọc ngoài một gói quà to nhất. Qua mặt nylon trong suốt của nắp chiếc hộp, tôi nhìn thấy một con búp bê tóc vàng mặc quần áo màu trắng đang nằm nhắm mắt. Nhìn ngắm con búp bê một lúc, cô bé ngẩng đầu hỏi tôi.

- Ông thấy đẹp không?

- Đẹp lắm.

- Tại sao?

- Cô nhỏ nằm ngủ trông như một thiên thần.

- Không nằm ngủ đâu, cô nhỏ này đã chết.

- Chết?

- Phải. Ông không thấy chiếc hộp giống quan tài sao?

Tôi cầm nắp hộp quà định dựng đứng lên cho con búp bê mở mắt, nhưng cô bé đã giật lấy và đẩy chiếc hộp ra xa.

- Ông hãy để cho người chết nằm yên. Người chết mà phải mở mắt trông tội nghiệp lắm.

Bài cãi về chết chóc buồn thảm chẳng có ích lợi gì. Vả lại, nói về chuyện chết chóc chắc cô bé biết rành hơn tôi nhiều, nên tôi hối thúc em mở tiếp những gói quà khác cho qua chuyện.

Những gói quà khác gồm một đĩa nhạc của Charles Aznavour, một quyển truyện bằng tranh Lucky Luke, một tấm bảng đồng có hình nổi cô gái cầm hoa và chữ Vierge. Cầm hộp quà của tôi trên tay, cô bé nói:

- Em mong không có con "dông" ở trong này.

Tôi cười.

- Tôi chẳng dại gì đem tặng em một "thiên đàng" của tôi.

Cô bé lần mở chiếc hộp. Em ngồi im sững nhìn những mảnh kính màu vàng vỡ vụn bên trong.

- Tại sao ông tặng em món quà này?

Tôi nói:

- Buổi sáng nay khi thức dậy, tôi chợt nhớ đến lời em nói "Phải có một cái gì đó vỡ trong bất cứ cuộc chơi nào, cuộc chơi mới có ý nghĩa". Tôi đã trở lại động cát cố tìm hai mảnh kính đã vỡ cho em, vì tôi muốn ngay đến cái đồ vỡ cũng không bị mất mát.

Cô bé chớp mắt và giọt lệ lăn trên má em. Chúa ơi, như vậy tôi đã phụ lòng tin của người mẹ. Bà đã dặn tôi "cậu hãy nhớ hôm nay là ngày sinh nhật của nó. Cậu đừng làm cho nó khóc". Vậy mà... tôi đứng dậy đến đứng sau lưng cô bé và đặt hai tay lên vai em.

- Tôi xin lỗi. Tôi không ngờ món quà của tôi đã làm em buồn trong một ngày vui.

Cô bé cũng đứng dậy. Em dụi đầu vào ngực tôi.

- Em phải cảm ơn ông mới đúng. Món quà của ông là món quà có ý nghĩa nhất trong ngày vui của em. Cái đồ vỡ đã không mất mát. Cái chết cũng là một sự đổ vỡ. Ông đã giúp em hết sợ hãi cái chết.

Tôi cảm thấy đôi vai cô bé run lên. Tôi ôm chặt em và khẽ nói:

- Đừng khóc nhỏ, tiếc vui chưa tàn mà.

Cô bé nói trong tiếng nấc:

- Trong một đời người, em tin người ta chỉ thật sự khóc được một lần. Những lần trước người ta tập khóc còn những lần sau người ta khóc vì thói quen. Đêm nay, em đã thật sự khóc một lần duy nhất đó.

Cúc cu. Cúc cu. Con chim gỗ từ chiếc đồng hồ treo trên tường nhô đầu ra khỏi tổ kêu vang.

Tôi nhìn lên mắt kính đồng hồ thấy đúng 11 giờ. Theo thời khóa biểu mới nhất của tôi, giờ này tôi phải đi ngủ. Mặc dù đã có lời bị chú: được quyền thay đổi cho hợp tình thế. Nhưng đêm nay, không hiểu vì ma xui quỷ khiến mà tự dưng tôi muốn tuân theo thời khóa biểu.

Tôi vuốt tóc cô bé và nói:

- Thôi chào em tôi về.

Cô bé ngẩng mặt nhìn tôi.

- Khuya rồi. Ông hãy ở lại.

- Tôi muốn đi một mình trên bờ biển đêm nay.

- Trời tối, ông không sợ bị ngã?

Tôi mỉm cười.

- Tôi rất mong được ngã một mình như em nói.

Cô bé cười.

- Chúc ông ngã một mình êm ái!

7.

Chúa trên cao rất bác ái. Người luôn sẵn lòng thỏa mãn những điều mong ước của con người dưới trần gian. Tôi đã được ngã một mình đúng như lời mong ước. Nhưng tôi không được ngã êm ái như lời cô bé chúc vì tôi ngã vào bụi cây xương rồng ở hàng rào rầy, trong đêm từ nhà cô bé trở về.

Những chiếc gai xương rồng nhỏ xíu nhưng làm tôi đau buốt quá trời. Suốt đêm nằm rên la không sao ngủ được. Sáng sớm bác Năm đem quà sáng qua, nghe tôi rên hừ hừ ông hỏi:

- Cậu lại đau bụng à?

Tôi lắc đầu nguầy nguậy.

- Không phải đâu. Tôi ngã vào bụi cây xương rồng đau nhức khắp người. Bác có cách nào làm cho bớt đau nhức không?

Ông cười.

- Tôi chịu thua. Có con Ngọc ở nhà, để tôi về hỏi nó xem sao?

Tôi vội ngồi nhồm người dậy, xoa tay.

- Thôi bác khỏi nói cho cô Ngọc biết. Cô ấy dám "chích" cho tôi vài mũi lắm.

- Không sao đâu. Nó lẽ gai hay lắm mà.

Tôi nằm im trên giường trùm chăn kín mít và thầm mong Ngọc sẽ không qua. Nhưng chúa trên cao rất bác ái. Ngài luôn luôn sẵn lòng thỏa mãn cả những điều không ước mong của con người dưới trần gian. Tôi đã nghe tiếng nói của Ngọc.

- Anh ngồi dậy cho Ngọc xem các vết thương.

Không hiểu lời của cô y tá có ma lực gì mà các bệnh nhân luôn luôn phải tuân theo và tôi đã ngồi dậy, nhưng vẫn trùm chăn kín người.

- Bỏ chăn xuống.

Tôi bỏ chăn xuống. Ngọc trong bộ quần áo màu trắng đã đứng trước mặt tôi, với bộ đồ nghề của nàng có dấu thập đỏ.

- Anh bị gai đâm ở đâu?

- Khắp ngực.

- Cởi áo ra.

Tôi cởi áo ra. Ngọc ngồi xuống giường xem các vết gai đâm trên người rồi mở hộp đồ nghề. Tôi hét lên.

- Đừng có chích.

- Ai chích đâu. Nhưng đầu gai còn nằm trong thịt anh. Ngọc phải lể chúng ra, nếu không các vết thương sẽ sưng lên và mưng mủ. Anh hãy nhắm mắt lại.

Tôi nhắm mắt lại rồi hé mở tí hí xem cô y tá hành nghề. Ngọc thấm alcohol vào một miếng bông gòn lớn, lấy ra một cây kim nhọn và dài thường dùng may các vết thương. Cây kim làm tôi ớn lạnh xương sống vội nhắm chặt đôi mắt. Ngọc xoa alcohol vào những vết thương đang ngứa ngáy trên ngực tôi, trước khi dùng mũi kim lể đầu gai còn nằm trong thịt. Mũi kim vừa đâm vào da, tôi nhắm mắt nhồm người kêu trời và hai tay nắm chặt vai Ngọc. Nàng lấy mũi kim đâm mạnh vào cánh tay tôi, khiến tôi lại kêu trời và vội buông vai nàng ra ngay.

- Anh ngồi im. Đừng có sợ quá hóa "bạo" như lần trước, Ngọc sẽ đâm lút cây kim này vào tay anh.

Nghe Ngọc nói, tôi hết dám sợ quá hóa bạo. Nhắm chặt mắt, cắn chặt răng, bấu chặt tay vào thành giường, tôi gắng sức gồng người, ngồi im cho cô y tá thi hành phận sự.

Ngọc quả là người mát tay. Những mũi kim nàng đâm vào da thịt tôi, chẳng còn đau đớn mà như những móng tay nhọn gãi trên một chỗ ngứa khiến tôi có cảm giác khoan khoái và thầm mong trên ngực mình có thật nhiều đầu gai để nàng tiếp tục lể đến mai.

- Đêm qua anh đi đâu mà ngã vào bụi xương rồng?

- Tôi ra biển ngắm trăng.

Mũi kim đâm mạnh vào thịt khiến tôi giật nảy người, kêu lên.

- Á! cô lỡ tay kiểu đó thì chết tôi.

- Ngọc không lỡ tay đâu. Ngọc cố ý đó. Nếu anh còn nói dối, Ngọc sẽ đâm mạnh hơn. Anh nên nhớ đêm qua mùng một, trời không có trăng.

- Không có trăng thì tôi ra biển ngắm sao cũng đẹp vậy. Á!

- Hãy nói thật đi vì Ngọc đã biết anh đi đâu rồi.

- Chúa ơi, biết rồi còn hỏi tôi làm quái gì nữa?

- Ngọc muốn nghe chính miệng anh nói ra.

Sợ cô y tá nổi khùng đâm luôn cây kim dài một gan tay vào tim tôi chắc hết đường sống, tôi đành thú thật.

- Đêm qua, tôi đi ăn tiệc sinh nhật. Đủ chưa?

- Sinh nhật của ai?

- Một người bạn Minh. Đủ chưa? Á!

- Ngọc đã nói anh đừng nói dối mà.

- Vậy, một người bạn tôi. Đủ chưa?

- Trai hay gái?
- Gái. Đủ chưa?
- Lớn hay nhỏ?
- Tiệc rất lớn. Đủ chưa? Á!
- Ngọc hỏi anh cô gái đó lớn hay nhỏ chứ không hỏi bữa tiệc, hiểu chưa?

Tôi đổ quau hết lên.

- Ai bảo Ngọc không nói rõ ràng. Đám ầu không. Cô gái đó nhỏ xíu. Đủ chưa?
- Có phải con nhỏ ở Tây về?
- Không. Học ở Bỉ về. Đủ chưa?
- Làm sao anh quen được con nhỏ đó?
- Tình cờ gặp trên bãi biển. Đủ chưa?
- Lâu hay mau rồi?
- Cách đây một tuần. Đủ chưa?
- Anh đã yêu con nhỏ đó?

Tôi ngần ngừ một lúc rồi trả lời.

- Làm sao Ngọc biết được câu trả lời của tôi sẽ thành thật hay không, khi mà chính tôi cũng chưa hiểu rõ lòng mình?

Nàng thở dài nói:

- Vâng, khó mà hiểu được lòng dạ một người, Ngọc xin lỗi đã quá tò mò về chuyện riêng của anh.

Ngọc im lặng lễ những đầu gai ở ngực và hai cánh tay tôi. Tôi muốn phân giải vài lời với nàng, nhưng chẳng biết nói gì. Tôi phải nói tôi yêu nàng hơn cô bé ư? Không, tôi không thể dối lòng về chuyện đó. Tôi rất mến Ngọc, rất cảm động về sự săn sóc tận tình của nàng, nhưng tôi không thể yêu nàng.

Không phải tại Ngọc xấu. Sự thật nàng còn đẹp hơn nhiều cô gái tôi đã quen ở Sài Gòn, và trông nàng hấp dẫn hơn cô bé tôi mới quen rất nhiều. Cũng không phải tại Ngọc nghèo. Tôi rất phục những cô gái sống tự lập và còn giúp đỡ gia đình. Những cô gái đó chắc chắn sẽ là những người vợ lý tưởng cho tất cả các anh chồng lười như tôi.

Nhưng tình yêu làm sao có thể so sánh và lựa chọn được. Người ta chỉ biết mình yêu một người nào đó mà thôi. Dù cho người đó có thua kém hơn người khác rất nhiều về mọi phương diện. Và dù cho người đó chẳng hề yêu thương mình. Như viên đá được ném đến một cái đích nào đó, người ta không nghĩ viên đá phải dội lại mới ném đi và tình yêu cũng vậy.

Lễ xong những đầu gai. Ngọc xoa một lớp dầu nóng lên người tôi rồi không nói một lời, nàng thu dọn đồ nghề chuẩn bị đi về. Tôi mặc áo vào và nói:

- Cảm ơn Ngọc nhiều. Mời Ngọc ở lại uống cà phê với tôi.

Nàng lắc đầu.

- Không. Ngọc về.

- Ngọc giận tôi à?

- Ngọc đâu dám giận anh. Ngọc biết thân phận mình mà.

- Đừng nói những lời chua chát đó. Tôi mong chúng ta vẫn là những người bạn.

- Chúng ta không thể là những người bạn được nữa.

- Vì tôi đã gian dối?

- Không. Vì anh quá thành thật. Thành thật đến tàn nhẫn. Như một bác sĩ nói rõ bệnh không chữa được, cho một bệnh nhân biết. Anh có thể nói dối về con nhỏ đó cho Ngọc vui lòng, tại sao anh không làm vậy?

Chúa ơi, đúng là đàn bà con gái. Bắt người ta nói thật cho bằng được, nhưng trong bụng lại thầm mong người ta sẽ nói dối. Thế là thế nào? Tôi không phải là ông trời để mà hiểu những chuyện lắt léo oái oăm đó. Tôi trả lời:

- Nói dối tôi sợ Ngọc sẽ đâm cây kim vào tim.

- Dù cho Ngọc có đâm cây kim vào tim anh, anh cũng không nên nói quá thật. Anh biết đàn bà con gái phải cần chút bóng tối để sống. Sự thật như ngọn đèn cực sáng khiến họ cảm thấy bị lộ trần trơ trên.

- Tôi nghĩ đã là bạn, chúng ta nên gần gũi với nhau.

- Vậy tôi xin nói dối là tôi mến Ngọc lắm lắm được chưa?

Nàng khẽ nhếch môi cười.

- Cảm ơn anh. Bây giờ anh nói dối thì đi muộn. Ngọc mong anh sẽ được hạnh phúc với con nhỏ đó.

Ngọc cầm hộp đồ nghề đi về. Đối với một người cao thượng như nàng, tôi chỉ biết ngồi im.

Trong ánh nắng ban mai, bóng nàng len lỏi giữa những bụi cây trong vườn trắng như những cánh bướm chập chờn giữa những chiếc lá xanh. Những mũi gai đâm trên người tôi trong đêm qua đã hết nhức buốt, nhưng hình như có một mũi gai khác vừa mới nhẹ đâm vào trái tim tôi.

8.

- Làm sao anh quen được con nhỏ đó?

Cũng những câu hỏi như của Ngọc, cậu em đã chất vấn tôi trong một bữa trưa, tôi về nhà dì Phong ăn cơm. Khi mới bước chân vào nhà dì, tôi đã nhận ra ngay thái độ khác lạ của Minh. Không còn vồn vã như những lần gặp gỡ trước, em chỉ gục đầu chào tôi cho có lệ rồi lánh mặt. Đến bữa cơm, Minh nói bị nhức đầu và nằm lì trong phòng.

Bé Phượng vẫn lí lắc như mọi ngày. Em gấp lia lịa thức ăn bỏ vào bát tôi và nói:

- Anh ráng ăn nữa đi. Em thấy anh thay đổi rồi đó.
- Dĩ nhiên anh phải thay đổi so với hồi mười tuổi.
- Không phải so với hồi mười tuổi đâu mà so với hồi anh mới đến đây, trông anh mập hẳn lên.

Dì Phong cười nói:

- Con nhỏ này nó chỉ lo chú ý đến sự thay đổi của người khác, chẳng bao giờ chú ý đến sự thay đổi của chính nó.
- Con có thay đổi gì đâu mà phải chú ý?
- Không thay đổi à? con đã xin tiền má nhiều hơn.
- Tại con có nhiều chuyện cần tiêu.
- Điều đó chứng tỏ con gái má đã lớn hơn xưa rồi.

Bé Phượng chun mũi.

- Con không thèm xin tiền má nữa đâu, con chỉ xin ba thôi.

Mọi người trong bàn ăn đều bật cười, rồi chú Phong nghiêm chỉnh hỏi tôi:

- Sao, tập tiểu luận của cháu sắp xong chưa?

Tôi méo miệng đáp.

- Dạ, cũng sắp xong.

"Sắp xong", chúa ơi, ước gì Ngài thỏa mãn cho con ước mong đó. Cả tuần nay tôi đã chẳng viết thêm được chữ nào, tập tiểu luận của tôi vẫn chỉ vồn vện có một trăm trang, không kể bốn trang bìa.

Chú Phong gật gù.

- Như vậy, chú yên tâm trả lời thư cho ba cháu. Ông ấy mới viết thư hỏi thăm chú về việc học hành của cháu.

Bé Phượng nói:

- Anh hãy viết từ từ cho nó hay. Viết nhanh giáo sư của anh sẽ phê "Vội vã. Thiếu ý tưởng". Anh sẽ bị đánh rớt ngay.

Dì Phong cú lên đầu cô nhỏ.

- Chưa gì mà đã "trù" anh mà rớt rồi.

- Con đâu có "trù" anh ấy rớt. Con muốn anh ấy viết từ từ để còn ở lại đây lâu.

Tôi cười.

- Phượng nói đúng. Mỗi ngày anh chỉ nên viết một chữ thôi, để giáo sư phê "Chậm như rùa. Ý tưởng dồi dào". Anh sẽ ở lại đây suốt đời.

Bữa ăn chấm dứt một cách vui vẻ. Uống ly đá chanh xong, tôi định cáo từ trở về căn nhà ở rầy thì người làm đến nói Minh muốn gặp tôi ở trên lầu. Minh đã ngồi hút thuốc đợi tôi với những chai bia bày trên bàn, trong căn phòng dành cho khách ở lầu hai. Thấy tôi vào, em đứng dậy chào và mời tôi ngồi xuống ghế đối diện. Minh mở một chai bia, rót đầy chiếc ly lớn có quai cầm và đưa cho tôi.

- Mời anh.

- Cảm ơn.

Tôi cầm ly bia uống một hơi dài hết nửa ly. Minh nói:

- Em có chuyện riêng muốn hỏi anh.

- Được rồi, em cứ hỏi đi.

- Mong anh sẽ thành thật trả lời.

- Có thật em muốn anh trả lời thành thật?

- Tại sao anh hỏi em câu đó?

- Vì đã có người trách anh, khi anh trả lời thành thật.

- Ai?

- Ngọc.

- Em không phải là con gái.

- Anh cũng mong vậy.

Tôi uống cạn ly bia và rót đầy ly khác.

- Nào có chuyện gì, em cứ hỏi.

Minh cũng cạn ly bia rồi rót thêm vào.

- Làm sao anh quen con nhỏ đó?

- Tình cờ gặp trên bãi biển.

- Lâu hay mau rồi?

- Cách đây một tuần.
- Sao anh không cho em biết?
- Anh nghĩ chuyện đó không quan trọng đối với em?
- Anh nghĩ chuyện đó không quan trọng đối với anh, nên không muốn khoe với người khác.
- Anh đã đến dự tiệc ở nhà con nhỏ?
- Phải.
- Anh đã ở lại đêm ở đó?
- Không, anh trở về rầy lúc mười một giờ khuya.
- Con nhỏ đó tên gì vậy?
- Anh không biết.
- Anh muốn giấu?
- Không, anh nói thật.

Minh bật cười sặc sụa. Mặt em đỏ gay, tay em chống xuống bàn làm rung những chai bia. Tôi muốn tát cho cậu em mấy cái vì thái độ hỗn xược, nhưng tôi đã nén được cơn giận. Không phải tôi sợ làm mất lòng dì Phong mà tôi nghĩ những cái tát không giúp người ta cảm thông nhau. Hãy chịu đựng cậu em một chút. Tôi nghĩ vậy và cầm ly bia uống.

Bên ngoài cửa sổ, nắng chói chang nháy múa trên mặt lộ đen bóng làm chói mắt, nhưng tôi vẫn nhận thấy những đồng lúa phía xa, sau dãy nhà bên kia đường, đã gặt xong. Hôm tôi mới đến, những đồng lúa còn chín vàng, bây giờ chỉ còn trơ gốc rạ màu nâu nhạt. Như thế thời gian tôi ở đây cũng khá lâu. Những cây lúa đã làm xong nhiệm vụ của chúng, còn tôi đã làm được gì?

- Anh vẫn còn thành thật chứ?

Không quay lại nhìn cậu em, tôi nói:

- Nếu em không nghi ngờ.
- Anh có yêu chị Ngọc không?
- Không. Nhưng anh rất mến Ngọc.
- Anh có biết chị Ngọc yêu anh không?

Tôi quay sang nhìn thẳng mặt cậu em.

- Sao em biết?
- Chị Ngọc nói: Và anh đã chối từ.

Chúa ơi, có chuyện đó nữa sao? Thú thật, tôi không hề nghĩ Ngọc đã yêu mình, tôi chỉ nghĩ nàng có cảm tình với tôi. Chối từ tình yêu của một người dành cho mình, điều đó tôi chưa có

dịp làm trong đời vì đã có ai nói yêu tôi bao giờ đâu. Tôi chỉ là một người "leo cây" tình ái giỏi mà thôi. Tôi nói với Minh:

- Anh chưa nói lời chối từ với Ngọc, vì Ngọc chưa nói gì với anh.

- Phải đợi người ta nói ra, anh mới hiểu sao?

- Phải. Anh thích mọi chuyện rõ ràng để dễ giải quyết.

- Tình yêu cũng phải rõ ràng?

- Tình yêu càng cần phải rõ ràng hơn. Anh ghét loại "tình câm". Hãy bày tỏ lòng mình dù thất bại. Chẳng có gì gọi là xấu hổ khi người khác không đáp lại tình mình. Cần gì phải đòi hỏi được yêu. Trái tim mình đã yêu, điều đó chưa đủ hạnh phúc sao?

Minh ngồi im trầm ngâm, em đưa ngón tay vẽ những vòng tròn trên miệng ly bia tràn bọt. Tôi không hiểu em đang nghĩ gì vì tôi không rành tâm lý của người khác cho lắm.

Năm tôi học lớp 12, khi làm bài luận triết phê bình phương pháp ngoại quan, tôi đã bị "một gậy" nên nhớ suốt đời. Chẳng phải lỗi tại tôi không thuộc bài mà vì tôi đã phê bình thậm tệ câu định nghĩa của Foulquié "Ngoại quan là phương pháp quan sát tâm lý người khác dựa vào ý thức". Làm thế quái nào mà biết được người khác đang buồn bằng cách sờ mó khuôn mặt của người đó? Tôi chỉ biết tâm lý của người khác nhờ "suy bụng ta ra bụng người". Thấy Minh có vẻ hân học với chuyện tôi quen cô bé, nên tôi nghĩ chắc Minh cũng đã yêu cô bé.

Uống một hơi hết ly bia, Minh đặt chiếc ly không xuống bàn và nhìn tôi với đôi mắt đỏ ngầu.

- Anh yêu con nhỏ phải không?

Biết có giải thích cũng bằng thừa, vì cậu em tôi sẽ không hiểu thứ tình yêu tôi dành cho cô bé, nên tôi mạnh dạn đáp:

- Phải.

Minh hét lên.

- Sao anh không yêu chị Ngọc?

Tôi nổi sùng hét lên:

- Sao em không yêu chị Ngọc của em đi?

Như một chiếc xe đứt thắng lao xuống dốc, Minh nói không kịp thở:

- Anh không biết em đã yêu chị Ngọc sao?

Trời đất, quỷ thần, ba má, anh chị em ơi! Tôi đã nghe lầm hay Minh nói lầm? chồm người trên mặt bàn, tôi nắm chặt tay Minh lay hỏi:

- Em nói... em nói gì?

Minh cúi đầu, giọng em thầm thì:

- Anh không tin em đã yêu chị Ngọc sao?

Tôi thở dài, buông tay Minh, ngồi ngả người trên chiếc ghế dựa. Vậy là tôi đã "suy bụng ta ra bụng chuột". Tôi chẳng hiểu cóc khô gì tâm lý của cậu em. Phương pháp dựa vào giác quan sai đã đành, phương pháp dựa vào bụng cũng sai luôn. Bối khí! Mấy bài học tâm lý chỉ giúp người ta hiểu sai tâm lý của người khác.

Bực mình vì sau bao nhiêu năm đổ mồ hôi dùi mài sách vở triết lý, để rồi cuối cùng vẫn hiểu sai tâm lý cậu em, tôi đổ quạu gắt:

- Vậy em tra tấn anh về cô bé đó làm quái gì mà kỹ thế, để anh phải hiểu lầm em.
- Chính chị Ngọc đã nói với em về chuyện con nhỏ đó. Em muốn hỏi lại anh để biết rõ, người nào đã làm anh xa chị Ngọc.
- Nếu anh gần chị Ngọc thì em còn được "xơ múi" gì nữa?
- Em không muốn chị ấy khổ. Nếu chị ấy được hạnh phúc, em cũng cảm thấy mình hạnh phúc.

Chúa ơi! Mảnh đất cỏn con này chắc là "đất thánh" hay sao mà sinh ra quá nhiều người cao thượng. Sống giữa cô bé, Ngọc và cậu em này, toàn là những người cao thượng, tự dưng tôi đâm ra sợ mình sẽ bị lây bệnh "cao thượng" thì thật thiệt thòi.

Minh gục đầu ngả nhào người xuống bàn làm đổ tung ly bia. Tôi không hiểu nổi buồn đã vật em ngã hay bia đã vật em ngã. Trên bàn có mười vỏ chai bia, tôi đã uống ba chai, vậy phần còn lại là của Minh. Buổi trưa em không ăn cơm dẫn bụng, lại "uống chay" không cần "mồi", tôi chắc em đã bị bia "hành".

Minh ợ một tiếng mạnh. Tôi vội đứng lên dìu em vào phòng vệ sinh, nhưng không kịp nữa. Minh đã nôn mửa đầy sàn gạch hoa. Đỡ cho Minh nôn hết bia trong bụng. Tôi dìu em đến giường nằm và đắp chăn lên người em.

Tôi đi xuống nhà dưới gọi người giúp việc đem lên một hộp dầu cù là và một chiếc khăn ướt. Khi cô ta đem khăn lên, tôi cầm lấy đắp lên trán Minh và nhờ cô lau chùi sạch sẽ sàn nhà. Tôi dặn cô đừng nói cho dì Phong biết và không muốn dì la mắng Minh tội say sưa, mà không hiểu lý do thâm kín của sự say sưa đó.

Sợ Minh bị trúng gió, tôi bôi dầu cù là thật nhiều vào hai bên thái dương em, rồi hai lòng bàn tay, hai gan bàn chân, trước ngực và dọc xương sống sau lưng. Nằm im một lúc, Minh bắt đầu cựa quậy và đôi mắt lơ lơ nhìn tôi.

- Anh còn ở đây chứ?

Tôi nắm tay Minh và gật đầu.

- Em muốn nói với anh một chuyện.
- Thôi hãy ngủ đi cho khỏe. Mai nói cũng được.
- Không. Em muốn nói ngay bây giờ nếu không chắc chẳng bao giờ em nói được nữa.
- Vậy em nói đi.
- Em muốn anh yêu chị Ngọc giúp em được không?

Ở đời này làm quái gì có chuyện yêu giúp. Tôi đâu phải là Thúy Vân mà sẵn lòng yêu Kim

Trọng giúp Thúy Kiều. Tôi nói:

- Tại sao em phải nhờ anh, trong khi chính em có thể làm được chuyện đó.

Minh nhắm mắt lắc đầu.

- Chị ấy không yêu em. Chị ấy yêu anh.

Tôi nhìn thấy hai giọt lệ ở khoé mắt Minh. Tôi biết khi trí óc đứng không vững là lúc trái tim mạnh dạn đứng thẳng lên. Minh đã nói thẳng những gì từ lâu em giấu kín. Tôi nghĩ phải tìm cách giúp em và tôi hỏi:

- Em đã nói cho Ngọc biết tình yêu của em chưa?

- Em không có can đảm nói lên điều đó.

- Như vậy làm sao em biết được Ngọc không yêu em?

- Em nhìn mắt chị ấy và hiểu được.

Cậu em tôi đã thông minh giống y hệt cô bé. Nhìn vào mắt người khác em hiểu ngay đôi mắt đó đã "nói" những gì, trong khi miệng người ta câm nín. Dẹp chuyện thông minh vớ vẩn đó sang một bên. Tôi nói:

- Em đừng đoán mò. Hãy cứ nói thẳng cho Ngọc biết. Đừng sợ thất bại.

Anh đã nói điều quan trọng là mình có trái tim đã yêu chứ không phải được yêu. Nếu em ngại nói, anh sẽ giúp em nói cho Ngọc biết.

Minh giật tay tôi.

- Anh đừng nói cho chị ấy biết, nếu không em sẽ không dám nhìn mặt chị ấy nữa.

- Yêu một người có gì đáng xấu hổ đâu mà em phải che giấu. Em mười tám. Ngọc hăm hai. Tuổi hai người đâu có xa cách gì lắm mà em sợ quá vậy. Nếu chưa mạnh dạn nói được bằng lời, em hãy viết một lá thư và anh sẽ trao lại Ngọc giúp em. Nói yêu giúp hay trao thư giúp, anh đều sốt sắng làm cho em, còn yêu giúp thì anh xin miễn. Anh không thích đùa với lửa để bị cháy đen thui.

- Nhưng chị Ngọc...

Tôi ngắt lời Minh.

- Không có nhưng gì hết. Không có chị em gì hết. Em hãy trả lời dứt khoát, bây giờ em còn yêu Ngọc không?

- Còn mãi mãi. Suốt đời.

- Vậy hãy nói theo anh. Ngọc, anh yêu em.

Minh lập lại lí nhí trong miệng.

- Ngọc... Ngọc... Ngọc...

Tôi bật cười nói:

- Bỏ được tiếng "chị" là tiến bộ rồi. Thôi ngủ đi cho khỏe. Ba tiếng kia đợi ngày mai gặp Ngọc hãy nói.

Cậu em tôi nở nụ cười rồi nhắm mắt ngủ vùi. Tôi mong khi em tỉnh dậy, nếu có nhớ lại cơn say vừa qua em sẽ nghĩ mình đã nôn mửa vì bia chứ không phải vì tình yêu.

9.

Sự yên tâm của chú Phong đã làm tôi xấu hổ. Không nên đánh lừa niềm tin của một người đã đặt vào mình, nên từ hôm ở nhà chú trở về, tôi đã cố gắng viết tiếp tập tiểu luận.

Sau hơn hai ngày cặm cụi làm việc, tôi đã viết thêm được ba mươi trang. Buổi chiều đang viết, tự dưng đọc thấy một câu trong chí Tôn ca quá hay, tôi khoái chí quăng bút viết và nhảy cẫng lên, la hét vang nhà như người may mắn đã chụp trúng "cái đuôi" chân lý.

- Ê! Ông điên làm gì vậy?

Tôi giựt mình, ngó ra ngoài vườn. Trời hời trời, cô bé đã ngồi đọc sách bên một gốc cây táo từ lúc nào tôi chẳng hay biết. Tôi vội chạy như bay ra gặp em.

- Sao không vào nhà, nhỏ?

- Em sợ phá sự say mê làm việc của ông. Mà sao, khi không ông la hét dữ vậy?

- Vào nhà, vào nhà. Tôi đọc ho em nghe một câu này rất tuyệt vời.

Tôi kéo tay cô bé đứng dậy và dẫn em vào nhà. Tôi chụp lấy quyển sách chí Tôn ca mở ngỏ trên bàn và đọc lớn.

- Đã sinh ra tất phải hủy diệt. Đã hủy diệt rồi lại sinh ra. Vậy không nên đau buồn cho những gì không thể tránh được.

Tôi đóng quyển sách lại và hỏi cô bé:

- Em nghe câu đó có tuyệt vời không?

Cô bé bĩu môi.

- E thấy mờ! cái gì cao siêu chỉ làm em nhức đầu. Để em đọc cho ông nghe bài thơ này còn hay gấp bội lần.

Cô bé mở tập thơ Paroles của Jacques Prevert em đang cầm trên tay và đọc.

*L'automne
Un cheval s'écroule au milieu d'une allée
Les feuilles tombent sur lui
Notre amour frissonne
Et le soleil aussi*

*Mùa thu,
Một con ngựa ngã quỵ giữa lối đi
Lá vàng rơi trên nó
Tình ta rùng mình
Và mặt trời cũng vậy*

- Ông nghe bài thơ có tuyệt vời không?

Tôi bấu môi.

- Ẹ thấy mờ! cái gì mờ mông chỉ làm tôi nhức đầu.

Cô bé bật cười.

- Vậy theo ông cái gì mới tuyệt vời?

- Nụ cười của em.

Cô bé bấu môi.

- Xạo.

- Vậy tình yêu. Vì nó không làm chúng ta nhức đầu.

Cô bé bấu môi.

- Tình yêu càng làm em nhức đầu hơn.

- Vậy để khỏi nhức đầu thôi thôi, chúng ta uống cà phê nghe.

Nhà chỉ có một chiếc phin pha cà phê, tôi để nó nhỏ giọt vào chiếc ly lớn rồi san đôi vào chiếc tách trắng cho cô bé. Em cầm lấy tách cà phê nhâm nhi từng ngụm nhỏ. Nhìn lên vách nhà, em neho mắt, giờ tay chỉ tấm hình treo trên cao.

- Hình ai mà nhiều đầu, nhiều tay vậy ông?

- Đó là thần Brahmā. Theo tôn giáo Ấn Độ, Ngài là thần Sáng Tạo.

- Ông dán tấm hình đó để làm gì vậy?

- Tôi mong Ngài sẽ "phù hộ" tôi, trong khi tôi viết tập tiểu luận.

- Ông không tin vào tài năng của ông?

- Tôi chỉ tin vào sự lười biếng của tôi.

Cô bé chỉ vào bức tranh sơn dầu có vẽ hình một cô gái khỏa thân ép đóa hoa hồng vào ngực.

- Còn ông treo bức tranh nude này để làm gì? Nó cũng "phù hộ" ông trong khi viết tập tiểu luận à?

Tôi định giải thích tôi treo bức tranh đó vì muốn có hình ảnh để dễ dàng liên tưởng đến em, nhưng sợ cô bé hiểu lầm. Tôi nói tránh:

- Tôi treo bức tranh đó, vì thấy nó có vẻ đẹp thánh thiện.

Cô bé trở mắt nhìn tôi.

- Thánh thiện ư? Ông không nói đùa chứ?

Đến lượt tôi trở mắt nhìn em.

- Thê thảm ư? Em không đùa chứ?

- Ông có thấy bông hồng trong bức tranh quá đỏ thắm không?

- Thấy.

- Ông có thấy da cô gái trắng nhợt không?

- Vì ánh trăng mờ nhạt.

- Không. Em có cảm tưởng cô gái đã ép mạnh đóa hồng vào ngực, cho những chiếc gai nhọn đâm vào thịt để hút máu ở tim cô, giúp cho đóa hồng có màu đỏ thắm.

Tôi kêu lên:

- Chúa ơi! Làm sao mà em có ý tưởng quái đản đó được?

- Bức tranh đã làm em nhớ đến chuyện "chim họa mi và bông hồng" của Oscar Quilde. Chắc ông cũng đọc chuyện đó.

- Tôi chưa đọc truyện đó. Em có thể kể cho tôi nghe được không?

Cô bé nâng tách cà phê lên tiếng uống một ngụm rồi nói:

- Em đọc truyện đó lâu rồi, chỉ còn nhớ đại khái như sau: Trong thành phố nọ có một chàng sinh viên yêu say mê một tiểu thư xinh đẹp. Gần đến ngày sinh nhật của nàng, chàng muốn tặng nàng một bông hồng đỏ rực để bày tỏ tình yêu nồng nàn của chàng. Nhưng lúc bấy giờ đang mùa đông tuyết rơi. Trong khu vườn của chàng cũng như trong mọi khu vườn khác, chẳng có một đóa hồng đỏ nào mà chỉ có những đóa hồng trắng như tuyết. Quá buồn rầu, chàng sinh viên đứng than thở dưới một cây hồng và cầu mong nó hãy giúp chàng nở ra một bông hồng đỏ. Nhưng cây hồng chẳng thể giúp chàng vì trời mùa đông rét mướt, thiếu ánh sáng mặt trời ấm áp nên nó chỉ có thể nở những đóa hồng màu trắng mà thôi. Có một con chim họa mi làm tổ trên cây hồng thấy chàng sinh viên quá buồn thảm, nó bàn với cây hồng hãy tìm mọi cách để giúp chàng. Cây hồng đưa ý khiến, nếu chim họa mi chịu hy sinh ép tim nó vào một chiếc gai nhọn cho cây hồng hút máu, cây hồng sẽ nở được một đóa hồng màu đỏ. Chim họa mi đã vui lòng chấp nhận sự hy sinh vì nó muốn cái chết của nó tạo ra một tặng phẩm tình yêu. Sáng hôm sau khi ra vườn, chàng sinh viên đã mừng rỡ thấy một đóa hồng đỏ rực trên cành, nhưng chàng chẳng bao giờ thấy được chim họa mi nằm chết dưới gốc cây hồng vì trong đêm qua tuyết đã phủ kín người nó.

Nghe cô bé kể xong câu chuyện, tôi gật gù nói:

- Em có lý. Cảnh chim họa mi ép tim vào chiếc gai nhọn cho cây hồng hút máu để nở ra một đóa hồng đỏ, cảnh đó thật thê thảm. Nhưng cái chết của chim họa mi là một sự hy sinh thánh thiện em có đồng ý vậy không?

- Đồng ý.

- Cô gái trong bức tranh nude kia cũng đã làm một hành động hy sinh giống như chim họa mi. Vậy tôi nói bức tranh đó có vẻ đẹp thánh thiện, bộ không đúng sao?

Cô bé cười.

- Em chịu thua. Ông cái giỏi lắm. Sao ông không học nghề thầy cãi?

- Tôi chỉ thích cãi cho tôi thắng, chứ không thích cãi cho người khác thắng.

Tôi đúng dậy tìm băng nhạc để bỏ vào máy cassette. Cô bé hỏi:

- Đã đến giờ ông nghe nhạc chưa?

Tôi chỉ tấm thời khóa biểu mới viết dán trên vách.

- Em thấy không, giờ này là giờ chơi nên tôi có thể nghe nhạc.

Cô bé chăm chú đọc tấm thời khóa biểu rồi nhăn mặt.

- Ông học hành kiểu này chắc chắn sẽ "ao".

- Sức mấy mà "ao" được. Tôi thi hành đúng theo chương trình giáo dục ở tivi "Học mà chơi. Chơi mà học", vậy sẽ "dính" là cái chắc.

Cô bé kéo ghế đứng dậy.

- Thôi chào ông, em về.

Tôi chưng hửng hỏi:

- Sao em lại đòi về?

- Em không muốn vì em mà ông sáng tác ra cái thời khóa biểu bê bối đó.

Tôi giật tấm thời khóa biểu ra khỏi vách, xé vụn và ném ra ngoài cửa sổ.

- Đẹp cái thời khóa biểu bê bối đó đi. Em đồng ý chưa?

- Ông phải hứa với em, ông sẽ học hành đàng hoàng theo thời khóa biểu cũ.

- Rồi. Tôi hứa.

- Vậy giờ này không phải là giờ nghe nhạc.

- Đúng, nhưng cũng không phải là giờ học.

- Chứ là giờ gì?

- Giờ tắm biển.

- Vậy chúng ta đi ra biển.

Những đám mây xám đục phủ kín bầu trời trên mặt biển xanh đen. Tiếng sóng nghe rầm rì uể oải như ánh nắng mặt trời đang nhạt dần trong buổi chiều thu. Cô bé ngồi xuống bờ cát ấm, em dùng ngón tay viết.

Và sóng biển xóa đi trên cát.

Những dấu chân của những đôi tình nhân lỡ làng.

Tôi hỏi:

- Thơ của em hả?
- Không, của Jacques Prévert. Ông nhìn kia, những dấu chân của chúng ta trên cát.
- Có gì lạ đâu?
- Rồi sóng biển cũng xóa đi, dù chúng ta không phải là những đôi tình nhân lỡ làng.

Đúng như lời cô bé nói: Chỉ cần một ngọn sóng nhỏ ủa vào bờ rất nhẹ nhàng, khi rút đi nó đã mang theo những dấu chân của chúng tôi. nhưng ngọn sóng không mang đi được những con còng phải gió bờ ngổn ngang trên bờ cát. Những con còng kia đâu có giá trị bằng những dấu chân của chúng tôi, vậy mà chúng vẫn trơ lì ra đó. Điều này đã làm tôi cáu sứt.

Tôi chạy thật nhanh đuổi bắt những con còng để ném chúng xuống biển cho bã ghét. Mặc dù đã phóng người bay như một thủ môn lành nghề chụp banh, tôi cũng chỉ chụp được một cái chân còng rơi rụng trong tay, khiến cô bé cười ngất. Để "páo chù" lũ còng khốn nạn, tôi lấy chân dậm kín những miệng hang cho chúng nghẹt thở chết luôn.

Sau khi hả giận, tôi rủ cô bé cùng xua đuổi những con chim cút, cho chúng chạy vướng vào những bụi cỏ chông chông để bắt, nhưng em lắc đầu.

- Lúc này, ông nói theo thời khóa biểu cũ, giờ này ông phải làm gì?

- Tắm biển.

- Vậy sao ông còn rủ em chạy đuổi chim cút. Ông đã hứa với em sẽ làm theo những gì ông đã hoạch định mà?

- Nhưng lúc này, nước biển lạnh thấy mồ, ai mà dám xuống tắm.

- Mặc kệ. Ông phải tắm biển cho đúng thời khóa biểu.

- Tôi cũng không mặc quần áo tắm.

- Ông cứ mặc quần áo như vậy mà tắm.

Thấy tôi còn đứng ngẩn ngừ, cô bé bèn bỏ về. Tôi hét lên:

- Được rồi. Em đứng lại xem tôi tự tử đây nè.

Tôi mặc y nguyên quần áo chạy ào xuống biển rồi phóng người vào một chỗ nước sâu. Nước thấm vào người lạnh run, tôi cố nghĩ rằng chịu đựng nín thở lặn ra xa chỗ cô bé đứng. Lặn một lúc lâu chịu hết nổi, tôi trồi lên nằm thả ngửa bất động trên mặt nước giả làm người chết đuối cho cô bé sợ một phen.

Nằm đợi mãi muốn gãy cổ vẫn không nghe cô bé kêu la cứu vớt, tôi tức mình rửa thềm. Bối khí! Nhỏ này thật độc ác, vô nhân đạo. Nếu mình có chết thật, chắc em cũng không thêm khóc thương. Vậy tội quái gì phải giả chết cho mệt, hãy bơi vào bờ nằm nghỉ cho khỏe cái thân.

Tôi ra sức bơi thật nhanh vào bờ. Vừa mới ngóc đầu lên, một nắm cát ướt đã dính ngay mặt, tôi vội hụp đầu xuống nước. Càng vào gần bờ, những nắm cát càng tới tấp rơi trúng người, tôi hét lên.

- Đùng rồn nữa, nhỏ.

Cô bé đứng trên bờ vẫn tiếp tục ném những nắm cát xuống.

- Ông lười quá. Tắm gì mới chút xíu đã vội lên.

- Lạnh thấy mồ. Tôi chịu hết nổi rồi. Bộ em muốn tôi chết thật sao.

- Ông hãy chết thật đi. Em ghét những người chết giả vờ, họ đã làm xấu cái chết.

Bố khỉ! Cô nhỏ này hôm nay ăn nhằm cái gì mà nổi khùng dữ vậy. Để tránh những nắm cát do em ném xuống tôi phải bơi ra xa rồi mới bơi vòng lại, lên bờ ở một nơi cách chỗ cô bé đứng khoảng hai trăm thước. Lên khỏi mặt nước, toàn thân tôi lạnh run. Tôi phải nhảy liên tục một lúc cho nóng máu rồi mới chạy đến chỗ cô bé. Thấy tôi run lập cập, em hỏi:

- Ông lạnh lắm sao?

Cố giữ hai hàm răng khỏi cắn vào lưỡi, tôi đáp:

- Còn... còn... phải... phải... nói... nói... nói...

- Em cứ tưởng ông giả vờ. Em xin lỗi ông.

Xin lỗi khơi khơi như vậy đâu được. Phải cho cô bé này nếm mùi cái lạnh chết người, để em bớt tách đùa dai.

Tôi ôm chầm lấy em và dùng nụ hôn truyền cái lạnh run lập cập sang em. Chúa ơi! sao người tôi tự nhiên càng run dữ vậy nè?

10.

Dưới ánh đèn néon trắng nhợt, tôi bậm môi, nín thở, mắt nhìn như thôi miên hòn bi đỏ trên bàn. Thọc mạnh cây cơ tới trước, giựt nhanh về sau, tôi nghiêng đầu theo dõi. Hòn bi đỏ lăn đi chạm vào hòn bi trắng, dội ngang về phía hòn bi đỏ chấm đen. Chỉ cách một sợi tóc, hai hòn bi súyt chạm nhau.

Cậu em tôi bật cười chọc quê.

- Dân Sài Gòn gì mà đánh ẹ quá vậy. Cú "giò gà" mà đánh cũng không xong.

Tôi mỉm cười, lấy điều thuốc ở gạt tàn lên hút. Minh chồm người lên bàn billard, nheo mắt tính đường đi. Em thọc mạnh cây cơ, hòn bi đỏ chấm đen lao vút đi chạm vào hai hòn bi kia và cả ba chạy dần về một góc. Minh gom bi về một chỗ để đánh dứt điểm.

- 37... 3+... 39... chà hựt rồi.

Đường bi cuối đã hỏng. Minh động cây cơ xuống nền nhà tiếc rẻ. Tôi lấy cục "lơ" chà đầu cơ và bôi bột phấn trắng đầy hai tay. Đánh tiếp ở điểm 3+ trong khi ba hòn bi nằm dọc theo một đường thẳng, tôi phân vân nghĩ cách đánh thế nào để dứt điểm cậu em.

Khom người trên bàn, tôi thọc mạnh cây cơ. Hòn bi đỏ lăn thẳng về phía trước trúng cạnh bàn bọc nỉ xanh, dội ngược lại lăn về phía hòn bi đỏ chấm đen. Đà dội quá yếu nó đứng lại ở ba phần tư đường. Minh đánh dứt điểm 49 bằng một đường bi chẳng mấy khó khăn. Em nhìn tôi thách đố.

- Làm thêm cơ thứ ba nghe anh. Mới một đều mà.

Dựa cây cơ vào bàn, tôi phủi tay:

- Thôi, anh mỏi lưng rồi.

- Nhường em đánh cho.

Chúa ơi, cô bé đã có mặt trong phòng billard từ lúc nào vậy nè. Thường những người đánh billard chỉ chú ý đến những kẻ đứng xem chung quang. Tôi không ngờ cô bé cũng có mặt ở chốn này. Tôi hỏi:

- Em đi đâu vậy.

- Định đi quán uống cà phê, ngang đây thấy ông đánh billard nên vào xem.

- Em cũng biết chơi thứ này?

- Chút ít thôi.

Tôi chỉ Minh giới thiệu, cô bé cười.

- Biết nhau từ lâu rồi, ông khỏi phải mất công giới thiệu lời thôi.

Trước sự thân tình giữa tôi và cô bé, Minh hơi bối rối. Em nói:

- Tôi xin lỗi chuyện cũ, vì không biết cô quen với anh tôi. Bây giờ chúng ta là bạn được chứ?

Cô bé nói:

- Có gì khó khăn đâu.

- Cô có thể cho tôi biết tên cô được không?

Cô bé chỉ tôi.

- Anh cứ hỏi ông này sẽ biết.

Tôi trợn mắt nói:

- Kỳ chưa. Tôi đã biết tên em hồi nào đâu.

- Ông quên mau ghê. Ông đã đặt tên em là "Mưa" rồi thôi.

- Nhưng cái tên ấy...

- Cái tên ấy dở lắm sao?

- Không phải dở nhưng mà nó không còn hợp với thời tiết.

Nghe có tiếng lá khua động ở cây bàng trước hiên, tôi nói:

- "Gió".

Cô bé quay lại nói với Minh.

- Tôi tên "Gió" anh bằng lòng chưa?

Minh lắc đầu cười.

- Tôi chịu thua chẳng hiểu hai người. Nếu được phép đặt tên cho cô, tôi sẽ gọi cô là "Mát".

Cô bé làm bộ nghiêm trang hỏi tôi.

- Cái tên đó có hợp với thời tiết không ông?

Tôi bật cười.

- Hợp lắm. Trời đêm nay rất mát mẻ.

Cô bé nói với Minh.

- Vậy anh cứ gọi tôi bằng tên đó.

Minh hỏi:

- Cô nhận đánh cơ thứ ba cho anh tôi?

- Em đánh thay cho ông được chứ?

Tôi gật đầu.

- "Xong đời".

Minh nói:

- Đánh châu cà phê nghe.

Cô bé nói:

- Thêm ba đĩa bánh ngọt nữa.

Nhìn cô bé cầm cơ, tôi biết em cũng là tay điệu nghệ chắc em cũng thường đánh billard giải trí khi còn ở bên Bỉ. Ở ngoại quốc đàn bà con gái đánh billard là chuyện thông thường, nhưng ở VN - nhất là ở huyện lỵ nhỏ như huyện này - Chuyện đó rất lạ lùng hiếm có, cho nên mọi người trong phòng đã đứng thành vòng tròn xem cô bé đánh billard.

Đường bi của cô bé rất bay bướm. Những trái bi em đánh lăn nhẹ nhàng như khiêu vũ và mọi người đều xuyết xoa khen ngợi. Nhưng cô bé không phải là đối thủ của Minh, tôi nghĩ vậy khi thấy Minh đã ghi được 32 điểm còn em mới 20. Minh có vẻ rất khoái trí về "nghề" billard của mình. Em bắt đầu đánh biểu diễn bằng cách xoay lưng vào bàn billard, ngoảnh mặt lại nhìn hòn bi rồi thọc cây cơ và ghi thêm một điểm nữa.

Biết Minh chắc chắn sẽ thắng, tôi không còn ham theo dõi những hòn bi và chăm chú nhìn cô bé. Đây là lần đầu tiên tôi trở thành người ngoại cuộc đứng chiêm ngưỡng cô bé. Những lần trước ở bên em, tôi như người cùng tham dự cuộc chơi nên đầu óc đắm chìm hòa nhập. Lần này tách rời ra như người vô can, tôi đã nhìn thấy vẻ cô đơn của cô bé.

Em đứng đó, trước mặt tôi, giữa nhiều người, mắt dõi nhìn những hòn bi một cách trù mẫn. Đã nhiều lần tôi bắt gặp cái nhìn cảm thông với sự vật, nhưng dừng dừng với người khác như em.

Tại sao em có cái nhìn kỳ quặc đó? Phải chăng chỉ sự vật mới gần gũi với em vì chúng hiểu được vết đen trong đời sống em, đời sống mà bên ngoài đã được phủ che bằng màu hồng rực rỡ? Màu hồng kia chắc chắn là sự giàu có, vẻ vui tươi và những nụ cười thường nở trên môi. Nhưng vết đen kia có phải là cái chết không rời trong tâm hồn em như lời người mẹ nói?

Có phải là hạt giống "cây hủy diệt" đang đâm chồi trong em và thường khiến em rùng mình bất khoan?

Đồng tiền có hai mặt, ai mà chẳng biết vậy. Trăng tròn đầy trong đêm rằm chính là lúc bắt đầu có hình dạng méo mó, ai mà chẳng biết vậy. Khi đời sống dâng cao như ngọn thủy triều thì cái chết đã nằm ở đầu sóng ủa đổ, ai mà chẳng biết vậy. Thôi dẹp ngay đầu óc phân tích tâm lý người khác bằng cách dựa vào giác quan đi. Hãy nhìn ngọn thủy triều đang dâng và quên đi sự ủa đổ...

Có nhiều tiếng vỗ tay vang lên. Tưởng mọi người đứng quanh đây đã hiểu được quyết định sáng suốt của mình, tôi nhồm miêng cười đón nhận sự khen thưởng. Nhưng chúa ơi, đâu phải những tiếng vỗ tay kia dành cho tôi, họ đang khen thưởng cô bé. Em vừa tạo được một thành tích phi thường. Em đi luôn một cơ 20 điểm và đã dứt điểm Minh ở tỉ số 40-34.

Minh đứng ngây người nhìn bàn billard. Hình như em không tin chuyện vừa xảy ra là có thật. Cô bé đến rửa tay trong chậu nước, tôi móc túi lấy khăn đưa cho em lau.

- Em đánh giỏi lắm.

Cô bé cười.

- Thường thôi.

Tôi nói:

- Thường thôi. Đồng ý. Nhưng chừng đó cũng đủ làm "sư phụ" của tôi rồi.

Minh gửi xe vào nhà một người bạn và chúng tôi cùng đi bộ đến một quán nước. Phố ban đêm vắng những chuyến xe hàng, xe lam hơn ban ngày. Có đông người qua lại trên vỉa hè. Người ta đi mua hàng, đi xem một đoàn cải lương ở Sài Gòn mới ra trình diễn. Đêm mùa thu mát lạnh. Trời lấp lánh sao. Trăng thương tuần chiếu sáng một khoảng trời trong biếc. Thỉnh thoảng có những ngọn gió lạnh từ ngoài biển thổi vào giúp hơi thuốc lá trong miệng tôi ngọt đậm.

Trên đường đi, Minh không ngớt khen ngợi cô bé và hỏi em đã học billard ở đâu. Cô bé nói:

- Trong những quyển sách.

Minh ngạc nhiên hỏi:

- Đánh billard mà cũng có ở trong sách vở nữa sao?

- Ở ngoại quốc thiếu gì những quyển sách dạy nghệ thuật đánh billard. Nhưng sách vở là một chuyện, cũng cần gặp hên nữa chứ.

- Tôi không tin hên xui. Hôm nào cho tôi mượn mấy quyển sách "Bí Kíp" để luyện đánh billard được không?

Bắt chước giọng tôi, cô bé nói:

- "Xong rồi".

Minh dẫn chúng tôi đến một quán nước nằm gần một nhà thờ cổ, các cửa đều đóng kín, không có tượng chúa đứng ngoài sân. Dọc theo hàng rào nhà thờ có nhiều cột tre treo những lá cờ hai màu trắng, vàng. Có lẽ hôm nay là ngày lễ thánh.

Cậu em tôi rất quen thuộc với quán nước này. Mặc dù đông khách em vẫn xoay xở được để dọn một bàn trống và chiếc ghế nhỏ, đặt dưới tàng một cây có lá màu xanh non và càng lên cao những chiếc lá lại có màu trắng nhợt.

Tôi hỏi Minh.

- Cây gì lạ vậy em?

- Cây "vàng, bạc" anh không biết sao?

- "Vàng, bạc" cái tên nghe quý quá há. Chắc quả nó ăn rất ngon?

- Nó không có quả mà cũng chẳng có hoa.

- Vậy hãy đặt nó tên cây "đồng chì sắt kẽm" cho rồi.

Minh cười rồi hỏi chúng tôi uống gì để vào quầy gọi cho nhanh. Tôi nói:

- Anh uống bia.

Cô bé nói:

- Một cà phê phin và ba đĩa bánh ngọt.

Minh đúng dậy nói:

- "Xong rồi".

Tôi hỏi cô bé.

- Em thường vào đây uống cà phê không?

- Thỉnh thoảng.

- Thấy thế nào?

- Cà phê đậm lắm.

- Tôi đâu hỏi cà phê. Tôi hỏi em về cái quán này.

- Sạch sẽ, mát mẻ. Còn ông thấy thế nào?

- Hơi ồn.

- Ông thích ngồi uống một mình?

- Phải.

- Vậy mời ông về nhà riêng mà uống.

Cùng đi với Minh đến chỗ chúng tôi ngồi là một cô gái tóc dài, mặc áo tím, hai tay bưng khay thức uống.

Còn Minh bưng ba đĩa bánh ngọt. Cô gái đặt thức uống xuống bàn. Tôi nói cảm ơn. Cô gái mỉm cười bỏ đi. Minh nói:

- "Cái đình" của quán này đó. Anh thấy xinh không?

Tôi chưa kịp trả lời. Minh đã cười chỉ cô bé.

- Có cô này ngồi bên, anh đâu dám nói ai "xinh" nữa phải không?

Tôi nói:

- Hoa nào cũng xinh cả. Vấn đề là mình thích hoa nào thôi. Ví dụ anh thích "hoa học trò" còn em thích "hoa cứu thương" chẳng hạn.

- Thôi anh đừng "khai" ra chứ.

Tôi chẳng phải là người lẻo mép thích "khai" chuyện riêng tư của người khác cho thiên hạ biết, nhưng chuyện xảy ra rất tình cờ và cô bé đã hiểu Minh yêu ai.

Khi Minh nâng ly cà phê lên uống nửa chừng, em đã buông rơi chiếc ly làm cà phê đổ tung toé trên bàn. Tôi ngạc nhiên thấy Minh chẳng nói một lời xin lỗi và mắt em vẫn nhìn sững phía sau lưng tôi. Ngoảnh lại, tôi thấy Ngọc trong bộ đồ y tá màu trắng đang đi với một người đàn ông có râu, đến ngồi ở chiếc bàn còn để ly tách bừa bãi, chưa thu dọn. Có lẽ Ngọc không nhìn thấy chúng tôi. Trong quán nước chỉ có bóng đèn màu hơi tối và nhiều chậu cây kiểng cao đã che khuất người ngồi. Nếu không chú ý nhìn, chắc chẳng ai nhận ra ai.

Minh nhìn tôi nói lấp bắp.

- Sao có chuyện lạ lòng vậy anh?

Tôi nói:

- Đi uống nước với một người bạn có gì mà lạ lòng.

Minh gằn từng tiếng.

- Ngọc không thể làm vậy được khi đã biết em thường ngồi ở đây. Chắc Ngọc muốn chọc tức em. Để em sang nói chuyện với Ngọc.

Tôi đặt tay lên vai Minh, giữ em ngồi lại.

- Đừng nóng nảy. Chuyện đâu còn đó. Nếu em làm um lên, sau này sẽ khó giải quyết.

Minh gục đầu vào hai bàn tay thở dài.

- Em không ngờ Ngọc tồi tệ đến thế.

- Đừng nghĩ vậy. Có thể em đã hiểu lầm, vả lại em nói Ngọc được hạnh phúc là em cũng được hạnh phúc mà.

Minh nghiêng răng.

- Ngọc không thể nào hạnh phúc với thằng khốn đó.

Chúa ơi! Khi yêu đương có lẽ người ta chỉ nhận ra mình là kẻ duy nhất không phải là thằng khốn ở cõi đời này. Vậy tại sao Minh năn nỉ tôi yêu giúp em? Phải chăng cậu em muốn thử xem tôi có thuộc dòng dõi thằng khốn?

Sợ sinh chuyện lôi thôi, tôi kéo Minh đứng dậy và dẫn em ra ngoài quán nước nói nhỏ.

- Em đi lấy xe Honda. Tối nay, anh về nhà dì ngủ với em và chúng ta sẽ bàn chuyện kỹ hơn.

Đợi Minh đi được một đoạn, tôi trở vào quán nước ngồi xướng bên cô bé. Tôi nói cho em biết tôi phải về sớm với Minh. Em hỏi:

- Minh có chuyện gì vậy ông?

Tôi nhún vai.

- Có gì đâu. Đây chỉ là sự ghen tương thường tình khi người ta đang yêu.

- Minh yêu cô gái mặc áo trắng ngồi ở bàn đằng kia?

- Phải. Một đóa "hoa cứu thương".

- Ông có tin ghen tương là biểu lộ tình yêu?

- Tin chứ. Cũng như ớt phải cay.

Cô bé cười.

- Em không phải là trái ớt cay.

- Chắc không?

- Tôi cũng vậy.

- Được rồi. Có dịp em sẽ thử xem, ông có phải là trái ớt không cay?

Tôi vội xua tay.

- Thôi, khỏi phải "thử" cho tôi đau lòng. Tôi chính là trái ớt cay nhất thế giới.

Suốt đêm ở lại nhà dì Phong, tôi đã không ngủ được vì phải lo "gỡ rối tơ lòng" cho cậu em. Sáng ngày đầu nhức như búa bổ, bấy giờ tôi mới tin lời cô bé nói đúng. "Tình yêu càng khiến người ta nhức đầu hơn." Nhất là khi ta phải bàn chuyện tình yêu của người khác.

Minh nhất định đòi làm dữ để phản đối hành động của Ngọc. Tôi phải khuyên nhủ sùi bọt mép, cậu em mới chịu bỏ ý định trên. Tôi nói lỗi tại Minh không chịu bày tỏ tình yêu cho Ngọc biết nên không thể trách nàng được. Hãy viết một lá thư cho nàng nói rõ tình mình, nếu nàng vẫn "phe lò" đi chơi với người khác, lúc đó làm dữ dội cũng không muộn.

Thật ra, làm dữ thế quái nào được hờ trời, khi người ta nhất định không thêm yêu thương mình. Nhưng kinh nghiệm "sách vở" cho tôi biết trong tình yêu cứ "lì đòn" là ăn tiền. Có thể Ngọc không thương yêu Minh, nhưng nếu em cứ chịu khó bày tỏ tình yêu của em hoài hoài không biết mệt, tôi tin Ngọc sẽ xiêu lòng và thương hại em. Nước chảy đá mòn mà. Từ thương hại chuyển sang thương yêu mấy hồi, nhất là với một người đã sẵn "vết thương lòng" như Ngọc.

Minh đồng ý sẽ gửi cho Ngọc một lá thư và em nhờ tôi viết giùm lá thư đó. Tôi lắc đầu nguây nguây. Minh năn nỉ:

- Anh giúp em lần đầu đi mà. Đến lần sau em sẽ tính.

Tôi nói:

- Thư tình phải chân thành mới làm người đọc mềm lòng. Anh đâu biết tim em đập kiểu nào mà viết.

- Thì tim anh đập kiểu nào với cô "Mát" tim em cũng đập cùng kiểu đó với Ngọc, chứ khác gì đâu?

- Khác nhau xa. Tình em là tình đầu trong đời, tình anh là tình cuối trong tháng. Hai thứ tình đó đâu có giống nhau.

- Thôi mà. Anh viết đại cũng còn hơn em cố gắng viết. Anh hãy giúp em, mai sau có chuyện gì nhờ lại, em sẽ giúp hết mình.

Nghe cậu em nói thảm quá, tôi cũng xiêu lòng. Vậy là tôi có thêm nghề mới ở chốn này. Nghề viết thư tình thuê! Tôi tiếc đã không đem theo quyển "Những bức thư tình hay nhất thế giới" để có thể chép nguyên văn một bức thư gởi cho Ngọc. Như thế vừa hay vừa tiện.

Thấy tôi ngồi cắn bút mãi vẫn không viết được chữ nào, cậu em tôi biết điệu, đi khiếm cho tôi một chai bia và gói thuốc con Mèo. Có bia uống, có thuốc thơm hút, tôi đặt bút xuống là thành ngay thư tình.

*0 giờ 0 phút 0 giây
0 ngày 0 tháng 0 năm
Ngọc dấu ái, dấu ái!*

Có một kẻ đã từ lâu âm thầm chịu đựng khổ đau yêu Ngọc chẳng dám nói ra. Nhưng sức người có hạn, hôm nay tình yêu trong hấn đã bùng nổ nên phải viết thư này gởi đến Ngọc. Mong Ngọc vì lương tâm nghề nghiệp sẽ giúp hấn ngay, nếu không hấn sẽ chết mất.

Kẻ đáng thương, đáng yêu đó, chính là Minh đây nè. Một người vẫn ở kè kè bên Ngọc dù ngoài đời hay trong mộng, nhưng luôn luôn bị Ngọc xem như "em".

Không thể nào là "em" một cách vô lý như vậy được. Tình yêu không phân biệt tôn giáo, giai cấp, giàu nghèo, tuổi tác.

Nếu Ngọc thường theo dõi trang điện ảnh trong nhật báo chắc Ngọc cũng biết tin cô đào B. B 40 tuổi vẫn gọi người tình 22 tuổi của bà là "anh" như thường. Vậy Ngọc hãy gọi Minh là "anh". Bù lại Minh sẽ gọi Ngọc là "em" vậy là huề.

Minh biết rằng "yêu là đau khổ". Nhưng Minh vẫn sẵn sàng chấp nhận khổ khi yêu Ngọc. Minh cũng biết rằng tình yêu không thể nào "cho không, biếu không", một cách khờ khạo mà phải "mua đàng hoàng và Minh cũng sẵn sàng "mua" tình yêu của Ngọc với giá cao nhất, đó là mạng sống của Minh.

Mong Ngọc xem lá thư tình này mới chỉ là giọt nước mắt đầu tiên của kẻ đang đau khổ. Minh sẽ sẵn sàng giữ đến Ngọc nhiều giọt nước mắt khác nữa, ngay sau khi nhận được thư hồi âm của Ngọc.

Chúc Ngọc khỏe mạnh muôn năm. để dư sức săn sóc cho các bệnh nhân và mong Ngọc đừng quên một bệnh nhân đang nguy khốn nhất, cần cấp cứu nhất

*Đó là
Minh*

Tôi viết luôn một hơi rồi đưa lá thư cho cậu em. Minh cẩn thận đánh vần từng chữ để tìm hiểu ý nghĩa lá thư tình đầu tiên ký tên Minh, nhưng không do em viết. Vừa đọc xong dòng thứ nhất. Minh thắc mắc.

- Sao lại 0 giờ 0 phút 0 giây hả anh?

- Ít tháng nữa học môn tâm lý em sẽ biết. Đó là thời gian của tình yêu, nó khác với thời gian vật lý là không tính theo đồng hồ.

Minh im lặng đọc tiếp cho đến hết lá thư rồi đưa ý kiến:

- Anh viết vậy là hợp với tâm trạng em lắm, nhưng sao đọc lên nghe chẳng ngọt ngào tí nào.

Sợ cậu em nhờ tôi viết lại một lá thư khác, chắc tôi sẽ ngắt xỉu. Nên tôi giải thích ầu.

- Tâm trạng của em là tâm trạng đau thương chưa xót, nếu anh viết ngọt ngào là phản em rồi. Thư tình mà ngọt ngào là thư tình cải lương. Người yêu của em có mê cải lương không? Nếu nàng mê, anh sẽ viết cho nàng một lá thư theo giọng điệu sáu câu vọng cổ.

Minh vội lắc đầu.

- Không! không!. Em biết Ngọc thích xem xine hơn.

- Vậy lá thư này ngon lành quá rồi. Anh đã đề cập đến cô đào B. B nổi danh khắp thế giới chắc Ngọc sẽ thích lắm.

Minh gãi đầu.

- Nhưng sao em thấy lá thư tình này vẫn thiếu vẻ ngọt ngào.

Tôi nổi sùng gắt.

- Muốn ngọt ngào em nên gửi kèm theo lá thư này một ký đường cát trắng tinh để tặng Ngọc.

Mắt Minh đột nhiên sáng lên như hai ngọn đèn pha. Em vỗ bàn reo lên.

- Anh có ý kiến thật hay. Ngọc rất thích ăn chè. Em sẽ gửi tặng nàng một ký đường, chắc nàng cảm động lắm. Ký đường cát trắng tinh lúc này nhà em bán mười ngàn đồng một ký chứ bộ ít sao.

Chúa ơi! Yêu đương kiểu này chắc tôi đau bụng mà chết mất.

12.

Buổi sáng tôi ôm ký đường và lá thư tình do Minh chép lại trên giấy học trò, đón xe lam trở về rẫy. Vừa về đến nhà, tôi quăng hai cửa nọ đó lên bàn, rồi leo lên giường ngủ một giấc thẳng cẳng từ sáng đến chiều, bỏ luôn bữa cơm trưa.

Buổi chiều khi bác Năm bưng cơm qua, tôi ngạc nhiên thấy trên bàn chỉ có một chén cháo đậu xanh. Tôi định hỏi bác Năm nhà hết gạo rồi sao thì ông nói:

- Cậu rán ăn một chén cháo cho khỏe. Buổi trưa đã bỏ cơm rồi. Cậu lại đau phải không?

Vậy là chết tôi rồi! Bác Năm đã hiểu lầm tôi đau nên chỉ nấu cháo. Điều này, tối đến làm sao tôi chịu nổi cơn đói. Sợ bác Năm buồn tôi phải vuốt bụng nói:

- Tôi bị trúng gió, nhưng đỡ rồi. Nếu nhà bác còn khoai lang mì, nhờ bác luộc cho tôi một ổ tối ăn.

Bác Năm chép miệng:

- Tội nghiệp, chắc cậu không hợp với phong thổ nơi đây nên đau ốm hoài. Nhưng đâu không nên ăn nhiều, cậu rán ăn hết chén cháo, mai khỏe hãy ăn khoai lang hay khoai mì.

Tôi thở dài ngao ngán không biết nói sao. Số trời đã định hôm nay tôi phải đói, đành chấp nhận vậy. Chợt nhớ ra việc Minh nhờ, tôi hỏi Bác Năm.

- Cô Ngọc có nhà không bác?

- Nó mới đi làm về bên đó.

- Nhờ bác nói cô ấy sang chích giùm cho tôi mũi thuốc cảm.

Bác Năm cười.

- Cậu không sợ "chích" nữa à?

- Sợ lắm chứ, nhưng nhờ cô Ngọc mát tay nên tôi cũng bớt sợ.

Bác Năm vừa đi ra, tôi bưng tô cháo lên húp một hơi hết sạch. Ăn xong tô cháo, tôi càng thấy đói bụng thêm nên vội đi pha một ly cối sữa nước sôi để uống dần bụng.

Đang loay hoay mở nắp hộp sữa trên nền nhà, tôi thấy Ngọc đi vào. Chẳng nói chẳng rằng, nàng để hộp đồ nghề lên bàn rồi lấy ống chích ra. Tự nhiên tôi thấy thương nàng nhiều. Tôi biết nàng đang ghét tôi ghê lắm, vậy mà vừa nghe tôi đau nàng đã vội qua. Ôi, nếu cô y tá nào ở trần gian này cũng đều sốt sắng làm việc như nàng chắc loài người đã bớt khổ.

Tôi chưa biết mở đầu câu chuyện của Minh thế nào cho tiện, Ngọc đã cầm ống chích đầy thuốc đến bên tôi. Tôi hốt hoảng nhảy vội đi chỗ khác.

- Đừng chích ầu, tôi có đau ồm gì đâu?

Nàng nghiêm mặt nói:

- Tôi không có thì giờ đùa với ông. Nằm lên giường mau. Tôi còn phải về nhà ăn cơm.

Tôi dậm chân hét.

- Tôi nói thật mà. Tôi mời Ngọc sang đây để nói một chuyện riêng.

- Không có chuyện riêng tư gì cả. Ông không chích, tôi đi về.

Thấy Ngọc sửa soạn đi về, chẳng thèm nghe lời mình phân trần, tôi nổi sùng leo lên giường nằm.

- Đây cô muốn chích thì cứ chích, nếu tôi chết cô ở tù.

Ngọc chẳng phải là người sợ ở tù. Nàng mạnh dạn phóng mũi kim vào mông tôi và chích hết ống thuốc. Chúa ơi, vậy là còn đã bị chích oan một mũi thuốc. Mong rằng mũi thuốc đó chỉ là thuốc bổ!

Khi Ngọc rút mũi kim ra, tôi nhăn nhó nói:

- Vậy cô đã bằng lòng chưa? Bây giờ cô chịu khó ở lại đây nghe tôi nói một chuyện rất quan trọng.

- Chuyện gì?

- Chuyện gì cô cứ đọc lá thư ở trên bàn sẽ biết. Có một người nhờ tôi trao thư cho cô.

Ngọc đến lấy phong thư ở bên ký đường, xé ra đọc. Trong khi đó tôi cảm thấy bồn thần trong người nên nằm luôn trên giường. Đột nhiên, tôi nghe Ngọc la lên trời ơi và nàng chạy đến bên giường tôi với khuôn mặt hốt hoảng.

- Sao anh không nói cho Ngọc biết trước.

Tôi thì thào.

- Tôi có hay biết gì đâu. Minh mới đưa lá thư cho tôi sáng nay.

- Không phải lá thư. Sao anh không nói rõ cho Ngọc biết trước anh không bị bệnh. Bây giờ lỡ chích thuốc rồi, anh cảm thấy thế nào?

- Chóng mặt. Nhức đầu. Mỗi khớp xương. Buồn nôn.

- Chết rồi, để Ngọc chích thuốc giải cho anh.

Nàng đứng dậy chạy đến hộp đồ nghề làm quái gì đó tôi không rõ, chỉ biết nửa phút sau tôi bị chích thêm một mũi thuốc nữa. Chúa ơi, vậy à con đã bị chích oan hai mũi thuốc. Con đâu có ăn ở ác đức với ai mà sao đòi con gặp nhiều chuyện oan uổng quá vậy nè. Chích thuốc xong, Ngọc đắp mền cho tôi và ngồi xuống bên giường chờ đợi thuốc công hiệu. Tôi cảm thấy đỡ chóng mặt dần và hết buồn nôn. Để Ngọc khỏi lo lắng, tôi nói:

- Đỡ rồi.

Ngọc thở phào.

- Anh làm Ngọc hết hồn. Sao anh bạo quá vậy. Không đau ốm mà cũng để người ta chích thuốc, bộ không sợ chết sao?

Tôi mỉm cười.

- Khi nổi sùng tôi thường hay "thí mạng cùi". Mà có chết vì bàn tay xinh đẹp của Ngọc, tôi cũng sung sướng lắm lắm.

- Thôi ông đừng nói nhảm. Nằm yên đó tôi pha sữa cho.

Ngọc để hộp sữa trên chiếc ly cối cho sữa chảy xuống khoảng một phần tư rồi chế nước sôi vào, khuấy đều. Tôi chống tay ngồi dậy, dựa lưng vào vách nhà và Ngọc cầm ly sữa cho tôi uống từng ngụm nhỏ. Uống xong ly sữa, người tôi toát mồ hôi. Ngọc đi lấy khăn ướt lau mặt cho tôi.

Đêm cuối thu đến sớm. Bóng tối từ những lùm cây ngoài vườn ủa vào nhà theo những ngọn gió lạnh, chỉ một lúc sau bóng tối sẽ phủ kín đồ vật trong nhà. Tôi nhờ Ngọc lấy gùm hộp diêm và bao thuốc trên bàn. Tự tay quẹt diêm châm một điếu thuốc, tôi nhả khói bay lãnh đãng như những mảng sương trắng đục. Ngọc nói:

- Đưa hộp diêm cho Ngọc thắp đèn.

Tôi nói:

- Thôi khỏi. Bóng tối giúp chúng ta nói chuyện dễ dàng hơn. Ngọc hãy ngồi xuống đây. Tôi muốn nói với Ngọc chuyện này.

Vẫn đứng trước mặt tôi, Ngọc nói:

- Anh muốn nói chuyện lá thư?

- Phải. Ngọc nghĩ sao?

- Chỉ là trò đùa.

- Không. Đây là lòng thành thật của Minh.

- Lòng thành thật của một cậu con nít.

- Đã biết yêu, người ta không còn là con nít nữa.

- Anh nghĩ đó là tình yêu?
- Chứ còn tình quái gì nữa. Minh đã viết rõ ràng trong thư rồi.
- Anh là tác giả bức thư đó?
- Không. Trái tim Minh là tác giả.
- Anh đọc bức thư đó chưa?

Tôi chưa đọc bức thư đó, nhưng đã đọc bản nháp bức thư đó.

- Vậy anh nghĩ sao?
- Đây là mối tình đầu nồng nhiệt của Minh.
- Anh có tin rằng Minh thật lòng yêu Ngọc?
- Chắc chắn. Bằng chứng là sự ghen tuông của Minh trong đêm qua khi thấy Ngọc vào quán với một người đàn ông.
- Ghen tuông là tình yêu?
- Ghen tuông là cách biểu lộ tình yêu rõ ràng nhất.
- Theo anh, Ngọc phải đối xử với Minh như thế nào?
 - Tình yêu là trường hợp cá nhân, tôi không thể thay Ngọc quyết định.
- Nhưng nếu anh là Ngọc thì anh sẽ đối xử với Minh như thế nào?
- Đóa hoa nên chọn người hái hoa hơn người làm vườn. Nếu là Ngọc tôi sẽ chọn người yêu tôi.
- Anh đã mâu thuẫn với chính anh.
- Mâu thuẫn ở chỗ nào?
- Anh đã không yêu người yêu anh.
- Tôi không là đóa hoa, tôi là người hái hoa nên có quyền lựa chọn.
- Anh đã lựa chọn cô bé ở quán nước với anh đêm qua?
- Ngọc muốn tôi nói thật hay nói dối.
- Nói thật. Dù mất lòng.
- Đúng. Tôi đã lựa chọn cô bé đó
- Vì cô bé là một đóa hồng?
- Không, Ngọc mới là đóa hồng. Cô bé chỉ là đóa phù dung và tôi yêu vẻ sớm nở tối tàn của nó.
- Anh nói gì Ngọc không hiểu.

- Rồi Ngọc sẽ hiểu. Có giải thích bây giờ thật vô ích.
- Cảm ơn những ý kiến của anh, Ngọc nhờ anh nói lại với Minh là Ngọc vẫn quý mến Minh như một người em.
- Ngọc hãy suy nghĩ lại.
- Ngọc đã suy nghĩ kỹ rồi.
- Người ta chưa thể suy nghĩ kỹ được khi chưa ngủ xong một giấc. Tôi đợi quyết định của Ngọc vào sớm mai. Ngọc hãy cầm ký đường về nhà nấu chè, đừng quên cho tôi vài chén.

13.

Suốt buổi sáng Ngọc nghỉ trực bệnh xá. Ở nhà, tôi chẳng nhận được một quyết định nào của nàng về lá thư của Minh, cũng như chẳng nhận được một chén chè nào, mặc dù nàng đã chịu lấy ký đường.

Buổi chiều, Minh đến thăm và hỏi kết quả của lá thư. Tôi phải tường thuật lại chi tiết buổi nói chuyện với Ngọc cho Minh rõ và nói em hãy kiên nhẫn đợi chờ. Khi người con gái chịu nhận quà tặng của mình, nhất là quà tặng đó là một ký đường cát trắng tinh, họ đã hơi chấp nhận tình yêu mình rồi.

Minh nói:

- Anh không an ủi em chứ?
- Anh không thích người khác an ủi mình, nên anh cũng không thích an ủi người khác. Chúng ta cần sự an ủi khi thất bại, nhưng đã bị thất bại rồi có được an ủi cũng bằng thừa.
- Anh muốn nói "Ai chết cho chết luôn" phải không?

Tôi cười.

- Đâu phải vậy. Nếu anh đã hết sức giúp người ta mà vẫn không thành công thì anh nín luôn. Vì an ủi người khác thật quá dễ dàng. Tự mình chưa thắng được sự đau buồn khi thất bại thì đừng bày đặt đem "gương danh nhân" ra dạy người khác. Nhưng em đã thất bại đâu mà cần đến sự an ủi.
- Nếu Ngọc không yêu em, như vậy em chưa thất bại sao?
- Trong tình yêu thất bại hay không là do mình. Mình yêu được người ta là thành công rồi. Nếu người ta đáp lại tình yêu đó là một sự đền bù. Không cần phải có sự đền bù chúng ta mới biết được tình yêu.
- Vậy theo anh thất tình cũng sung sướng lắm?
- Chứ sao. Như sự ngon miệng của một trái me chua.

- Anh đã thất tình chưa mà nói nghe ngon quá vậy?
- Anh thất tình thường xuyên, có ngày hai hoặc ba lần.
- Kể thất tình nhiều như anh, đâu có phải là người chung tình?
- Đúng. Nếu em hiểu chung tình là suốt đời chỉ yêu một người dù người đó có phản bội ta. Anh không thích cảnh suốt đời ngồi ôm giữ một mối tình đã đổ vỡ, để than van, để cay cú người và cay cú đời. Anh không phải là một người trung thành suốt đời với một người tình duy nhất nhưng anh là người trung thành suốt đời với Tình yêu.
- Anh không chấp nhận câu "tình đầu là tình cuối"?
- Không, anh yêu dài dài, đến khi sắp chết vẫn còn yêu.

Minh bật cười.

- Anh đúng là con dê chúa. Sắp chết anh còn yêu ai được nữa?
- Sắp chết anh yêu cái chết của mình.

Nhờ ngồi quay mặt ra cửa sổ, tôi đã thấy bóng Ngọc thấp thoáng sau những tàng cây ngoài vườn. Tôi chỉ cho Minh thấy và mặt em hơi biến sắc. Minh đứng dậy.

- Để em trốn ra sau nhà.

Tôi nắm tay Minh giữ em ngồi yên trên ghế.

- Can đảm lên nào. Ngọc đâu có phải là con cạp mà em sợ quá vậy. Dù cho nàng có là con cạp cái đi nữa, em đã lỡ yêu nàng thì hãy ráng chịu đựng cho nàng ăn thịt.

Minh nhăn nhó.

- Thấy em lâm nguy mà anh còn chọc quê hả?

Tôi cười.

- Nguy cái quái gì. Tình yêu đang nhẹ nhàng như cánh bướm đến với em, em hãy mở rộng trái tim đón nó. Nếu em bỏ chạy, Ngọc sẽ buồn vì nàng có cảm tưởng tình yêu của nàng nặng nề như con voi, khiến kẻ khác phải hoảng sợ.

Minh phì cười. Khi phì cười người ta không còn sợ hãi nữa. Tôi mong lần này tôi sẽ không "suy bụng ta ra bụng chuột".

Minh ngồi khuất sau vách nên khi vào nhà Ngọc mới thấy em. Nàng chưng hửng nhìn Minh giây lát rồi cúi đầu e thẹn đặt chén chè lớn xuống bàn.

- Có hai người mà Ngọc chỉ cho một chén vậy ai ăn ai nhịn?

Nàng nói:

- Ngọc không biết có Minh ở đây, để Ngọc về lấy thêm chén nữa.

Minh kéo ghế đứng dậy.

- Thôi khỏi phiền chỉ. Ngọc, Minh no rồi. Mời chị Ngọc ngồi.

Nghe cậu em nói "no rồi" tôi mừng quýnh. Vậy là chén chè đậu xanh ngon lành kia tôi độc quyền khai thác. L'amour c'est pour rien. Tình yêu có "cho không biếu không" cái quái gì đâu mà cậu em tôi "no" mau quá vậy hả? Tôi bưng chén chè đúng đây, Minh nói:

- Anh đi đâu đây?

- Tôi đi ra ngoài kia ăn chè, để cho hai người tâm tình.

Ngọc nói:

- Anh cứ ngồi tự nhiên. Để Ngọc về.

Tôi nói:

- Đâu được. Ngọc hãy bỏ chút thì giờ "vàng bạc châu báu" ngồi lại đây, nghe cậu em tôi nói chuyện rất quan trọng.

Tôi nói với Minh.

- Em hãy rót nước lọc mời Ngọc uống và pha cho anh một tách cà phê.

Minh cười.

- Chưa gì mà anh đã "lợi dụng" hoàn cảnh của em.

Ngọc lúng túng ngồi xuống ghế. Tôi bưng chén chè ngồi xuống giường nylon húp sùm sụp. Một lúc, Minh ngồi xuống bên cạnh tôi. Đợi mãi chẳng thấy Minh nói gì, tôi thúc.

- Có chuyện gì thắc mắc khiêu nại em nói đi chứ. đừng làm mất thì giờ "vàng bạc châu báu" của Ngọc.

Minh ấp úng.

- Chị Ngọc... chị Ngọc... chị Ngọc...

Đang húp chén chè một cách ngon lành, nghe Minh lập đi lập lại điệp khúc "chị Ngọc" tôi đâm sặc, nên nổi sùng hét:

- Chị Ngọc, chị Ngọc, chị Ngọc cái quái gì. Bộ tình em là "tình ngọng" hay sao nói chẳng ra câu.

Ngọc bật cười. Khi bật cười người ta không còn e thẹn nữa. Giúp một người hết sợ hãi và một người hết e thẹn, vậy nhiệm vụ của tôi đến đây chấm dứt. Tôi cần phải "vù" ra khỏi căn nhà đang đầy áp tình yêu này càng sớm càng tốt. Một người bảnh bao như tôi chẳng dại gì để mình thành "kỳ đà cản mũi".

Buổi chiều không còn những chuyến xe đồ chạy bạt mạng để dành khách dọc đường, một mình trên quốc lộ tôi phóng xe hết ga. Cây kim vận tốc vọt lên đến 80 km rồi đứng yên. ở Sài Gòn, thỉnh thoảng tôi vẫn đem chiếc xe Honda 90 phân khối của mình ra xa lộ chạy thả giàn. Khi phóng xe thật nhanh người ta đã bị say tốc độ và có cảm giác lâng lâng hết như người say rượu. Đây chính là lý do khiến những người mê phóng xe không còn sợ hãi cái chết.

Các nhà phân tâm học cho rằng những kẻ mê tốc độ là những người nhút nhát. Ý kiến đó có đúng với người khác không, nhưng nó rất đúng đối với tôi.

Những lúc cảm thấy mình bất lực trước một chuyện gì, chính những lúc đó tôi thêm phóng xe nhanh như người uống rượu tiểu sầu. Nhưng trong buổi chiều này có nguyên do gì khiến tôi phải nhút nhát? Có lẽ tôi đã bị nghiện tốc độ như người nghiện rượu, không cần phải có mỗi sầu mới uống rượu.

Chiếc xe lao đi vùn vụt. Hai hàng cây bên đường liền nhau như một bức tường màu xanh. Gió quạt vào mặt tôi ran rát và làm nước mắt chảy dài trên mặt. Tôi buồn cười và nghĩ rằng mình đã khóc. A! Nếu người ta luôn luôn khóc được một cách dễ dàng và vui vẻ như vậy, đời sống sẽ dễ chịu biết bao.

Phố huyện hiện ra rõ dần. Nơi đây có nhiều người qua lại nên tôi giảm tốc độ xe chạy. Tôi rất sợ hãi nghĩ đến cảnh mình gây ra cái chết cho kẻ khác dù không cố ý. Có lẽ suốt đời tôi sẽ là một người nhút nhát vì không thể nào chấm dứt được mạng sống của một người khác.

Đảo vài vòng quanh phố huyện thấy chẳng có gì thích thú, tôi lái xe đến nhà cô bé. Nắng vàng sẫm tràn ngập ở phía balcon và tôi thấy cô bé đang ngồi đọc sách ở ghế mây. Tôi bóp còi xe kêu inh ỏi. Cô bé đứng dậy vẫy tay chào rồi bỏ chạy xuống nhà dưới. Tôi tắt máy, dựng xe trước cửa. Cô bé chạy ra khỏi nhà.

- Ông làm gì mà mặt mày lem luốc như "ông hề" vậy?

Đưa tay vuốt mặt, thấy bụi đen bám đầy hai lòng bàn tay, tôi cười:

- Định đến rủ em đi dự hội hóa trang.

- Em không thích hóa trang thành "cô hề". Em thích hóa trang thành nữ sinh.

- Vậy tôi sẽ hóa trang thành ông giáo.

- Không. Em thích ông hóa trang thành nam sinh. Ông chịu không?

- "Xong đời".

Cô bé vỗ tay reo.

- Ông đã hứa thì ông phải làm nghe. Nếu không em sẽ nghỉ ông ra.

Tôi chưng hửng hỏi:

- Bộ em tính tổ chức dạ hội hóa trang tại nhà em thật sao?

- Đâu có, ngày mốt em đi học. Em muốn ông đi học cùng lớp với em cho có bạn.

Chúa ơi, vậy tôi sắp thành "hề" thật rồi.

Cô bé mời tôi lên balcon. Có một bộ bàn ghế bằng mây ở đó. Cô bé nói tôi ngồi chơi đợi em đi pha hai ly chanh Rhum. Trong lúc chờ đợi tôi cầm quyển sách trên bàn lên xem. Đó là tập thơ Paroles của Jacques Prévert. Thơ vớ vẩn. Tôi ngáp luôn ba cái, ném quyển sách xuống bàn rồi đứng dựa lan can nhìn khắp nơi.

Nhà cửa nơi đây đều nằm giữa những lùm cây dừa trấu trái, lá khua động ào ào vì gió biển

thối vào. Trên những mái nhà đỏ có những cột ăngten trắng bạc nhấp nháy trong ánh nắng buổi chiều. Ở phía tay phải tôi, bên kia sông nước mặn, có một dãy đồi cát đỏ lốm đốm những vạt cỏ màu xanh. Mặt trời sắp lặn, vàng óng như màu trái cam chín trong tranh tĩnh vật của Cézanne.

- Mời ông uống nước.

Tôi quay lại, cô bé đưa tôi ly đá chanh cao cổ màu xanh trong suốt. Tôi khuấy nhẹ những hạt đường chưa tan rồi uống một hơi dài đến hết nửa ly. Mùi rượu thơm mát trong cuống họng khiến tôi uống luôn một hơi nữa cạn ly. Đưa chiếc ly không cho cô bé, tôi nói:

- Em pha chanh Rum ngon lắm.

Cô bé cười.

- Thường thôi. Nếu ông còn khát, ông uống thêm ly của em.

Tôi vốn là người rất thành thật nên chẳng ngại ngừng tí nào khi thành thật cảm ly chanh Rum của cô bé. Em chỉ dãy đồi cát bên kia sông và hỏi tôi:

- Ông thích đồi cát kia không?

- Thích lắm. Tôi ước ao vẽ được màu sắc của nó trong buổi chiều nay vào một bức tranh.

- Em cũng thích nó lắm. Mỗi chiều em đều đứng nhìn nó cho tới khi bóng tối phủ đầy. Đồ ông biết nó trông giống cái gì?

- Một con ngựa ngã quỵ giữa lối đi. Như câu thơ của Prévert em đã đọc tôi nghe.

- Không phải đâu. Nó chính là nắm mồ.

- Một nắm mồ?

- Phải. Nắm mồ của mặt trời. Ông nhìn kia, nó đã chôn mặt trời ở dưới.

Đúng như lời cô bé nói: Mặt trời khuất sau dãy đồi cát, ánh nắng vàng úa còn hắt lên trông thật thâm thẳm. Dãy đồi kia chính là nắm mồ chôn mặt trời rạn vỡ. Nhưng nói chuyện chết chóc là quái gì cơ chứ. Tôi hỏi lãng sang chuyện khác.

- Má em có ở nhà không?

- Má em bận việc phải trở lên Đà Lạt rồi.

- Sao em không trở lên Đà Lạt học tiếp?

- Khí hậu trên đó không hợp với sức khỏe của em. Má định cho em vào Sài Gòn học, nhưng em đã chán cảnh ồn ào náo nhiệt. Em xin má ở lại đây học trường huyện. Học ở đâu cũng có chữ vậy, phải không ông?

- Nhưng em vào học trường Việt có theo kịp không?

- Em không biết nữa, nên định học dự thính vài ngày xem sao. Em sẽ vào học lớp 12A.

- Vậy em sẽ học chung một lớp với Minh.

Cô bé cười.

- Với ông nữa.

- Sức mấy mà người ta chịu cho tôi vào học.

- Những ngày đầu niên khóa chắc họ không kiểm soát kỹ đâu. Ông cứ vào học với em vài buổi cho vui, giúp em khỏi bỡ ngỡ giữa các học sinh chưa quen.

Tôi cười nói:

- "Xong đời". Tôi sẽ hóa trang thành một nam sinh, bạn em.

Cô bé mời tôi ở lại ăn cơm tối với em, nhưng tôi từ chối vì phải về trả xe cho Minh. Tôi hẹn sẽ đến rủ em đi học vào sáng mốt. Tôi phóng xe như bay chạy trở về. Gần đến nhà tôi sang số hai chạy băng qua những rẫy đậu phụng, đậu xanh đã nhổ hết, làm cát bụi bay mù. Bóng tối đã ngập nhòa ở những tàng cây táo rậm rạp trong vườn. Minh đứng đợi tôi ở cửa thấy tôi em chạy ra đón.

- Em cứ tưởng anh bị tông xe vì anh cứ hay chạy bạt mạng.

- Anh còn yêu đời mà. Sao chuyện của em có khá không?

Minh mỉm cười nói:

- Hy vọng đã vươn lên.

Tôi nói:

- Vậy là được rồi. Cứ từ từ mà tiến.

Rồi tôi kể cho Minh biết chuyện cô bé sẽ đi học cùng trường, cùng lớp với em và thêm cả tôi nữa. Minh tròn mắt nói:

- Anh không đùa chứ?

- Thật thế quái nào được. Anh chỉ học đùa ít buổi thôi. Em hãy cho anh mượn một chiếc quần xanh nào mới nhất, anh không muốn bị đuổi ra khỏi lớp trong ngày khai giảng vì tội không mặc đồng phục. Nhưng em nhớ đừng nói cho ai biết chuyện này nghe.

14.

Khi đến đón cô bé đi học, tôi đã đứng ngây người như phỗng đá nhìn em trong chiếc áo dài màu trắng. Đây là lần đầu tiên tôi thấy cô bé mặc y phục Việt Nam và trông em rất "ngộ". Cô bé hơi đỏ mặt, em hỏi:

- Em có gì khác lạ mà ông nhìn kỹ vậy?

- Trông em giống y chang một... nữ sinh.

Cô bé chun mũi.

- Em không giống nữ sinh thì giống y hệt cô giáo à? còn ông hóa trang khéo lắm, trông ông giống y hệt một nam sinh.

- Một nam sinh ngu đần nhất lớp. Vì mặt mày già khằn như tôi mà còn ngồi học lớp mười hai, chứng tỏ đã thi rớt ít nhất hai chục keo.

Cô bé cười. Em mở cặp vải có những ô vuông xanh đỏ, lấy ra một quyển vở đưa cho tôi.

- Ông hãy cầm lấp một quyển vở, vào lớp chịu khó ghi chép học hành đàng hoàng để sang năm thi đậu.

- Thôi dẹp. Cầm sách vở ghi chép mỗi tay lắm. Vào lớp chỉ cần nhìn cô giáo là tôi đủ thuộc bài.

Nhìn đồng hồ đeo tay thấy còn sớm, tôi rủ cô bé đi uống cà phê trước khi đến trường. Chúng tôi vào một quán ăn của người Tàu. Buổi sáng quán đông nghẹt khách, chúng tôi phải ngồi ngoài hiên trên những chiếc ghế thấp. Tôi gọi cho cô bé một ly "xây chừng", tôi một ly "pạc xiu" và một đĩa "pánh bao". Những người ngồi ở bàn bên cạnh trở mắt nhìn chúng tôi như một hiện tượng lạ. Chắc huyện lỵ này chẳng bao giờ họ thấy có một đôi học sinh nào, dám cặp kè ngồi uống cà phê và hút thuốc tỉnh bơ như chúng tôi.

Trên vỉa hè đã có nhiều cô cậu học sinh mặc quần áo mới náo nức đến trường. Tự dưng tôi cảm thấy náo nức đến trường như họ. Dời xa mái trường trung học cách đây sáu năm, tôi đã quên hết những cảm giác bưng nở trong ngày khai trường. Ở đại học người ta không còn bắt gặp được những cảm giác ấy. Cảm giác náo nức được mặc quần áo mới, được gặp lại bạn cũ, được ngồi trong lớp học tường vôi mới quét thơm nồng, được chiêm ngưỡng những thầy giáo, cô giáo mới.

Tôi uống vội ly "pạc xiu", ăn nhanh ba cái "pánh bao". Tôi nắm tay cô bé hòa nhập vào đám đông học sinh đang lũ lượt đến trường.

Buổi sáng hơi lạnh. Ngôi trường đông như ngày hội. Rộn rã tiếng cười nói: Một vài nữ sinh mặc áo len ngắn tay, màu sắc nổi bật trên những chiếc áo dài trắng tinh. Những cây Phượng, me tây, cây muồng hình như cũng mặc áo mới, màu lá mướt xanh. Dãy lầu, ngày tôi mới đến, còn xây cất dở dang, hôm nay đã xây xong. Nước vôi mới quét vàng tươi rạng rỡ.

Cô bé giật mạnh tay tôi.

- Ông quăng điếu thuốc đi. Học sinh gì mà phì phà luôn miệng coi chừng bị đuổi ra khỏi trường bây giờ.

Tôi bật cười quên vai trò của mình là một nam sinh đi học kè. Tôi búng điếu thuốc xuống sân cát và dùng mũi giày dụi tắt đốm lửa.

- Anh Thanh.

Tôi giật nảy người khi thấy bé Phượng cùng mấy cô bạn đang bước đến gần. Trong chiếc áo dài màu trắng, trông em cao và lớn hơn khi mặc áo bà ba ở nhà. Cô nhỏ cười hỏi:

- Anh đi đâu mà lạc vào đây?

- Anh đến đây xin... dạy học.

- Xạo. Đi xin dạy học mà mặc quần xanh áo trắng như học trò. Anh định vào đây chọc mấy cô nữ sinh phải không? Để em đi "méc" ông Tổng giám thị.

Tôi níu tay cô nhỏ đứng lại.

- Thôi mà. Để anh "làm ăn" một chút mà.

- Không được. Nhà trường không chấp nhận học sinh bê bối như anh.

- Bê bối gì đâu. Anh mặc đồng phục đảng hoàng. Anh cũng có giấy vào lớp như mọi học sinh khác vậy.

- Giấy vào lớp của anh đâu?

Kẹt quá tôi nói đại.

- Giấy của anh, Minh giữ rồi.

May thay, Minh đã lù lù đi đến. Là học sinh đàn anh trong trường nên trông em rất hách. Minh hất cằm hỏi bé Phượng.

- Lộn xộn gì vậy nhỏ. Tao "mời" anh Thanh đi học với tao cho vui.

Bé Phượng gục gục đầu nói:

- Được rồi, em về "méc" ba tội anh rủ anh Thanh đi học.

Minh bật cười.

- Trời đất ơi! Tưởng mày "méc" rủ đi đánh billard tao mới sợ, chứ rủ đi học thì tốt quá rồi. Dám ba còn thưởng cho tao nữa.

Một hồi keng vang lên chát tai. Tiếng keng như tiếng réo gọi của tuổi thơ khiến tôi xúc động. Đã từ lâu rồi, tôi không còn được nghe tiếng keng quê mùa đáng yêu đó nữa. Ngay những năm cuối ở trung học, trường tôi đã thay tiếng keng bằng những hồi chuông điện reo vang như báo hiệu giờ chiếu phim ở các rạp ciné.

Tiếng keng có mãnh lực kỳ lạ, nó khiến tất cả học sinh răm rắp tuân theo mệnh lệnh. Bé Phượng thôi cãi cò. Em vội vàng cùng bạn bè đến xếp hàng trước lớp. Tôi và cô bé cùng theo Minh đến xếp hàng dưới tàng một cây me cành lá rập rập, không để một tia nắng xuyên qua.

Vào lớp, tôi và Minh ngồi bên nhau trên chiếc ghế ngay sau lưng cô bé. Và chúa ơi, giờ học đầu tiên tôi bị bắt buộc phải học chính là giờ "Triết". Một cô giáo mặc áo dài màu xám rêu, tóc cắt ngắn đứng trên bục gỗ thao thao giảng "Triết lý là gì?".

Cũng câu hỏi đó, tôi đã thắc mắc nhiều năm nhưng vẫn chưa giải quyết xong, có lẽ tại những người dạy tôi toàn là các giáo sư già. Hôm nay, nhờ cô giáo trẻ tuổi, xinh đẹp giảng dạy, tôi đã hiểu được chút chút.

Cô nói, triết lý chỉ là thái độ tra hỏi đến nền tảng sự việc, triết lý không nằm ở trong những câu trả lời mà nó nằm ở trong những câu hỏi: Ví dụ đặt câu hỏi: con người từ đâu mà có? Đó là một câu hỏi triết lý. Các anh chị hiểu không?

Cả lớp đồng thanh đáp:

- Hiếu.

Cô giáo chỉ Minh.

- Anh hãy đứng dậy, cho tôi một câu hỏi có tính cách triết lý.

Minh lúng túng đứng dậy. Tôi nhắc nhở cho em nghe và Minh lập lại.

- Thượng đế có thật hay không?

- Đúng rồi. Cám ơn, anh ngồi xuống.

Cô giáo chỉ sang tôi.

- Anh này, hãy cho tôi một câu hỏi khác.

Minh lấy tay che miệng cười và nói nhỏ.

- Oan gia lại gặp oan gia.

Tôi đứng dậy đáp.

- Thưa cô, ví dụ em hỏi "cô có yêu em không? "

Cả lớp cười ồ lên như thác đổ. Cô giáo đỏ mặt mím chặt môi gõ mạnh tay lên bảng gỗ. Lớp học im lặng dần. Cô giáo quắc mắt nhìn tôi, gần từng tiếng:

- Anh phải xin lỗi tôi. Nếu anh không muốn tôi gọi anh là học sinh mất dạy.

- Thưa cô, chính nhờ cô gọi em là một học sinh mất dạy, nên câu hỏi của em mới có tính cách triết lý vì nó đã đụng chạm đến vấn đề đạo đức.

Cả lớp vỗ tay reo vang. Đúng. Đúng.

Cô giáo mím chặt môi gõ mạnh lên bảng gỗ. Khi lớp học im lặng, cô giáo nói nhỏ nhẹ.

- Anh nói cũng có lý. Nhưng câu hỏi của anh không phải là câu hỏi tốt nêu ra trong lớp học.

- Thưa cô, một câu hỏi liên quan đến vấn đề đạo đức không phải là một câu hỏi tốt và cần thiết sao?

Cô giáo có vẻ hơi lúng túng vì lời ngụy biện của tôi. Đùa với một người đồng môn học với mình như vậy là đủ rồi nên tôi nói:

- Thưa cô. Cho em đặt câu hỏi khác rõ ràng hơn. ví dụ: Chết rồi con người đi về đâu?

Như gõ được nước cờ bí, cô giáo mỉm cười nói:

- Cám ơn anh đã đưa ra một câu hỏi tốt.

Đấy có phải là một câu hỏi tốt?

Mãi đến khi tan học về, tôi mới biết mình đã ngu dần nêu ra một câu hỏi xấu, vì câu hỏi đã gây cho cô bé thắc mắc về cái chết.

Trên đường về, cô bé không còn vui tươi như lúc đến trường. Em cúi đầu im lặng đi bên tôi mặc cho tôi đã nhiều lần gọi chuyện. Khi chúng tôi sắp chia tay nhau để ai về nhà nấy, cô bé mới nhìn tôi hỏi:

- Ông có biết, chết rồi con người đi về đâu?

Tôi nói:

- Em hãy dành câu hỏi đó cho cô giáo dạy triết của em.

- Em không có thì giờ để hỏi cô giáo. Em muốn biết câu trả lời của ông.

Nhìn đôi mắt đầy lo âu của em, tôi lúng túng tìm cách nói dối cho em được an lòng.

- Chết rồi em sẽ lên Thiên Đàng.

- Chắc không?

- Chắc. Vì chúa đã phán những cô gái khi chết còn quá trẻ đều phải được lên Thiên Đàng.

- Còn ông, chết rồi ông đi đâu?

- Tôi phải xuống Địa Ngục.

- Tại sao vậy?

- Vì tôi đã nói xạo quá nhiều.

- Đáng kiếp. Em sẽ lên Thiên Đàng một mình.

15.

Người báo tin cho tôi cô bé bị đau nặng phải chở vào bệnh xá, chính là Ngọc. Tôi ngạc nhiên hết sức vì sáng qua tôi vừa cùng em vui vẻ đến trường. Hôm nay, nhà trường cho nghỉ và chúng tôi định sẽ tiếp tục đi học vào ngày mai. Không ngờ cô bé đã ngã bệnh dễ dàng. Tôi hỏi Ngọc:

- Cô bé bị trúng gió à?

Nàng lắc đầu.

- Không phải đâu. Bệnh nội thương từ lâu rồi. Tối qua cô bé ngất xỉu ở nhà, được chở vào bệnh xá. Chính Ngọc giữ phần chăm sóc cô nhỏ. Hồ sơ bệnh trạng của cô nhỏ do người nhà đem đến dày lắm. Nghe đâu đã được chữa trị từ bên Tây nhưng không khỏi.

Tôi lo lắng hỏi:

- Ngọc thấy bệnh cô bé có nặng không?
- Ngọc chịu thua. Chính bác sĩ nói với Ngọc là ông cũng không biết rõ.
- Phiền Ngọc dẫn tôi vào bệnh xá thăm cô bé.
- Đến chiều Ngọc mới dẫn anh vào thăm được. Cô nhỏ còn mê man.

Buổi chiều, tôi và Ngọc đi bộ ra quốc lộ đón xe lam đến bệnh xá. Tuy ở huyện lỵ nhưng bệnh xá cũng khá lớn, Ngọc dẫn tôi đi vòng quanh một sân rộng đến khu nội thương. Ngọc nói tôi đứng chờ ngoài hành lang đợi nàng vào phòng xem cô bé đã tỉnh dậy chưa.

Hút gần tàn một điếu thuốc lá, tôi mới thấy Ngọc đi ra. Nàng nói:

- Cô nhỏ chưa tỉnh dậy. Anh hãy về sáng mai đến.

Tôi nôn nóng nói:

- Ngọc hãy dẫn tôi vào nhìn cô bé cũng được.

Nàng lắc đầu:

- Bác sĩ không cho phép. Vả lại, anh không nên vào thăm một cô gái đau ốm khi người đó chưa cho phép mình vào.

Ngọc nói cũng có lý. Tôi đành lủi thủi đi về.

Sáng hôm sau chưa ăn điểm tâm, tôi đã đi bộ dọc theo bờ biển đến bệnh xá. Chưa đến giờ làm việc, cổng chính của bệnh xá còn đóng kín và tôi phải đi vào bằng cổng phụ. Tôi đến phòng trực hỏi thăm Ngọc. Trong khi đợi người ta tìm nàng, tôi ra ngồi trên một ghế đá đặt ngoài sân.

Ngọc như mới ngủ dậy. Mái tóc nàng được chải vội vàng nên nhiều chỗ còn rối và khuôn mặt nàng chưa trang điểm. Tôi hỏi thăm bệnh tình của cô bé. Nàng nói:

- Tối qua, cô nhỏ đã tỉnh dậy. Ngọc có nói anh đến thăm. Cô nhỏ lắc đầu nói nhất định không cho anh vào.

- Gia đình cô bé có ai ở trong đó không?

- Có bà ngoại. Nghe đâu mẹ cô nhỏ sẽ ở Đà Lạt xuống vào trưa nay.

Tôi hỏi xin Ngọc một tờ giấy và tôi viết vài dòng cho cô bé nhờ nàng trao lại.

Nhỏ.

Em đỡ mệt chưa. Tôi vào thăm được chứ? Đừng ngại ngần gì cả. Hãy xem tôi như một người thân trong gia đình.

Tôi.

Không thể ngồi yên trên ghế đá chờ đợi. Tôi đứng dậy đi lòng vòng trong sân. Tôi không biết mình đã châm nổi bao nhiêu điếu thuốc cho đến khi Ngọc đi ra, đưa tôi lá thư cô bé viết trả lời ngay dưới những chữ của tôi.

Ông,

Em đã cảm thấy đỡ mệt. Nhưng không muốn ông vào thăm. Em đang đánh nhau với thần chết. Chẳng nên nhìn em lúc này. Trông em ghê gớm lắm. Ông hãy tin là em sẽ thắng. Chúng ta sẽ đi học lại ngày mai.

Em.

Tôi vội viết trả lời

*Nhỏ,
Hãy để tôi vào giúp em một tay. Tôi sẽ khện lão Thần chết một phen cho lão tổn đến già, khỏi quấy phá em. Khi chiến đấu với Thần chết trông em oai hùng lắm. Chẳng ghê gớm đâu.
Hãy cho tôi vào thăm nghe nhỏ.
Tôi.*

Quán ăn của bệnh xá đã mở cửa. Tôi mời Ngọc vào ăn sáng. Nàng nói:

- Để Ngọc đi đưa lá thư cho anh đã.

Tôi nói:

- Vậy tôi vào đó trước đợi Ngọc.

Trong quán đã có vài ba bệnh nhân đàn ông mặc đồng phục màu xanh ngồi uống cà phê. Tôi kéo ghế ngồi ở một chiếc bàn gần cửa ra vào. Tôi gọi cà phê sữa và bánh mì hột gà ốp la. Có thêm một vài y tá vào quán. Họ vừa đổi phiên trực nên còn mặc áo khoác màu trắng. Tôi uể oải ăn xong bữa điểm tâm rồi khuấy đều ly cà phê sữa.

Thấy Ngọc từ xa đi đến, tôi đứng dậy ra đón nàng vào quán. Tôi hỏi Ngọc ăn gì. Nàng nói uống sữa nước sôi. Tôi đi đến quầy gọi cho nhanh rồi trở về ghế ngồi. Ngọc để lá thư cô bé trên bàn, và tôi cầm lên đọc.

*Ông,
Cám ơn sự giúp đỡ của ông. Em và Thần chết thông cảm với nhau rồi. Không còn đánh nhau nữa. Thần chết đã hứa sẽ dẫn em đến thăm một nơi tuyệt vời. Em không muốn có ông trong cuộc đi chơi đó. Ông hãy rón chờ đợi. Em sẽ kể lại mọi chuyện cho ông nghe.
Em.*

Tôi biết những lá thư nhảm nhí này chẳng giúp tôi được vào thăm cô bé, nhưng tôi vẫn cần phải trả lời em. Cần giữ cho cô bé có một mối giây liên lạc với đời sống bên ngoài giường bệnh. Cần giúp em có một trò đùa giải khuây. Tôi viết:

*Nhỏ.
Đừng nghe lời dụ dỗ của lão thần chết gớm ghiếc đó. Nơi em đi đến chẳng tuyệt vời đâu. Nơi đó chẳng có mặt trời, biển cả, bàn billard hay trường học. Nơi đó chỉ toàn cây xương rồng. Hãy để tôi vào kể cho em nghe nhiều chuyện tuyệt vời hơn.
Tôi.*

Khi Ngọc uống xong ly sữa. Tôi nói ý định tại sao tôi viết thư cho cô bé để nàng hiểu và xin lỗi đã làm phiền nàng. Ngọc cầm lá thư nói:

- Anh đừng áy náy quá vậy. Giúp cho anh vui là Ngọc vui.

Lần đưa thư này chẳng phải chờ đợi lâu, tôi đã thấy Ngọc trở lại ngay. Nàng nói:

- Cô bé ngất xỉu rồi.

Tôi bỏ chạy thật nhanh đến phòng cô bé nằm mặc cho Ngọc kêu gọi. Trong hành lang chật hẹp và trơn trượt, tôi đã đụng phải một người đi ngược chiều súyt ngã. Chẳng thềm nói xin lỗi, tôi lao nhanh đến phòng cô bé gõ cửa. Cánh cửa hé mở, một khuôn mặt đàn ông nhô ra hỏi:

- Ông là ai?

- Tôi là thân nhân của cô bé.

- Bác sĩ đang làm hô hấp nhân tạo, ông ta dặn không cho ai vào.

Tôi hét lên.

- Thây kệ bác sĩ. Tôi có quyền vào.

Cánh cửa đóng ngay lại.

Tôi tức mình đấm thình thình vào cửa chính. Có hai bàn tay giữ chặt cánh tay tôi, tôi nổi sùng hất mạnh ra định đấm người đó, nhưng tôi đã kịp nhận ra Ngọc. Giọng nàng nhỏ nhẹ:

- Anh đừng làm vậy. Hãy để bác sĩ cứu cô ấy.

Tôi buông xuôi hai tay, thở dài.

- Phải. Tôi không nên làm vậy.

Và bước ra khỏi hành lang.

16.

Cũng chính Ngọc là người báo tin cho tôi biết, cô bé đã đỡ bệnh và được người mẹ đem về nhà. Tôi lật đật đi đón xe lam đến thăm em.

Người mẹ tiếp tôi ở phòng khách. Trong ánh sáng buổi chiều, tôi thấy bà khác hẳn trong lần tôi gặp dưới ánh đèn điện vàng đục. Bộ quần áo màu mỡ gà làm nổi bật nước da màu trắng của bà, nhưng đồng thời cũng làm nổi rõ những gân xanh trên khuôn mặt. Tôi không còn lăm lăm bà là một thiếu nữ nữa. Tuổi bà phải trên bốn mươi.

Bà hỏi tôi uống gì. Tôi nói chanh Rhum và bà gọi người làm pha hai ly. Khi bà đã ngồi xuống chiếc ghế nệm màu huyết dụ đối diện, tôi hỏi:

- Thưa bà, cô bé đã khỏe chưa?

- Nó đã đỡ. Nhưng bệnh vẫn có thể trở lại bất cứ lúc nào.

- Xin phép bà cho tôi được vào thăm cô bé.

- Tôi rất muốn cậu vào thăm nó, nhưng nó đã dặn rõ ràng không cho cậu vào thăm. Tôi rất tiếc phải chiều theo lời yêu cầu của nó.

- Cô bé có chuyện gì giận tôi?

Người đàn bà khẽ lắc đầu.

- Đừng nghĩ vậy. Nó rất mến cậu và vẫn luôn miệng nhắc đến cậu khi có tôi ngồi bên. Nó không muốn tiếp cậu có lẽ tại mặc cảm bệnh hoạn, không thích người khác biết đến sự yếu đuối của nó.

- Cô bé vẫn xem tôi là một người xa lạ?

- Không. Nó trọng cậu. Muốn trọng ai người ta phải giữ một khoảng cách.

Phải cần một khoảng cách người ta mới trọng nhau được? Tôi cóc cần được trọng. Tôi muốn cô bé khinh tôi, để tôi được gần em trong lúc bệnh hoạn. Nhưng làm thế nào để em khinh tôi bây giờ? Tôi thở dài hỏi người đàn bà:

- Thưa bà, bệnh của cô bé hy vọng chữa khỏi chứ?

- Tôi đã nói với cậu các bác sĩ bên Tây đều chịu thua.

- Thưa bà, tôi nghĩ có thể cô bé chỉ là người bệnh tưởng tượng.

- Cậu muốn nói nó là một *maladie imaginaire* như trong kịch của Molière? Không phải đâu. Các bác sĩ đã chứng nhận nó bị bệnh nội thương rõ ràng, nhưng không chữa trị được. Nó kéo dài sự sống lâu hay mau không phải nhờ thuốc thang mà nhờ sự kháng cự của cơ thể và tâm hồn nó. Cái chết đã ám ảnh nó quá nặng nề nên lúc nào nó cũng có tâm trạng của một người sắp sửa ra đi. Một người sắp ra đi thường có hai thái độ. Hoặc vội vã sống vì quý những giây phút còn lại, hoặc họ ngồi yên chờ đợi vì nghĩ làm gì cũng vô ích. Cô con gái tôi đã gần gũi cậu. Tôi biết nó đã sung sướng vào những dịp ấy. Nhưng chính những giây phút sung sướng ấy càng làm cái chết đè nặng trên tâm hồn nó hơn. Những buổi chiều tôi vào phòng chăm sóc giấc ngủ của nó, tôi đã thấy nước mắt lăn trên má nó từ khi nó quen cậu. Nó tiếc nhớ những ngày tươi đẹp đã qua nên nó càng lo sợ cho những ngày sắp đến.

- Thưa bà, vậy tôi đã có lỗi.

- Lỗi gì?

- Làm cô bé lo sợ cái chết khi so sánh nó với đời sống.

Người đàn bà đưa tay bóp trán, những vết nhăn hiện rõ trên cái trán cao của bà.

- Lúc đầu tôi cũng nghĩ như cậu. Càng ham thích đời sống, người ta càng sợ hãi cái chết hơn. Tôi đã có ý định ngăn cấm nó gặp cậu. Nhưng sau suy nghĩ lại tôi thấy cần phải để cho nó có những giây phút sung sướng bên cậu, những giây phút mà nó không còn tìm gặp được trong gia đình này từ khi ba nó mất. Những giây phút đó đã tạo cho nó có những ngày tươi đẹp, dù cho chúng có làm cho đời sống của nó ngắn ngủi đi, nhưng nó sẽ không còn nghĩ đời sống hoàn toàn buồn thảm. Chính cái chết của chồng tôi đã cho biết, người ta luôn luôn phải trả giá hạnh phúc bằng những giọt lệ.

- Thưa bà, tôi còn có thể giúp gì được cho cô bé?

Người đàn bà thở dài.

- Cám ơn lòng tốt của cậu, nhưng rất tiếc tôi và cậu đều không thể giúp cho nó được gì nữa. Bệnh nó đã nặng hơn xưa. Tôi không còn tin vào y học, nhưng còn nước còn tát. Ngay khi nó có thể đi lại được, tôi sẽ đem nó về Sài Gòn chữa trị. Tôi mong sẽ gặp cậu ở trong đó.

Tôi nghĩ nói chuyện với người đàn bà như vậy đã đủ. Tôi hỏi xin bà một tờ giấy viết thư cho cô bé.

*Nhỏ,
Tôi rất tiếc đã không gặp được em trong buổi chiều nay. Thành thật cầu chúc em mau khỏe mạnh. Trước khi em rời khỏi nơi đây, tôi ước mong chúng ta sẽ gặp nhau một lần nữa. Gặp nhau một lần nữa trong suốt một phần đời còn lại, đâu phải là quá nhiều, phải không nhỏ? chào em.
Tôi.*

Tôi xếp lá thư nhờ người đàn bà trao lại cho cô bé. Khi tôi đứng dậy chào bà ra về, tôi nhìn thấy trên bàn hai ly chanh Rhum vẫn còn đầy.

17.

Rồi một tuần trôi qua, tôi nghĩ cô bé đã từ chối gặp tôi một lần nữa trước khi em vào Sài Gòn. Trong những ngày chờ đợi, tôi đã đem tập tiểu luận ra viết tiếp để quên sự buồn rầu và nôn nóng gặp mặt cô bé. Nhưng tôi đã chẳng viết thêm được một dòng nào.

Trên tờ giấy trắng luôn luôn thoáng hiện mờ khuôn mặt cô bé và tôi đưa bút tô vẽ khuôn mặt đó, cho hiện ra rõ ràng hơn. Nhưng chúa ơi! Khi khuôn mặt đó hiện ra rõ ràng trên mặt giấy, tôi đã nhận ra nó chính là khuôn mặt khó thương của cô gái chê đồng hồ tôi cũ ở tiệm cầm đồ bình dân Sài Gòn, chứ không phải là khuôn mặt dễ thương của cô bé và tôi đã xé nát tờ giấy ném ra ngoài cửa sổ.

Cũng việc làm tô vẽ như vậy, tôi đã xé nát ba tờ giấy trong buổi chiều nay. Thối chí. Nản lòng. Buồn rầu. Chẳng biết làm gì hơn tôi mở cassette nghe bản nhạc phải gió Somewhere My Love. Đã buồn cho buồn luôn. Đã rầu cho rầu luôn. Thử xem buồn rầu có vật tôi chết không. Tôi nghĩ vậy và leo lên giường nằm chờ chết.

You 'll come to me out of along ago. Warm as the wind. Soft as the kiss of snow...

- Ông lại lười biếng rồi. Không chịu học hành gì cả.

Tôi giật mình nhੌm dậy như bị điện giật và hét lên.

- Cô bé! Trời ơi là cô bé!

Tôi nhào đến ôm chặt em trong đôi tay. Mắt nhắm lại, tôi thầm thì:

- Chúa ơi! con không mơ đấy chứ?

Dụi đầu vào ngực tôi, cô bé nói:

- Ông đúng là người đang ở trong giấc mơ.

- Cũng được. Cần quái gì đời sống khi không có em ở bên. Tôi đang mơ giấc mộng đẹp!

- Không đẹp lắm đâu, vì ông sắp vỡ mộng rồi.

- Bối khí! Ai làm tôi vỡ mộng, tôi đánh y vỡ đầu.

- Chính ông làm cho ông vỡ mộng chứ còn ai nữa.

- Chính tôi thế nào được. Tôi sẽ kéo dài giấc mộng đến một triệu năm nữa.

Cô bé đẩy tôi ra.

- Ông leo lên giường mà nằm mộng. Em đi về.

- Giỡn nhỏ. Em đi về thì tôi còn nằm mộng với cái búa à?

Cô bé cười.

- Vậy ông hãy thức dậy đi. Em không thích nói chuyện đứng đắn với một người buồn ngủ.

- Tôi hết buồn ngủ rồi. Chuyện đứng đắn là chuyện gì?

- Ông không mời em ngồi.

Tôi kéo ghế mời cô bé và hỏi:

- Em uống cà phê không?

- Cám ơn ông. Lúc này em không uống cà phê được. Nhờ ông tắt giùm máy hát.

Tôi tắt máy cassette, kéo chiếc giường nylon đến gần cô bé và ngồi xuống.

- Nào chuyện đứng đắn là chuyện gì, em nó tôi nghe.

Nhìn thẳng mặt tôi, cô bé chậm rãi nói:

- Em đến chào ông lần cuối.

Tôi hét lên.

- Đấy mà là chuyện đứng đắn à. Đấy là chuyện khốn kiếp nhất.

Cô bé nhăn mặt.

- Em muốn ông nói chuyện đàng hoàng, nếu không em đi về.

Tôi lẩm bẩm.

- Ở thì đàng hoàng. Em đã khỏe hẳn chưa.

- Hôm nay em đã khỏe.

- Vậy chúng ta còn gặp nhau dài dài.

- Nhưng em không biết ngày mai còn khỏe nữa không. Em muốn khi chia tay ông, em cũng phải khỏe mạnh như lúc gặp ông nên hôm nay em mới đến đây.

- Em khỏe mạnh mãi mãi. Khỏe mạnh suốt đời. Khỏe mạnh muôn năm.

Cô bé lắc đầu.

- Không đâu. Em đã bắt đầu cảm thấy mệt.

Tôi chợt dạ hỏi:

- Em mệt thật sao? Hãy nằm nghỉ đỡ ở giường này.

- Em hơi chóng mặt mà thôi. Để em ngồi yên một lát sẽ đỡ.

Cô bé gục đầu xuống bàn. Lúc này, tôi mới để ý khuôn mặt em trắng xanh, dù cho chiếc khăn quàng ở cổ em màu đỏ rực, cũng không giúp nước da bớt xanh chút nào. Đau ốm hơn một tuần trông em gầy sút hẳn.

Nghỉ một lát, cô bé ngược đầu lên nhìn tôi.

- Em muốn dẫn ông đi đến một nơi.

- Em đã khỏe chưa mà đòi đi.

Cô bé đứng dậy.

- Cần đi ngay, nếu không em phải về nhà.

Theo lời cô bé chỉ dẫn tôi dìu em đi dọc theo bờ biển đến một bãi dương nằm giữa quãng đường từ rẫy đến phố huyện. Bãi dương này tôi và em đã có dịp nghỉ chân khi đi picnic.

Những cây dương cao, lá xanh ngắt được người ta trồng để giữ cát và cản bớt sức gió thổi vào các rẫy ở gần biển, để khỏi là hư hoa màu. Đi quanh giữa các cây dương một hồi, cô bé dẫn tôi đến cây dương to nhất, cánh lá phủ sát mặt đất. Đứng ở đây tôi có thể nhìn thấy mặt trời đỏ lừng chừng dãy núi màu lam xanh. Cô bé nói:

- Đây là nơi an nghỉ của em.

Tôi nghiêm mặt nói:

- Đừng nghĩ nhảm, nhỏ.

- Ông không thấy ngôi mộ của em sao?

- Mộ của em? Má em mua đất ở đây à?

- Không. Ông nhìn đây này.

Theo tay cô bé chỉ, tôi mới nhìn thấy một nắm đất cát nhỏ như bị phủ kín bởi những nhánh dương thấp. Phía trước nắm cát có đóng một cây thánh giá làm bằng hai nhánh dương màu nâu đen tuốt hết lá. Đứng giữa nơi hoang vắng thêm lá dương kêu vu vu buồn thảm.

Tự dưng tôi nổi da gà vì trò chơi quái gở của cô bé. Tôi cần nhần.

- Em làm cái quỷ đó để làm gì vậy?

- Em muốn được thấy ông dự đám tang của em ở đây, ngay bây giờ. Mai sau, em chết đi ông có dự đám tang, em cũng không biết.

- Đừng có điên, nhỏ. Trò chơi này chẳng vui tí nào.

- Chẳng phải lỗi tại em. Có cái chết nào vui đâu.

- Em còn sống nhăn răng, bày đặt trò đám tang làm gì. Chúng ta chơi trò đám cưới đi. Em làm cô dâu, tôi làm chú rể được không?

Cô bé lắc đầu.

- Đây không phải là trò chơi thích hợp với một người sắp chết ông ạ. Em muốn biết khi em đã nằm trong lòng đất, đứng trước mộ em, ông sẽ nói những gì?

Nhìn thẳng vào mắt cô bé, tôi nói:

- Nhỏ, tôi yêu em.

Cô bé run rẩy ôm chầm lấy tôi.

- Không. Ông đừng nói vậy. Ông sẽ làm em chết không nhắm mắt.

- Tại sao?

Giọng cô bé tức tưởi như sắp khóc.

- Vì em đã nợ ông. Ông hãy nói ghét em để em được an nghỉ nghe ông.

Tôi nổi khùng hét.

- Ghét cái búa. An nghỉ cái búa. Em không thể nào chết được!

Cô bé ngược mắt nhìn tôi, đôi mắt em đỏ hoe.

- Vâng, em không thể nào chết được. Nhưng ông hãy hứa sẽ nói ghét em cho em vui lòng nghe ông.

Tôi thở dài.

- Ừ tôi hứa. Tôi ghét em như tôi ghét tôi.

Tôi đứng lặng im, ôm cô bé trong tay.

Tôi còn biết nói gì khi mình phải ghét một người mà không muốn ghét. Tôi ước ao lúc này chúng tôi cùng tan biến đi. Tan biến đi đến đâu cũng được. Thiên đàng. Địa ngục. Hư vô. Nơi có những hoa. Nơi chỉ toàn những cây xương rồng. Nơi không có gì cả. Nơi nào cũng đẹp miễn chúng tôi cùng tan biến đi.

Đã sinh ra tất phải hủy diệt. Đã hủy diệt rồi sẽ lại sinh ra. Vậy không nên đau buồn cho những gì không thể tránh được.

Tư dung một câu trong chí Tôn ca tôi hằng ưa thích, hiện rõ trong đầu óc khiến tôi nổi sùng. Không nên đau buồn cái búa. Tạo sao lại không nên đau buồn cho những gì không thể tránh được? Nếu tránh được thì còn phải đau buồn làm quái gì nữa. BỐ KHỈ! Những tư tưởng cao siêu.

Và tôi ứa nước mắt.

Cô bé nhẹ gỡ vòng tay tôi. Em nói:

- Đừng khóc ông. Em muốn chúng ta vui vẻ như lúc gặp nhau.

Tôi cầu nhàu.

- Ừ thì vui vẻ.

- Vậy ông hãy cười lên cho em vui.

- Cười thế nào được, khi chẳng có điều gì đáng cười.

- Ông chiều em một lần cuối đi mà.

- Khì khì... khì khì... khì khì...

Cô bé bật cười.

- Cám ơn nụ cười như khỉ của ông. Em sẽ không quên nụ cười đó khi trở lên Đà Lạt.

- Sao má em nó đem em vào Sài Gòn chữa bệnh?

- Em không muốn làm phiền các bác sĩ nữa. Chẳng lợi ích gì. Em muốn về Đà Lạt chăm sóc vườn hoa marguerite của em. Mùa đông sắp đến rồi.

- Em hãy cho tôi biết địa chỉ ở Đà Lạt, một ngày nào đó tôi sẽ lên thăm em.

- Còn thăm hỏi gì nữa, hôm nay ông đã dự đám tang của em rồi thôi.

- Đừng quá bi quan quá nhỏ. Hãy cầu nguyện chúa. Ngài luôn luôn giúp đỡ những người nhỏ bé như em.

Cô bé lắc đầu.

- Lúc này. Thần chết gần với em hơn. Em chỉ cầu mong sao ông ấy thương hại cho em chết êm dịu như khi rơi xuống.

Để cô bé vững lòng tin, tôi nói:

- Đại diện Thần chết, tôi chấp nhận lời cầu mong của em.

- Cho em gởi lời cám ơn Thần chết. Còn riêng ông, em cầu mong ông đừng kể lại cho ai nghe những ngày tươi đẹp của chúng ta. Kể lại chúng sẽ thành những ngày cái lương ngay. Em rất ghét cái lương, ông nhớ chưa?

- "Xong đời".

- Thôi chào ông em về.

- Để tôi đưa em về đến nhà, lỡ em ngất xỉu ở dọc đường thì nguy.

Cô bé cười.

- Có sao đâu. Em sẽ được lên thiên đàng sớm.

Mặt trời đã lặn.

Sương mù trắng đục phủ che những bụi cây thấp.

Cô bé đi vào giữa những lùm cây và bóng em cũng sắp tan biến trong sương mù.

Tôi gào lên.

- Vĩnh biệt nhỏ.

Cô bé quay người lại đưa tay vẫy.

- Đừng nói vĩnh biệt. Chúng ta còn gặp nhau.

Tôi mừng rỡ hỏi:

- Chúng ta sẽ gặp nhau ở Đà Lạt?

- Không. Chúng ta sẽ gặp nhau ở cõi chết.

Tôi tức mình dậm chân và đưa nắm đấm lên:

- Cõi chết cái búa!

Đêm tối đã xuống đầy. Bóng cô bé đã khuất sau những bụi cây. Tôi buồn bã ngược nhìn trời cao lấp lánh sao. Lạy chúa, xin Ngài đừng cho cô bé lên Thiên đàng sớm. Chắc Ngài cũng hiểu cô bé còn quá nhỏ để phải lên Thiên đàng sớm.

... Như thế,

Những ngày tươi đẹp của chúng tôi có lẽ chẳng tươi đẹp chút nào vì đã long lanh những giọt lệ thầm. Những giọt lệ thầm như những giọt sương khuya rồi sẽ tan đi rất nhanh. Nhưng tôi vẫn yêu chúng tha thiết vì biết rằng trong những ngày sắp đến, chẳng bao giờ tôi có dịp gặp lại những giọt lệ đầm say kia.

"Người ta chỉ thật khóc được một lần trong đời, những lần trước người ta tập khóc, còn những lần sau người ta khóc vì thói quen".

Cô bé nói thế và tôi tin em chẳng nói sai.

Đoàn Thạch Biền

-- Hết --

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>